

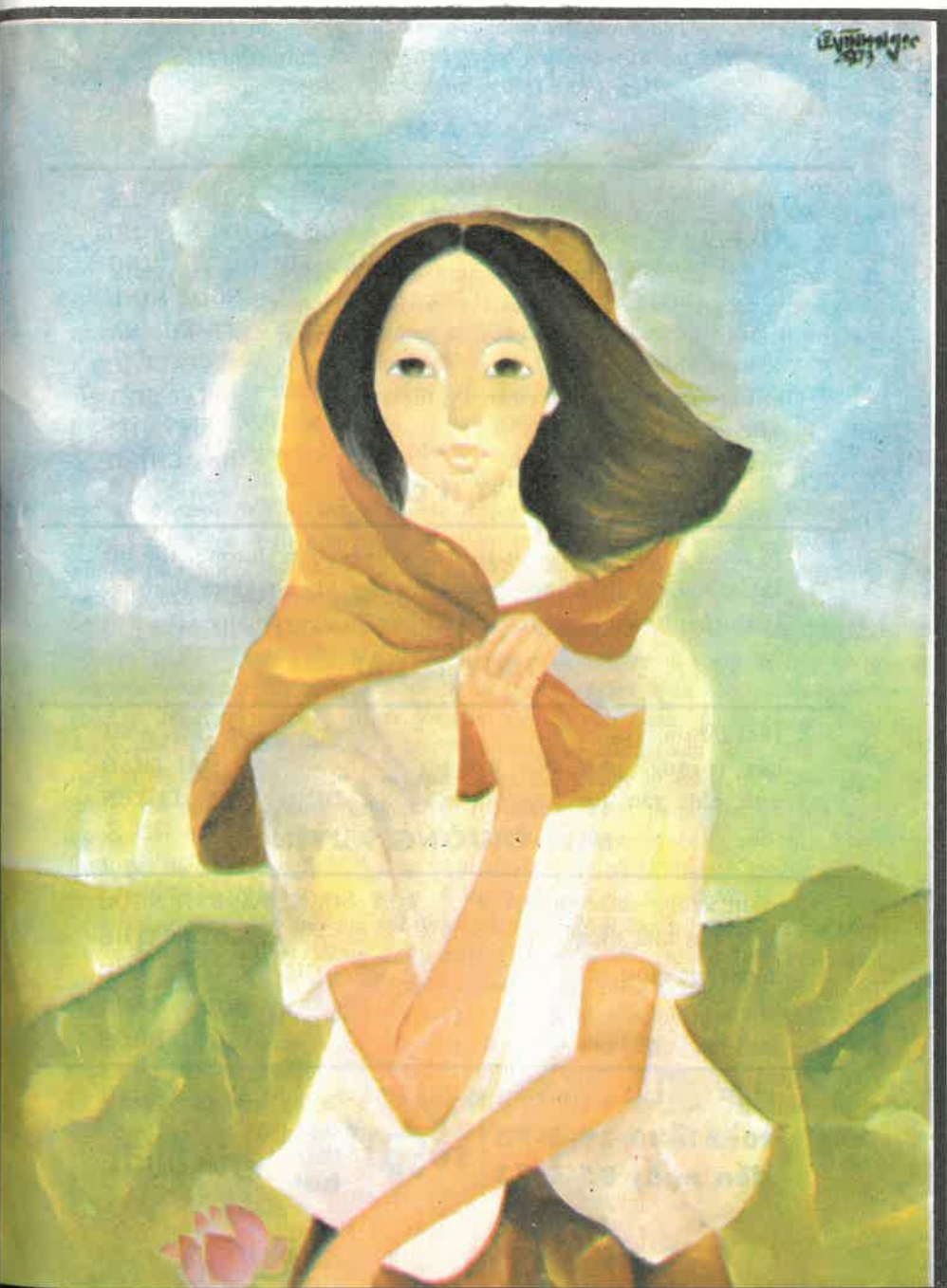
AP 205

Do Vô Ưu, Hùng Gạo, HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Phòng

95

tuổi ngọc

uần báo của yêu thương





CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
THƯ KÝ : ĐÌNH TIẾN LUYỆN
PHÁI VIÊN : PHẠM ĐÌNH THỐNG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn, trị sự : 286 Công Lý, Sài Gòn III
Nhà in, địa chỉ liên lạc : 9B115 Thánh Mẫu, Chí Hòa
Hộp thư : 1146 Điện thoại : 40822

VĂN

chiều trên vai tượng	DU TỬ LÊ
đôi mắt của anh vũ	NGÔ NGUYỄN DŨNG
về soi bóng mình	TRẦN THỊ DỄ THƯƠNG
từ cõi sương mù	NGỌC MINH
thoảng bước chân quen	TRIỀU HẠ
về một chốn xa	ÁI BẮC
những dấu chân nơi vườn kỷ niệm	MAI VIỆT
nguyên ai	MÂY HẠ
vẫn còn trong niềm tin	HẠ CHIỀU

THƠ

lê miên trường. trần văn nghĩa. nguyễn tâm thương. tôn nữ
thu dung. đồ thị hồng liên. ngọc thủy khanh. kim thượng.
lynh thanh thảo. nguyễn bình nguyên. nguyễn huy viên

TRUYỆN DÀI

tuổi bướm sầu	DUYÊN ANH
cửa trường, phía bên ngoài	MAI THẢO
anh chi yêu dấu	ĐÌNH TIẾN LUYỆN

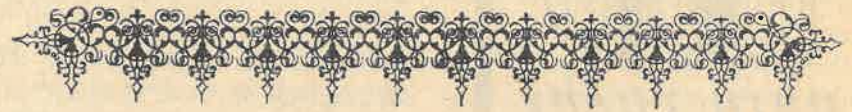
MỤC THƯỜNG XUYẾN

nhìn xuống cuộc đời	TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
biết một biết mười	NGUYỄN THẾ
bệnh mới lớn	NGUYỄN TUẤN ANH
chạm phôi	KIỆM VÀNG
bạn ngọc và tuổi ngọc	TUỔI NGỌC

BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBC NGÀY 24-4-1971

tuần lễ từ 29-3-73 | số 95 | năm |
đến ngày 05-4-73 | | thứ | giá 80đ.
| hai |

THƯ TÒA SOẠN



MỘT LỜI CÁO LỖI

Tuổi Ngọc 94, số báo in tại 9B115 Thánh Mẫu Chí Hòa đã tới tay bạn ngọc. Hẳn còn nhiều thiếu sót và sơ sót về kỹ thuật. Điều này Tuổi Ngọc nhận ra trước tiên. Vì chữ « tit » chưa kịp mua. Chủ nhiệm đã dồn tới đồng bạc cuối cùng, đã phải mua chia giấy in để đủ bốn trăm ngàn đồng « com măng » một giàn chữ mới toanh, cạnh sắc làm chầy máu tay mấy chủ thợ xếp chữ nhí đồng. « Két » của tuần báo yêu thương hiện nay rỗng tuếch. Nhưng không phải vì thế mà Tuổi Ngọc đứng lại. Nó còn đi, cần đi. Đi xa, đi xa nữa. Đến khi nào nó bằng lòng đứng là lúc nó tự giết nó. Một mai, trong số bạn ngọc sẽ có người làm báo, dù làm báo với thể tài nào, lại thích làm báo đẹp, báo hay, báo sạch sẽ, người ấy sẽ hiểu rõ tâm sự của Tuổi Ngọc và thương Tuổi Ngọc. Một tờ báo chỉ sống được nếu nó đủ vốn chịu đựng và có một số độc giả khiêm tốn. Như Tuổi Ngọc hiện nay. Một tờ báo muốn mỗi số là một số khác lạ, phong phú nội dung, lộng lẫy hình thức, bắt buộc số lượng phát hành của nó phải nhiều và bán được nhiều. Bán được nhiều sẽ có lãi và sẽ có tiền thực hiện mọi ước mơ. Chẳng hạn, nếu Tuổi Ngọc phát hành 20.000 số bán được 17.000, Tuổi Ngọc sẽ tổ chức một tòa soạn hùng hậu, sẽ tăng trang mà không cần tăng giá, sẽ có 16 trang offset tràn ngập hình ảnh thời sự và truyện tranh tuyệt vời của họa sĩ Việt Nam. Khốn thay, Tuổi Ngọc phát hành toàn quốc có 10.000 số và bán chưa đầy 6000. Thì sống lại rai tới hôm nay đã là một chịu đựng, một phép lạ vượt trên sự kiên nhẫn của anh em Tuổi Ngọc. Phép lạ đó bạn ngọc ban cho. Chỉ có bạn ngọc. Chỉ nhờ bạn ngọc. Do đó, Tuổi Ngọc ước mong bạn ngọc tạm bằng lòng cái hiện tại của Tuổi Ngọc, nuôi dưỡng, khích lệ Tuổi Ngọc để trông chờ một Tuổi Ngọc xứng đáng ở ngày mai. Tuổi Ngọc chỉ nói câu này là bạn ngọc đã thấy xót xa, tội nghiệp giùm : Phải xuống tận Ngã Ba Ông Tạ in báo đấy, bạn ơi ! Như, ngày xưa, Quỳn Di đã xuống tận Thủ Đức in Ngân Thông. Một vài số trước, Tuổi Ngọc loan tin số 96 sẽ là số Đặc Biệt Viết Về Hà Nội, 100 trang. Song vì mới « dọn nhà » và thợ xếp chữ thì mới làm Tuổi Ngọc lần đầu tiên trong đời xếp chữ nên cả tòa soạn lẫn thợ chữ đều thiếu khả năng thực hiện số báo 100 trang. Nên Tuổi ngọc 99 mới là số Đặc Biệt Viết Về Hà Nội. Xin cáo lỗi cùng bạn ngọc và hứa hẹn dành mọi nỗ lực cho số 99 Đặc Biệt Viết Về Hà Nội.



buổi sáng buồn phiền

Buổi sáng buồn phiền là buổi sáng phụ huynh học sinh đi qua các rạp chiếu bóng ở Saigon. Hãy lấy những rạp này mà suy ra. Chả là, mỗi sáng, các rạp đều có xuất thường trực giá đồng hạng rẻ hơn giá về buổi chiều. Do đó, mỗi sáng, khoảng 8 giờ 30 ngang qua Rex, Casino, Eden, Khải Hoàn... phụ huynh học sinh sẽ thấy con em mình (cả trai lẫn gái) áo quần đồng phục, sách gấp dúi túi sau hay cặp cặp đứng đầy ở trước cửa rạp. Học trò đi xem chiếu bóng vào giờ đi học! Đó là chuyện buồn đáng để gia đình, học đường suy nghĩ. Lại đi xem phim quyền cước Trung Hoa, xem truyện tình kiều Mỹ, càng đáng suy nghĩ nhiều. Tại sao vác sách vào rạp chiếu bóng? Học đường không kiểm soát học trò và không liên lạc gì với gia đình chẳng? Gia đình trông con mình đến trường «dầu mài kinh sử để chờ kịp khoa» chẳng? Một số các em học sinh đang cặp sách vào rạp

hầu mỗi buổi sáng đều nên coi như một buổi thả lỏng lỏng của gia đình và học đường? Và mẫu bài này có được coi như một báo động trễ muộn? Luôn luôn, xã hội kỳ vọng ở những người tuổi trẻ. Bé không học, lớn làm gì? «Bé đi cầu, lớn đi hầu, già đi đòi nợ mướn». Đó là cái thành ngữ bi thảm đời xưa. Bây giờ, bé đi xi nê ma, lớn... xuống đường phá rối! Một câu hỏi nữa đặt ra: Tại sao không cặp sách vào Trung Tâm Sinh Hoạt Thanh Niên nếu như, những hôm xấu trời, học đường có đôi chút ngọt ngào? Câu hỏi để ông Tổng Giám Đốc Thanh Niên thuộc Bộ Giáo Dục trả lời. Lại xin đặt thêm câu hỏi lên Bộ Giáo Dục: Có nên ra cái thông cáo cấm học trò vào rạp xi nê vào những giờ học và bắt các rạp treo tấm bảng: «Cấm học trò vô rạp trong giờ học» như Quân Đội đã bắt «các liên quán treo biển «Cấm quân nhân vô»? Bộ Giáo Dục có trách nhiệm với học trò, chẳng lẽ Bộ để học trò cặp sách vô rạp hát? (Ái Hoa)

văn chương chữ nghĩa và bệnh dịch

Bạn ngọc đừng vội cho là tôi «niêu áo» A. Camus (tác giả La Peste, giải Nobel văn chương 1957). Xin thưa, dịch đây là dịch sách. Chưa bao giờ người ta thấy dịch thuật trở thành một phong trào và, có thể, sẽ trở thành cái mode của quý vị tri thức ở đây. Không chừng trở thành một thứ «bệnh dịch». Liếc sơ qua các sạp sách báo, từ sách vỉa hè đến sách nằm chềm chệ trên bệ ở các hiệu sách lớn nhỏ, người ta phải ngợp vì những sách dịch. Trong cái sinh hoạt xuất bản xô bồ và thương mại một cách quá đáng hiện nay, những thứ tên

thứ bắt ngờ được dựng đứng và đánh bóng như một món hàng, một thứ mỹ phẩm được quảng cáo rầm rộ. Những Quỳnh Dao thật và giả đã bắt đầu xuống dốc, các tay cai-thầu-văn-nghe-xuất-bản lại sửa soạn tung ra những thần tượng mới. Song song với việc dựng lên những «thần tượng» ngoại quốc, họ sơn phết cho vài tên-tuổi-nội-hóa-bệnh-hoạn, viết văn chưa trôi chảy. Trong số những sách được dịch sang Việt ngữ và ấn loát thật đẹp, dĩ nhiên cũng có một số tác giả tên tuổi thứ thiệt. Nhưng ai dám bảo đảm giá trị bản dịch của các vị vừa đánh vật với tự điển vừa dịch? Dĩ nhiên, không ai có thể nghi ngờ giá trị dịch thuật của những tay uyên bác Nguyễn Hiến Lê, Vũ Đình Lưu, Vi Huyền Đắc, Nguyễn Minh Hoàng, Mặc Đỗ... Nhưng với tình trạng dịch thuật được mô tả như thế này: Ví dụ thị trường chữ nghĩa vừa lộ tin nhà văn ngoại quốc X bắt đầu ấn khách tại đây, lập tức các nhà xuất bản thi nhau tìm mua các tác phẩm của tác giả này và xé làm ba làm tư chia cho ba, bốn người dịch khác nhau dịch cho lẹ, rồi ráp lại in và phát hành. Hỏi thử tình trạng đó ai dám tin tưởng vào bản dịch có sạch lỗi? Ngay cả với những tay uyên bác dịch thuật cũng chưa chắc dám làm và bảo đảm khi làm - việc - dịch - thuật như thế. Nhà văn Mặc Đỗ dịch một cuốn sách mất hết nửa năm còn sửa đi sửa lại. Đừng nói chi tới tình trạng lạm phát dịch giả như bây giờ. Nhà văn tạm quên sáng tác để dịch, họa sĩ tạm gác cọ để dịch, kỹ giả dịch, công chức dịch, sinh viên dịch... Anh dịch, tôi dịch, chúng ta cùng dịch. Tình trạng dịch thuật bành trướng mạnh quá như

thế có mới giết chết các nhà văn Việt Nam? Dịch thuật là truyền bá là giới thiệu cái hay cái tinh túy của văn hoá người, nhưng dịch cầu thả, chưa sạch lỗi sơ đẳng, dịch kiểu xé làm ba làm bốn mảnh chẳng khác nào mang các nhà văn ngoại quốc này ra mà giết. Hoặc ít ra, cũng «tặng» cho họ thứ «bệnh dịch» khó có thuốc chữa. Quí vị tác giả ngoại quốc này nếu hay được văn chương chữ nghĩa của mình được «thả lỏng» như thế chắc cũng khóc thét lên. (Tê Hát)

nắng saigon anh đi mà chột mắt

Lâu lâu cũng nên nói chuyện nắng mưa một chút cho đời vui tươi. Năm nay Saigon nóng quá sớm và nắng muốn thiêu đốt mọi thứ. Tưởng tượng buổi trưa giờ tan sở, xe cộ nối đuôi nhau, húc nhau, chen lấn nhau, dồn cục nhau khi đèn đỏ dưới cái nắng có thể làm chín trứng trong năm phút và khói xe mờ mịt. Saigon lúc đó bỗng nhiên hết vẻ hoa lệ. Và bây giờ, lúc đang chen lấn nhau dồn cục giữa đám xe cộ buổi trưa đó, bèn giận thi sĩ Nguyễn Sa quá chững. Nắng Saigon anh đi mà chột mắt. Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông. Đang lúc như thế mà em có mặc mười cái áo lụa Hà Đông cũng chẳng thấy mát tí nào. Nói vậy nghe cũng có vẻ kém nghệ thuật thật. Nhắc tới Hà Đông bèn nhớ tới Tuổi Ngọc 99 (thay vì 96) đặc biệt viết về Hà Nội. Tò soạn vừa dọn về cơ sở Xây Dựng Chí Hòa, chủ nhiệm Duyên Anh bèn cảm khái «9B15 Thánh Mẫu Chí Hoà» và cùng anh em trong toà soạn sửa soạn làm số đặc biệt về Hà Nội thật hách. Giữa Saigon, nói riêng, và miền Nam,

nói chung, nắng cháy bụi mù này dễ làm người ta liên tưởng tới cái lạnh gáy gáy và heo may gió bắc. Và Hà Nội trong Thu Vàng của Cung Tiến, trong Áo Mơ Phai của Nguyễn Đình Toàn... trở thành một hình ảnh rực rỡ hơn bao giờ trong trí tưởng mọi người. Tuổi Ngọc 99 sẽ là một món quà tuyệt vời tặng những - tám - hồn Bách - Thảo - Hồ - Giom. Và Tuổi Ngọc 99 sẽ là số báo dễ thương nhất. (Phạm Đình.)

giới trẻ long xuyên và đêm nhạc du ca

Hồi 19 giờ 30 Chúa Nhật, 11 tháng 3 vừa qua, đơn vị du ca Phù Sa, Long Xuyên đã đánh dấu bốn năm thành lập bằng một đêm hát đặc biệt, tổ chức tại Trung học Tổng hợp Thoại Ngọc Hầu. Khoảng 600 thanh thiếu niên cùng một số thân hào nhân sĩ địa phương đã đến nghe những du ca viên Long Xuyên hát tuyển tập du ca mới nhất của họ. Trong cái không khí mát rượi và hào hứng của đêm, trên những tấm poncho trải rộng trong sân trường, các thỉnh giả trẻ tuổi đã nhiệt liệt tán thưởng những tiếng hát nói lên khát vọng, mơ ước, khắc khoải của chính họ. Tiếng vỗ tay dòngh như không dứt, đặc biệt là sau những bản Khi Tôi Về (Phạm Duy), Tôi Ước Mơ (Phạm Duy), Diu Nhau (T. Tú) Tôi Đã Thấy Ngày Mai (N. Đ. Quang)... Về kỹ thuật, những tiếng hát trong đêm nhạc Du Ca này chưa được gọi là xuất sắc lắm, nhưng đó chính là những rung động thiết tha, chân thực nhất của những người trẻ còn biết nghĩ đến đồng bào, còn biết nhớ tới quê hương, còn biết xót xa cho dân tộc đã nhiều

năm chưa thấy một ngày yên vui. Thiết tưởng, trong tình trạng âm nhạc xó bồ, bệnh hoạn hiện nay, những cố gắng nhằm gây một ý thức thưởng ngoạn lành mạnh trong các sinh hoạt văn nghệ, mà du ca là một trong những đoàn thể đang hướng về mục đích đó, thật đáng được mọi người lưu tâm và khuyến khích. (T. Vũ)

triển lãm hội họa học sinh tại đà nẵng

Chiều ngày 17 tháng 3 vừa qua, phòng tranh học sinh Đà Nẵng đã được cắt băng khai mạc và phát giải thưởng tại thính đường Hội Việt Mỹ, Đà Nẵng với sự tham dự của các Ủy viên trong Ủy Ban Phát Huy Văn Hóa ĐN và một số đông quan khách ngoại giao. Phòng tranh trưng bày gần 200 họa phẩm được xem là xuất sắc trong số 970 họa phẩm dự thi. Được biết giải thưởng hội họa học sinh Đà Nẵng do một số giáo sư hội họa các trường công, tư thực Đà Nẵng đứng ra tổ chức như Nguyễn Phan, Đỗ Toàn... Dưới sự bảo trợ của Ủy Ban Phát Huy Văn Hóa thị xã. Số tranh triển lãm gồm có hai loại: loại vẽ lại chỗ và loại gợi tranh tham dự. Ban giám khảo thì có giáo sư Vĩnh Phối, Giám Đốc Trường Quốc Gia Cao Đẳng Mỹ Thuật Huế, cùng với một số họa sĩ trong trường. Đây là sự cố gắng không ngừng của ban tổ chức trong mười tháng qua, để đưa đến kết quả là phòng tranh ngày hôm nay được khai mạc. Nhà văn Duy Lam trong phần phát biểu cảm tưởng đã vô cùng hoan hoan khi nhận thấy học sinh thành phố rất có nhiều khả năng về hội họa. Phòng tranh mở cửa từ ngày 17 đến 24 tháng 3 năm 1973. (Ngô Xuân Sơn)

CHIỀU TRÊN VAI TƯỢNG



du tử lê

Những chiếc xe buýt kèn càng, theo nhau vào bến đậu. Tiếng máy nổ, những đụn khói phun cao làm nhòe nhòe cả một khoảng không gian của buổi chiều còn nắng. Khu đất trở nên chật chội và tầm mắt bị giới hạn khi những chiếc xe này đậu thành hàng với cái đầu bè bè ngó ra công viên và cái đuôi phẳng đầu tuối ở phía sâu trong. Mấy bác tài xế nhảy xuống xe và tùm nhau lại thành từng nhóm hút thuốc và nói chuyện. Họ cời rung cả bầu không khí rộn xanh những tán cây, và sáng những tà áo màu.

Hình như buổi chiều cùng với lòng tôi, chuyển từ màu hồng trên tháp chuông thành màu vàng đất nơi những vòm cửa kính hoa màu dưa cải và tìm nơi chân tường, những trụ gạch xây thừa ra, như những bàn chân khuyu xuống của những con kỳ lân bằng đá. Hình như sự chờ đợi đã khiến tôi mỏi mòn, phờ phạc với cảm giác già nua trên lớp da nhóp nhóp mồ hôi, trên những sợi tóc rối, tôi tả. Tôi nghĩ phải chăng chàng đã không còn thương tôi nữa. Phải chăng anh luôn luôn có quá nhiều điều để mà...giận em. Trong khi em thì lại thấy ở anh, có quá nhiều điều để mà...nhớ anh. Tôi tự hỏi nếu chàng biết rõ được điều này, có thể anh đã làm bộ với em, anh sẽ khó trông lắm. Ôi, nếu anh làm bộ với em, anh sẽ khó trông lắm đấy. Có đời nào con trai lại đi làm bộ với con gái bao giờ. Phải không anh?

Tôi cố giữ mình ngồi bất động trên băng ghế lạnh trong tòa nhà mỗi lúc đã một vắng bằng những ý nghĩa vẫn vơ như thế. Tôi cố dằn nén những hoang mang dao động ở trong tôi khi mà sự chờ đợi đã khiến tôi không còn đủ thiện cảm dành cho buổi chiều đang xuống vàng trên pho tượng trắng trong công viên. Những sợi tóc đã được ngậm ngang môi (những sợi tóc vốn ngọt ngào làm sao) chiều nay trở nên đắng nghét. Lúc này, khi chuông đổ, ở đầu giầy, phải chính anh đã nói với em. Phải chăng chính là anh đã bảo với em rằng anh sẽ đến đón em và chúng mình sẽ

đi chơi cho biết buổi chiều nay, cho hết buổi tối nay. Chính cái giọng anh nồn nả đã làm em thêm xao xuyến. Chính cái giọng anh hấp tấp, đã khiến em thêm rộn ràng ngực thở vậ mà, anh đã không đến với em. Vậy mà anh đã để em ngồi đây, và khô dần đi như một khúc cây trụi cành lá. Người con gái khi phải đứng đợi chờ, họ thật chẳng khác gì một nhánh cây trơ trụi buồn thảm. Tôi vẫn hằng nghĩ vậy. Tôi vẫn không thể tìm được cái công việc đợi chờ đặng đặng kia một trong cái gì thơ mộng hết. Vậy mà biết bao nhiêu nhà thơ, đã ca ngợi những phút chán phèo đó. Kể cũng lạ thật đấy chứ. Hay giữa cái nhạt phèo, cái bồn chồn chán nản là sự chờ đợi thì họ thích cái ít nhạt phèo hơn là làm thơ. Có lẽ tôi đã nhầm cái lối nói vòng và ngược xuôi của chàng từ hồi nào cũng chẳng biết nữa.

Mỗi khi có dịp được gặp nhau, chúng tôi thường có những phút đùa vui đến quên cả chung quanh. Nhưng thường thường những niềm vui của chúng tôi không kéo dài được lâu. Luôn luôn giữa tôi và chàng có một cái gì đó. Một đám mây chẳng hạn đeo theo rất nhiều hơi nước. Luôn luôn trong tình yêu chúng tôi có những cơn mưa rào rập, chờ đợi. Luôn luôn trong tình yêu chúng tôi, có những mũi dao sẵn sàng phóng tới. Và chàng, có lẽ hơn chính tôi cảm thấy điều đó, rõ ràng nhất. Tôi cũng chẳng thể nhớ được là tôi lần thứ bao nhiêu, đang khi giữa lúc hạnh phúc nhất chàng nâng cằm tôi lên, hỏi:

— Một ngày kia đau khổ, một ngày kia, tan vỡ, nhỏ có oán thù anh? Nhỏ có ân hận có xấu hổ với tình yêu của mình? Nhỏ có còn muốn giữ gìn tình yêu kia như một báu vật thiêng liêng hay chừng đó, nhỏ sẽ phỉ nhổ nó, như người ta thường phỉ nhổ vào một cái gì đáng xa lánh nhất.

Và lần nào, câu trả lời của tôi cũng chỉ có một. Lần nào, tôi cũng nghĩ, chàng chẳng cần phải hỏi lại tôi câu hỏi chưa xót đó. Trong nhật ký viết cho chàng, viết cho tình yêu chúng tôi, những ngày đầu tiên, những ngày còn chập chững cơn mơ, tôi đã nói hết. Tôi đã nói thẳng những ý nghĩ thầm kín của tôi, khi trả lời thư của người bạn, đúng hơn, một ý kiến, một nhắc nhở hay nhấn nhủ của C. Tôi bảo, tôi chỉ có một đời để sống. Tôi chỉ có một trái tim để thờ. Tôi không thể có một đời thứ hai. Tôi cũng chẳng thể có thể có được một trái tim nữa, trong cuộc đời này. Và nếu tình yêu là điều dễ sau này tôi ân hận, sau này, con cái tôi, nếu có oán hờn về một phương diện nào đó, tình yêu cao ngất của mẹ chúng. Tình yêu... Ôi tôi muốn ghen lời khi nhắc tới hai chữ này, bởi vì cùng với nó hình ảnh chàng lại tràn ngập trong tôi, như một cơn lũ dữ dội và thảm thiết. Tôi nhớ mình đã đọc ở đâu đó, một câu thơ, đại khái: *phải nghĩ rằng lâu lắm mới có một cuộc tình, mà hai kẻ yêu nhau đều khổn khổ.*

Vâng, cả hai đứa yêu nhau cùng khổn khổ. Tôi chọn đời khổn khổ, tôi biết có người sẽ nghĩ tôi điên, nếu như tôi có thể chọn lựa một sự chọn lựa khác, thì tôi đã chẳng thành tôi. Tôi không sợ hãi một điều gì khác hơn, cái sợ hãi mình không còn là mình. Tôi chọn đời khổn khổ, tôi chọn đời mưa mau, chẳng phải vì tôi không có nhan sắc. Mà hơn thế, tôi còn cảm

trưởng mình như một thanh nam châm. Chung quanh tôi, hình như chưa một người con trai nào có thể đứng vững trước tôi. Tôi cũng chẳng tự nhận mình đẹp. Đẹp là cái gì nhỉ? Như thế nào? Tôi hằng tự hỏi mình nhiều lần thế đó. Nhưng tôi biết tôi có một hấp lực nào đó, bí ẩn, vàng vô cùng bí ẩn, đối với người khác phái. Nhưng tôi đã chọn chàng. Nhưng tôi đã yêu chàng ngay từ mắt nhìn đầu tiên. Tôi chọn chàng như chọn chính định mệnh của đời mình. Tôi chọn chàng như chọn cái phần đời thực, cái phần đời mà, nhẽ ra, tôi phải thế.

Và một ngày nào, nếu anh quay lưng. Nếu anh không còn muốn nhìn em, khi ấy, điều gì xảy tới cho em, anh cũng thừa biết. Khi ấy, em còn sống để làm gì nữa. Phải để làm gì, khi mấy nghĩa đầu tiên và cuối cùng của đời em đã tắt. Nhưng khi anh đã biết, em sẽ chẳng một lời oán trách anh. Em sẽ chẳng một lời kêu than. Không bao giờ, có thể. Em đủ can đảm đủ nghị lực và đủ cả kiên ngạo để đem về bên kia đời sống khỏi tình em. Như câu hát chiều nào anh đã hát cho em nghe. Trương Chi đó. Anh nhớ không? Anh đã hát... Trách ai chê nghèo quên nhau đôi lứa bên giang đầu, người ra đi với cuộc từ ly... Và em đã lần đầu, tới phút này, nói rõ. Em yêu anh.

Những chiếc xe buýt nhện như chao qua chao lại trong đám người ở khắp nơi tủa tủa. Một đôi chiếc đã rùng mình chuyển động với những bụi khói đặc sệt phun ra khỏi ống khói ở phía dưới. Người lính mũ cam tay, tiến lại người con gái. Anh có gương mặt của một thanh niên trầm lặng. Một thanh niên vào đời quá sớm. Người con gái cảm tưởng như anh nhìn cô đắm đắm. Và cùng lúc cô nhận ra một bên chân mình đã tê cứng. Cô đã ngồi bất động quá lâu. Người lính gạt ngược ngáp. Cô hỏi anh cần chi. Người lính nói anh là bạn của ai đó, và chuyển tới cô, những điều chàng muốn nhắc lại. Người lính quay ra thật mau. Cô nhìn theo anh ta cho tới khi anh lần khuất vào buổi chiều đã xuống thấp dưới chân giáo đường. Chiếc xe buýt đầu tiên chuyển bánh khỏi bến đậu, và chắt trong nó những khuôn mặt phẳng lặng, nhàn nhàn. Những gương mặt đa số là phụ nữ.

Buổi chiều đã xuống tới chân giáo đường. Màu hồng trên chóp cao, nơi con gà vỗ cánh đã mang màu vàng của đất ải, và những vòm cửa kính hoa đã chuyển sang màu tím. Cùng với lòng tôi, nỗi tuyệt vọng đã bầm như màu chân tường xám chết. Chàng không tới. Nhưng tôi vẫn cứ ngồi đây cho tới khi người lính gác già đứng lên mời tôi ra, với chùm chìa khóa leng keng ở nơi bàn tay mốc thối. Chàng không tới, nhưng tôi cũng cứ ngồi ở đây, để nhớ nhung để hồi tưởng. Tôi tự hỏi, nếu không có kỷ ức, rồi làm sao người ta sống? Người ta có thể sống được chăng khi quá nửa đời sống của đời người là phần dành cho kỷ ức, cho kỷ niệm. Tôi còn quá trẻ để nói tới chuyện sống với kỷ niệm nhưng tôi cũng sẽ quá già, nếu đến tuổi này, khi bước vào hai mươi tôi chưa có kỷ niệm cho đời mình. Tuổi thơ tôi cũng chẳng có gì đáng để nhớ, hay có đấy, nhưng bom đạn đã thiêu hủy mất tất cả rồi. Nói tới tuổi ấu thơ, tôi lại nhớ tới Linh. Linh là một đứa con gái thứ hai của chị Lam. Nó mới bốn tuổi. Một lần ôm nó vào lòng (khi ấy, hình như tôi đang quá nhớ chàng) tôi hỏi Linh:

— Thương cô không?

— Thương.

— Nhiều không ?

— Nhiều, hai chục.

Và tôi đem chuyện này nói với chàng. Tôi lặp lại câu hỏi đó.

Chàng đáp :

— Thương. Năm đồng thôi.

Tôi bảo :

— Ít quá vậy? Khổng sợ em buồn sao ?

Chàng nói :

— Tại anh không có hơn. Anh hiện chỉ có năm đồng trong túi.

Chàng đưa tay lần túi. Tôi giữ tay chàng tại trong tay mình. Tôi

nói nhỏ :

— Không thể hơn được sao ?

Chàng lắc đầu :

— Không.

Giọng chàng lạnh và thản nhiên đến nỗi khiến tôi muốn khóc. Sự im lặng nghẹn đã dừng lại, khựng đứng nơi những ngón tay tôi đang ứ giữ bàn tay chàng.

Chàng nói tiếp :

— Nhưng...

— Sao ?

— Anh còn tất cả những ngày cô độc của đời anh, dành cho nhỏ. Em có thương anh, ở những ngày cuối cùng ấy ?

Tôi áp bàn tay chàng lên mặt tôi. Những giọt lệ muốn trào ra. Những ngày cuối cùng ấy... Tại sao... anh cứ làm em buồn khi em bên anh... Nhưng anh tin không ? Em yêu anh, không những ở những ngày cuối cùng một đời người kia mà ở cả những ngày không có nữa. Anh hiểu gì, lòng em ? Hỡi Dư.

Người con gái bước ra khỏi tòa nhà với dáng đi khập khễnh cùng lúc với những chiếc xe buýt cuối cùng ra khỏi bến đậu. Một chiếc chân tê đã khiến nàng đi như một người có tật, và phải vì thế chẳng mà nàng thấy đỉnh tháp chuông chao nghiêng, cùng với khuôn mặt nàng nhay múa trong miếng kính hoa cửa vòm gần thấp dọc hai bên hòng giáo đường. Buổi chiều, ai là kẻ đầu tiên đã gọi cái phần cuối của một ngày là buổi chiều ? Kể nào đó, chắc suốt một đời ọ không có mấy khi vui. Người con gái cố gắng bước.

Trong khi đó ở một đầu đường, một thanh niên phóng tới. Anh hối hả, và cuống quýt. Có phải anh là người đang muốn lặp lại câu nói cũ :

«Anh chỉ năm đồng cho nhỏ. Nhưng anh còn trọn nửa phần đời còn lại, để yêu em. Hỡi nhỏ, xa vắng».

DU TỬ LÊ

TUỔI NGỌC số 99

đặc biệt viết về hà nội



**BÀI
THƠ
ĐÊM CUỐI
TIỀN
Q. MAI
RỜI
ĐÀ LẠT**



**lê
miên
tường**

Mai em đi rồi phải không ?

Chén rượu đây là chén cuối cùng

Uống đi. Như uống buồn xuống tận

Mai em đi rồi phải không ?

Mai em đi rồi trời hết nắng

Hết nắng nhưng lòng chịu ướt với mưa

Mưa đi. Mưa trong lòng. Chắc vậy

Mai em đi thời tiết trái mùa

Mai em đi rồi phố nhớ

Bởi vì còn ai nữa đề lang thang

Mai em đi rồi phố lạnh lẽo

Bởi vì còn ai dấu người thân

Sao em chơi ác cột hồn anh lại

Rồi bỏ mình anh với bóng đi về

Những muốn tìm theo níu đời em lại

Nhưng trời đất mệnh mang dấu biết đường đi

Những muốn đem đời ra giao ước

Nhưng đời anh đâu có đáng bao nhiêu

Đời anh chết từ bắt đầu thứ nhất

Từ khi anh biết được tình yêu

Từ khi anh không còn là anh nữa

Từ khi anh là một bóng ma

Sầu mộng đốt cõi lòng anh tan chảy

Rồi gặp em như thử tình cờ

Tình cờ giống như em đến rồi đi

Chén rượu đây là chén phân ly

Uống đi em. Hồn anh trong rượu ấy

Ta giam hồn nhau cho khỏi lạc đường về

Ta giam hồn nhau cho chặt chẽ

Rồi ngồi làm thơ kể chuyện nhớ nhung

Nhớ đi em. Mai xa rồi. Như mộng

Mộng mị đêm nay tới gọi bên giường

LÊ MIÊN TƯỜNG

(đalat, mùng 05 tết)



NGUYỄN THẾ

xin việc ngân hàng

1— Muốn thi vào ngân hàng phải có điều kiện gì? Học chương trình lớp mấy? Người có Tú Tài I và người có Tú Tài II, quyền lợi khác nhau thế nào? bao giờ thì có khóa thi? nộp đơn ở đâu?

2— Nghe nói sang năm tất cả mọi phân khoa Đại Học đều thi tuyển cả. Nguồn tin đó có chắc chắn không?

TRẦN THỊ SÓC NÂU (Saigon)

1— Ngân hàng cũng như các cơ quan công, tư khác đều sử dụng nhiều hạng nhân viên, mỗi hạng phải có những điều kiện khác nhau.

Ngân hàng có chuyên viên, cán sự, thư ký...

Chuyên viên thường là những người có bằng cấp Đại Học ngành Thương Mại, Ngân Hàng.

Cán sự phải là những người có bằng Đại Học (thường là Cử nhân Luật khoa) phải qua một kỳ thi tuyển. Tuyển vào sẽ được huấn luyện về chuyên môn Ngân Hàng.

Thư ký Ngân Hàng thường tuyển trong số những người tốt nghiệp quốc gia Thương Mại hoặc có chứng chỉ chuyên nghiệp Ngân Hàng. Những người chỉ có Tú Tài rất khó trúng tuyển.

Đó là về các phần hành chuyên môn Ngân Hàng cũng còn có các bộ phận hành chánh để lo các việc quản trị nhân viên, lương bổng, tiếp liệu v.v... Có Tú Tài có thể xin vào làm loại thư ký hành chánh này.

Trên đây là trường hợp Ngân hàng Quốc gia.

Đối với các Ngân Hàng tư, thì tùy. Ngoại trừ các cấp chỉ huy cần phải có khả năng chuyên môn, còn các nhân viên thừa hành nhiều khi họ theo lối tuyển dụng của Hoa Kỳ, cần năng khiếu kinh nghiệm và khả năng thực sự hơn là căn cứ vào bằng cấp. Ứng viên phải qua một kỳ thi trắc nghiệm, nếu trúng tuyển họ sẽ huấn luyện chuyên môn sau. Họ không cần cứ vào bằng cấp để tuyển nhưng khi được tuyển rồi, ai có bằng cấp được tính thêm phụ cấp.

Ngân hàng không mở các khóa thi tuyển định kỳ. Khi có nhu cầu thi thông cáo mở kỳ thi tuyển. Châu rần theo dõi báo chí, đài phát thanh để biết.

2— Chưa có gì chắc chắn cả. Năm ngoái đã có tin này rồi sau không thấy gì cả. Thật ra, việc thi tuyển đối với một số phân khoa rất khó thực hiện. Mỗi năm mỗi nhiều người đậu Tú Tài. Thí dụ như Luật khoa mỗi năm có cả chục ngàn người ghi danh. Nếu mở kỳ thi tuyển, chấm bài cho cả chục ngàn người đầu phải chóng, nếu mất một, hai tháng thì niên học còn bao lâu? Rồi còn vấn đề những người thi rớt chính phủ tính cho họ nghỉ hè thêm một năm hay sao?

giấy

1) Lịch sử của giấy viết tại Đông Phương và Tây Phương?

2) Ai đã chế tạo ra máy đánh chữ đầu tiên?

LÊ THÁI (Gia Định)

1) Nói về giấy thì Đông Phương đã đóng vai tiên phong trên thế giới. Người Trung Hoa đã làm ra giấy để viết từ đời thượng cổ. Nguyên tắc làm giấy bằng bột gỗ đã được người người Trung Hoa khám phá qua sự quan sát ong bỏ vẽ làm tổ. Ong này tước những sợi «cellulose» của cây cỏ, nhai nát rồi nhả ra làm vách cho tổ của chúng. Vách tổ ong tựa như giấy bản vậy. Người Trung Hoa lập lại công việc như trên, dùng tre và một vài loại cây khác nghiền nát trong nước rồi lấy bột trải lên khuôn phơi khô thành giấy.

Tại Tây Phương, đời thượng cổ người Ai Cập chế thành một loại cây dong «Papyrus» thành những sợi lạt phơi khô rồi đem dán lại với nhau thành những tấm nhiều khi dài tới 15, 20 thước để viết. Sau người ta viết trên các tấm làm bằng sáp. Đến thời Trung cổ, ở Âu châu người ta viết trên các tấm da bê hay da trều cạo lông và phơi khô. Giấy bản của Trung Hoa xuất hiện tại Pháp hồi thế kỷ XIII. Người Âu bắt chước làm giấy theo kiểu Trung Hoa. Tới năm 1798 thì Nicolas Robert sáng chế ra máy sản xuất giấy. Kỹ nghệ giấy nhờ đó cải tiến dần và sản xuất qui mô như ta thấy hiện nay.

Ông Henry Mill, một kỹ sư người Anh, là người xin cấp bằng sáng chế máy chữ đầu tiên vào năm 1714, nhưng hiện nay không còn dấu vết gì về

máy chữ của ông ta cả. Tiếp theo là máy chữ do ông William Austin Burt, người Hoa Kỳ, chế tạo, nhưng máy này công kênh, phức tạp không được thông dụng.

Máy chữ thông dụng đầu tiên do ông Christopher Sholes chế tạo vào năm 1868. Máy này đơn giản và có nhiều đặc tính được giữ cho tới ngày nay. Năm 1873 hãng Remington mua bằng sáng chế của ông Sholes để sản xuất. Tới nay máy chữ Remington vẫn là loại tốt và bán chạy nhất trên thế giới.

thụy sĩ

1) Thủ đô của nước Thụy Sĩ có phải là Genève không?

2) Người ta nói Thụy Sĩ không có tiếng nói riêng, có đúng không? Nếu đúng thì người Thụy Sĩ nói tiếng gì?

LÊ DUNG (Nha Trang)

1) Không phải chỉ có em, mà có nhiều người vẫn lầm Genève là thủ đô của Thụy Sĩ vì ở tỉnh này có đặt nhiều cơ quan quốc tế (Hội Quốc Liên trước đặt ở đây) và cũng là nơi tổ chức nhiều Hội Nghị Quốc Tế. Thật ra thủ đô của Thụy Sĩ là Berne.

2) Đúng. Hiện ở Thụy Sĩ có bốn thứ tiếng được coi là ngôn ngữ chính thức: tiếng Đức, Pháp, Ý và Phaeto—Romansche (tiếng La Tinh biến cải). Khoảng 65% dân chúng nói tiếng Đức, 18% nói tiếng Pháp, còn lại nói tiếng Ý và các tiếng khác.



NGUYỄN TUẤN ANH

NGUYỄN VĂN LUẬN (An Giang)

1— Hay mất ngủ lại hăm hấp nóng về đêm và mệt nhọc. là những triệu chứng rất xấu báo hiệu bệnh lao phổi. Cháu phải đi chụp hình phổi và thử tốc độ lắng máu ngay.

2— Cao tới 1m78 mà chỉ nặng 54kg thì không được cân đối cho lắm. Rán tắm bồ thối, cá, sữa và luyện tập thân thể để đạt tới số cân 60kg. Nên uống thêm Biotone hay Lyson B12.

3— Calcigénol Vitaminé là thuốc vôi giúp cho xương (kể cả răng) tăng trưởng nhưng không ngừa được bệnh sâu răng cháu ạ. Muốn tránh sâu răng nên ăn ít đồ ngọt, giữ vệ sinh răng miệng bằng thuốc Pâte Gingivale mua ở tiệm thuốc Tây và nhớ đừng chọc que tăm vào các kẽ răng. Khi mới sâu phải tới nhờ Nha sĩ trám ngay.

MỘT ĐỘC GIẢ Ở TAM KỲ

Đang tuổi thanh niên mà răng cửa đã lung lay hết thì thật buồn. Chắc hẳn là cháu không chịu giữ vệ sinh răng miệng cho đúng phép nên các

chân răng bị thối khiến gây ra hậu quả tai hại này. Hãy đến thăm ngay một Nha sĩ để cứu vãn tình thế nếu không bạn bè sẽ thân tặng hỗn danh «sút» không mấy đẹp.

NGUYỄN LAN CHIỀU (Tây Ninh)

Nhọt mọc đã có mủ ít khi chỉ uống thuốc không mà khỏi. Khi mụn chín tự nó sẽ bể hoặc phải rạch để nặn hết mủ ra. Phải uống trụ sinh như TT Mycine hay Auréomycine. Nên rửa mặt bằng PH 22.

PHẠM ÁI NGHĨA (Saigon)

Có lẽ cháu đã mắc 1 trong 4 chứng bệnh phong tình đó là bệnh lậu mủ. Chú chắc đến giờ này cháu đã nhớ các bác sĩ khác điều trị và khỏi rồi. Tuy nhiên chú cũng mách cháu vài thứ thuốc rất công hiệu như Albamycin G.U., Kaviase Au Bleu De Méthylène. Phải đi thử nước tiểu để tìm vi trùng Gonocoque. Nhớ kiêng la de trong 6 tháng. Đừng ăn nấm, chanh, ớt.v.v

HÀ NGỌC THỤY VY

Trước hết cháu phải đi thử máu (B.W) để tìm xem bệnh rụng tóc của cháu có phải do bệnh giang mai di truyền gây nên không. Ban ngày xức tóc bằng một dung dịch kích thích có công thức như sau :

Formol	0, 05
Sublimé	0, 25
Acide Acétique	0, 50
Teinture de Cantharides	1
Teinture de Jaborandi	4
Alcool à 20°	250
Buổi tối xức bằng dung dịch :	
Iode Métalloïdique	1
Alcool à 60°	100

Nên chích thêm Bépantène và chiếu tia tử ngoại (Ultra-Violets). Rất mong cháu không bị hói.

NGUYỄN MINH (Qui Nhơn)

1- Thanh niên thỉnh thoảng nằm mơ rồi thấy khoái cảm thì đó chỉ là bằng chứng của sinh lực dồi dào và chẳng có gì đáng ngại. Có thể uống an thần Miltown.

2- Nền thoa háng bằng thuốc mỡ Mycodécyl hay Jadit uống thêm Griseofuline, Allergina và chích Psorial sẽ thấy bớt ngứa.

NHÂM CHÍ HÙNG (Châu Đốc)

Chứng táo bón có rất nhiều nguyên nhân nhưng thông thường là do sự tiêu hóa tồi, ruột không có những nhu động đủ mạnh để tống các chất bã ra hàng ngày. Nên ăn ít thịt nhiều rau, tráng miệng bằng đu đủ. Sau bữa ăn nên đi bách bộ. Sáng sớm cố gắng đi cầu vào một giờ nhất định cho thành thói quen. Uống thêm thuốc gan như Euchol và mỗi tối trước khi ngủ ngâm một viên kẹo Fructines Vichy.

NGUYỄN THỤY ÁI KHANH (Hóc Môn)

1) Lo nghĩ, buồn phiền làm cho ta mất ngủ dù cháu đang ở tuổi ăn, ngủ. Rán vui lên, quên mọi nghịch cảnh, đó là liều thuốc an thần tốt nhất. Có thể dùng thêm mỗi tối một viên Gardenal 20 cg.

2) Tim hay hồi hộp và gây mệt nhọc khi leo cầu thang thì không thể coi thường được. Tạm chích Hept-A-Myl, uống Coramine và thuốc bổ Strongénol cho khỏe.

NGUYỄN KIM CÚC (Tân Uyên)

Hai móng chân cái của cháu bị thối và dần thịt lên có lẽ phải nhờ Bác sĩ giải phẫu mới xong. Phải dùng thuốc trụ sinh Auréomycine hay TT Mycine và bôi thuốc mỡ Corto-derm.

HỒ THÁI THẠCH

Chụp hình phổi, thử đờm để tìm vi trùng Koch và đo tốc độ lắng máu (V.S)... là những thử nghiệm chính để biết mình có bị lao không. Tạm chích Calcium Corbière, và uống Cardiazol — Éphédrine cho dễ thở. Phải nhờ BS coi 3 kết quả kể trên.

SKY (Qui Nhơn)

Sau một tai nạn lưu thông bị va chạm mạnh ở đầu mà không bị nứt sọ, là may lắm cháu ạ. Nếu nứt sọ, 95o/o nạn nhân sẽ bị mê man rồi chết. Vừa bị sợ hãi quá độ, vừa do va chạm mạnh nếu cháu có thấy hay nhức đầu cũng chỉ là lẽ tất nhiên. Nên uống thuốc an thần như Passiflorine hay Tranquanil và thuốc trấn thống như Pyrèthane hay Dolviran. Ít lâu sau sẽ hết, đừng hốt hoảng.

PHẠM THẾ HUYNH (Bạc Liêu)

1— Ở phái nam nếu thấy lông mặt mọc quá nhanh hay nhất là cạo mặt hàng ngày. Xin mách thêm một loại thuốc mỡ bôi rụng lông (Crème Dépilatoire) bán ở các tiệm mỹ phẩm.

2— Bệnh lang ben (Vitiligo) ông được chữa trị bằng cách thoa Essence de Bergamote 25o/o hòa trong cồn 90° hay nước hoa Au de Cologne rồi phơi nắng các miền da bị loang. Có thể thay bằng dung dịch Éosine 2o/o. Nên uống thêm Ammiodine và chạy tia tử ngoại (U.V). Sinh tố H (Paraminan) đem lại kết quả tốt đẹp.

3— Mắt hay cộm có lẽ ông bị đau mắt hột rồi đấy. Không nên coi thường, tới nhờ một BS chuyên nhãn khoa là thượng sách.

xuân

xưa nằng ngủ mây trời ru rất khẽ
em bước qua từng chặng của tâm hồn
chìm có vẻ với cảnh quen bóng lẽ
cũng đành thôi từ đó đã không còn...

dở dang

khi về gót nhỏ truân chuyên
còn trăm mắt gửi buồn lên tóc người
qua sông tiếng hát đưa mời
ơ em để tối tìm đời dở dang

quá khứ

nằng gọi, em về khuya bóng mỗi
lá vương cho buồn chân, lối hoang
còn ta một nhánh sông cội
ngày xưa yêu mưa xuống võ vàng

trăng

hai bàn tay đỡ dành đá ngủ
áo nhỏ trưa về che bóng ta
thung lũng yên vui rong chơi ngày cũ
trăng vẫn từng đêm thồn thức bên nhà
KIM THUẬN

ngày xa chim vàng

xa nhau trao nhớ khăn này
chiều xưa buồn dáng mây bay lưng trời
bụi còn vương tóc chia phôi
lòng nghe chừng dục bước người quan
san
đưa tay ngắt nụ hoa vàng
tiễn em đất khách mưa ngàn bóng sương
nhớ nhau lòng luống đoạn trường
lạc từ thuở nợ mùi hương hôm nay.

TRẦN VĂN NGHĨA

da khúc

là gió là mây ru tóc em
đêm qua anh thấy sợi tơ mềm
trôi theo giòng suối trên triền dốc
hát khúc tạ từ trong hương đêm

hương quỳnh tiên

cỏ mây xanh ngát một trời hương
anh đến và đi trên lối sương
em về theo dấu rong rêu cũ...
vớt nụ quỳnh tiên thơm ngát hương

khúc tự tình

là mắt là môi trong dáng xinh
anh hát lên đây khúc tự tình
còn trong hơi gió mùa đông lạnh
em đến sâu rơi trong tiếng kinh
LYNH THANH THẢO

vòng tròn

những sáng những chiều đều như nhau
như bánh xe lăn một nhịp sần
hết một vòng tròn ôi mẹ mãi
đời ủa tàn theo những lá sầu

vân chẳng thấy gì trên đường đi
héo khô năm tháng tuổi xuân thì
hết cả một đời tôi mong đợi
một cánh chim ngày xưa thiên di

biết có còn thương hay nhớ nhưng
ở một trời xa rất lạnh lùng
có áo người xanh đời hy vọng
giữ kín trong tay một mùa xuân

ở đây ngày tháng dài vô chừng
lăn tròn nỗi nhớ bỏ sau lưng
đường đi đã ủa vàng hơi lửa
một mặt trời treo rất ngập ngừng
ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

tự nhiên

buồn mê động kín đôi mi
trong tôi ray rứt tuổi thì như quên
nỗi nào nghĩ chẳng biết tên
tự nhiên sao cũng mong mênh nổi sầu
nghe ngáo nổi lạ từ lâu
nghĩ ra mình đã đổi đầu cuộc riêng
NGỌC THUY KHANH



đã lỡ hẹn hò

Người về trong ta hay chưa ?
Những bóng cuc nở ngần ngại một chiều
Áo vàng như nắng vừa thêu
Buồn qua mấy lối cỏ rêu mọc đầy

Chừng như gió cũng thổi dài
Nhắc hương người cũ về khơi ngõ
ngang

Trời vừa đổi gió mùa sang
Tình vừa rẽ lối qua đường mây xa
Người về hiu hắt trong ta
Biết đâu đã lỡ hẹn hò năm xưa !
ĐAN HOÀNG

giảng đường rực rỡ hoa vàng

xuân chín cánh mơ
khua động giòng thơ
mắt sương muốn thuở

giảng đường rực rỡ hoa vàng
ngồi xuống đi em
lóc phủ vai mềm
bên thềm hoa nằng
đáng xuân bay trắng vườn hồng
bài hát xuân hồng
trải khắp mênh mông
cho hồn ấm lại
kẻo tình thơ đại qua mau
năm ngón hồng trần
hưng lấy thanh xuân
ôi bờ môi đỏ
nghe tràn hơi thở tương lai
ánh nắng đã cao
ôi, buổi ban đầu
anh về nhớ mãi
một thời tình ái đã qua
NGUYỄN HUY VIÊN

sáng ngập đôi bờ

ngủ kỹ trong sương Tháp Nhạn mờ
sông Đà dát bạc chảy theo mơ
trắng phau còn cát say đêm vắng
dầm chiếc thuyền đen chở chất thơ

sáng ngập đôi bờ trăng mênh mông
về xa mây một giải phiêu bồng
làng ai mờ nhạt, xanh xanh ầy
có mở lòng ra đón ánh trong

mấy nhịp trầm tư, mấy nhịp cầu
đen buồn soi bóng suốt canh thâu
chờ ai năm tháng hoài đưa đón
Có uống trăng tan mây dậm sầu

hãy sáng lòng ta trăng hồi trăng
nghe sao nhẹ nhẹ chút lằng lằng
ô hay, trăng chiếm hồn ta mất
thấp thoáng triều lên, ngập đất bằng
NGUYỄN BÌNH NGUYỄN

nguyên ái • mây hạ

Nguyên à, chiều nay nằm nhà ngắm đất trời Ái nhớ Nguyên ghê là nhớ. Nhớ chả biết có đầy tràn như ly nước không Nguyên nhỉ? Ái biết Nguyên hay hồi như thế lắm cơ. Ừ, thì tình đầy hơn ly nước. Nguyên bằng lòng chưa hở? Ái nhớ thứ bảy tuần trước, Nguyên chở Ái đến Tơ Hồng làm thiệp mời đám hỏi. Vui ghê hở Ái? Ừ, vui hơn ngày tháng nữa cơ, Nguyên nhỉ? Mẹ bảo Ái lớn hơn cô bé đi chùa Hương ngày xưa rồi đó Nguyên. Nhớ gọi Ái là cô nhón đó nghe. Nguyên mà giờ trở quen là lần sau Ái không thèm đi ăn kem mí Nguyên đâu à nghe. Nguyên biết không, mẹ bảo với chị Giang là con bé Thúy Ái sau này thế nào cũng bị Khoa Nguyên bắt nạt. Ái chả tin thế đâu Nguyên nhỉ? Nguyên vẫn hiền lắm cơ mà, nhưng hiền với một mình Ái thôi nha Nguyên. Ái nhớ một lần Nguyên và Ái vào La Pagode uống cà phê, trông Nguyên với Ái như hai tên con nít ấy Nguyên nhỉ? Nguyên kể một chuyện xạo ời là xạo làm Ái thích ghê cơ. Nguyên bảo xưa Nguyên có xem một chuyện dễ thương lắm, kể cho Ái nghe. Này nhé, chàng mí nàng dẫn nhau vào quán kem, nàng thì ưa chanh chua như Thúy Ái vậy đấy (đoạn này Nguyên bị Ái cấu đau ời là đau đó, nhớ không?) vì thế họ cùng uống nước chanh. Gần hết ly nước, chàng vừa cảm khái ngậm nga: « Uống ly chanh đường. Uống mới em ngọt » thì chàng cũng vừa cắn một hột chanh đắng ời là đắng. Eo ời, vui ghê Nguyên nhỉ? Ái biết chuyện này Nguyên nghĩ ra chứ chả bao giờ có đâu Nguyên à, nhưng mai mốt Ái đeo nhẫn của Nguyên thì Nguyên đừng có hay nói xạo như bây giờ nữa nha.

Chiều thứ bảy bây giờ buồn ghê đi Nguyên. Hồi này mẹ với chị Giang ra phố có bảo Thúy Ái đi theo nhưng Ái thích ở nhà một mình lúi thủ Nguyên ra đọc và nhớ đến Nguyên thôi à. Nguyên có cảm động chớp mắt lia lịa giống con gái và « Thank you very much » không hở? Hẳn đi là có chứ nhỉ? Nguyên biết nhỏ Sơn Ca không nhỉ, hẳn bảo là Khoa Nguyên với Thúy Ái sắp đeo nhẫn của nhau rồi mà cứ hay khách sáo ghê đi. Nguyên biết Ái cãi lại mí hẳn là phép lịch sự quốc tế chứ bộ. Thúy Ái hiền thì hiền chứ cũng dữ ghê đó Nguyên nhỉ? Giống Khoa Nguyên vậy đó. Học giỏi hoài rồi cũng có lúc thi rớt đi làm lính tàu bay ấy nhỉ? Nguyên à, mấy hôm nọ Sài-gòn có dịch cúm đó, biết không? Thúy Ái cũng bị hắt hơi, sổ mũi lia lịa à, mấy tên bạn cứ trêu Ái là: cảm Khoa Nguyên đó hở? — Ái mới quát lại là, bộ không biết người ta cảm từ lâu rồi đó chứ. Ghét Nguyên ghê, mấy hôm ở nhà làm gì chẳng chịu đón Ái về học gì hết trơn, làm một mình Ái đi về đường TQC buồn ghê là buồn. Mỗi lần Thúy Ái định giận Nguyên lại nghĩ đến lúc Nguyên hát... *có cảnh hoa đẹp anh hái cho em. Em không thèm nhận anh chết cho xem...* thì lại hết giận ngay à. Ôi Nguyên, Nguyên bao la rức rờ ghê đi. Đẹp hơn hoa giấy trắng tím nở rộ ràn ràn chiều nay nữa cơ. Nguyên có biết bài hát chi đó, người ta bảo « Tình anh như tuyết giăng đầu núi, tình em như sóng vỗ ngoài khơi » không nhỉ? Ái chỉ mong mãi mãi Nguyễn Khoa Nguyên — Hoàng Thúy Ái tình đầy như ly nước và rức rờ hơn nắng chiều nay thôi à. Nguyên cũng mong thế chứ nhỉ?

hạ chiều

VẤN CÒN TRONG NIỀM TIN



VIỄN DU THƯƠNG YÊU, EM MUỐN HÁT THẬT NỒNG NÀN ĐỂ RU tròn giấc ngủ đêm nay, nhưng vẫn không nhắm mắt được. Bây giờ hình như đã hơn một giờ khuya, đêm yên lặng vô cùng, em chỉ còn nghe tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo tường và tiếng cây lá xào xạt ngoài vườn. Buồn ghê! Buổi chiều qua đi với niềm vui bé nhỏ em bỗng thấy chơ vơ vô cùng khi nhìn lại đôi tay trống trơn kỷ niệm. Á này, ngày vui sao qua mau thế, Viễn Du nhỉ? Em vừa nhận biết đó mà hôm nay, có lẽ, đã biến tan đến nơi nào rồi (!) Mẹ thường nói cái gì rục rờ lắm thì cũng chóng lụi tàn. Em muốn tin (để còn có một niềm tin, Viễn Du ạ!), thế nên em cố tạo cho mình một nguồn vui, chỉ đủ để tròn nụ cười không làm hiu hắt tháng năm. Viễn Du có mong như thế?

Tháng ngày hạnh phúc còn in mờ dấu chân trong trí tưởng. Mơ hồ hoa gấm. Em muốn giữ kín trong tay chân dung nguồn vui rạng rỡ đó, không lẽ đôi tay yếu của em suốt đời không giữ kín được một việc gì, dù là một viễn tượng vời xa trong trí nhớ. Viễn Du có biết không những lúc ngồi một mình nghe cô đơn dâng lên rào rạt, em đã khóc thật nhiều tưởng chừng như không bao giờ dứt. Em chẳng ngoan tí nào cả, Viễn Du nhỉ? Anh vẫn thường bảo chớ nên khóc, đừng nên buồn hãy cố tạo cho mình một niềm tin để sống. Em đã quên mất lời hứa hôm nào với anh rồi, Viễn Du ạ! chuyến đi này mang anh đi thật xa, đến những vùng địa danh mà tiếng tăm em chưa từng nghe đến. Chao ôi! Sao anh cứ thích lênh đênh mãi thế nhỉ? Nhiều lúc em giận anh ghê đi, nhưng rồi những cánh thư ươm đầy hương yêu xóa tan giận hờn vô cơ chỉ còn là nhớ thương mà thôi, Viễn Du ạ!

Bây giờ là đêm. Trước mắt em là hư không tịch mịch. Buồn ghê đi, anh ời! Nhớ buổi tối hôm trước bỗng nhiên nhớ anh và khóc thật ngon lành. Em ôm gối giả vờ ngủ thật say tránh ánh mắt dò hỏi của Mẹ. Nhưng cũng không qua khỏi được Mẹ. Em bối rối vô cùng. Hai dòng nước mắt là bằng chứng rõ rệt và em lăn vào người mẹ khóc

như một đứa bé. Thật chẳng bao giờ em nhìn thấy mình lạ lòng đến thế. Viễn Du chớ cười em nhé! Me bảo sao con bé cứ hay khóc hoài, nhớ ai nói cho cho me nghe với? Em dụi mắt vào ngực me. Nhớ quá Me à... Me trợn mắt. Ai làm cho con Me khóc hử, nói đi rồi Me chẳng cho «người ta» tới lui gì nữa cả... Chết. Tội nghiệp anh mà Me. Em hoảng hốt thật tình vì ngờ Me nói thật. À à... Me biết rồi. Cái thằng Viễn Du đó phải không? Nó thì suốt đời chẳng đứng yên được một chỗ. Để lúc nào nó về, Me bắt nó phải hứa không để bé con của Me khóc nữa nhé! Me nói thế chứ em cứ sợ ngày anh về. Những lúc gặp anh sau chuyến đi em nhìn anh hoài vì thấy anh đổi thay đôi chút. Đen hơn một chút. Ốm hơn một chút và «bất cần» hơn một chút. Và cũng chính những yếu tố đó mà em cảm thấy yêu anh hơn một chút. Nhớ đấy nhé, chỉ hơn một chút thôi.

Viễn Du ơi, ngày mai này em lại phải đi học. Lúc này em nhát ghê cơ. Toán chưa làm. Bài chưa soạn. Thế mà khi đem quyển vở ra trước mắt, em chỉ ngồi nhìn. Mấy nhỏ bạn vẫn giễu em nên hát bản «*Bao giờ biết tương tư*». Chúng nó tếu sửa chữ «*bao giờ*» thành «*bây giờ*» và luôn luôn nhìn em cười mỉm. Có bữa tức quá em giận chúng luôn suốt cả buổi học. Em muốn tránh đám đông và sự ồn ào, chỉ được bình yên ở một góc nào đó và nghĩ đến anh. Tối qua nghe nhạc, nằm trong phòng một mình và vặn nút thật nhỏ. Tiếng hát Lệ Thu trong Dạ Khúc buồn thật buồn làm em muốn khóc. Bản nhạc mà em thích nhất đó Viễn Du ạ! Em đã chép ra giấy cả chục lần câu cho là hay nhất «*Đời sẽ thấy chúng ta sống không cầu. Cho tình cứ ủa phai mau. Cho người cứ mãi phụ nhau*». Em chẳng muốn tình mình ủa phai, nhưng lại yêu câu hát trữ tình duyên dáng. Để sau này, Viễn Du ạ, em chỉ trong mắt màu xanh thương nhớ của một tình yêu đã nhạt phai. Rồi một ngày đời sẽ ủa tan rồi. Người về cuối chân trời. Nhớ nướ cho hương một chiều xanh cõi đời, còn như tiếng cười. Cuộc tình vĩnh viễn xa vời. Chỉ còn thương nhớ mà thôi! Chao ôi! Lời ca buồn quá, Viễn Du nhỉ? Cuối cùng rồi chỉ còn thương nhớ mà thôi! Ngôn từ Việt Nam diễn tả đầy đủ những nét phức tạp của một cuộc tình. Và em biết yêu nhạc Phạm Duy từ đó, anh ạ! Cuộc tình chúng ta rồi sẽ ra sao, Viễn Du nhỉ? *Hãy hy vọng và cứ vươn lên*, em vẫn nhớ câu nói của anh. Nhưng sau em vẫn thêm khóc và thấy mình quá yếu đuối anh ạ!

Viễn Du, loài chim trời không bao giờ ngừng bay của em, đêm nay em xin nguyện cầu Thượng Đế ban ân huệ cho anh, cho em, cho tình yêu chúng mình. Hãy cho em nguồn vui và niềm tin, Viễn Du nhé! Bởi em xem anh là tất cả. Cuộc sống của em nằm trong tim anh, thay đổi tùy thuộc vào anh. Đừng bao giờ nhìn em trách móc. Đừng bao giờ xóa tan hạnh phúc chúng ta. Em muốn tin — và tin vô cùng — vào Thượng Đế. Vào anh, vào những cơn mơ không với xa, chải chuốt. Nhé anh, hãy trở về với em trong niềm thương yêu vô bờ hôm nay...

HẠ CHIÊU

NGÔ NGUYỄN DŨNG

đôi mắt của anh vũ



Tôi sinh ra, bất hạnh như một vì sao xấu. Đời sống đến với tôi như một bắt buộc giam cầm. Không có mặt trời nào loé sáng trong tôi, dù chỉ một phút, một giây hay một sao ngấn ngủi. Tôi cô đơn, yếu đuối như một loài thú thương giữa rừng già. Nhưng Thượng đế đã ban cho tôi ít nhất cũng một lần một chút hạnh phúc, mà đối với tôi hạnh phúc đó bao la, bất ngát như núi, như sông, như trời cao với vợi.

Lần đó anh đến như cơn gió lạ thổi vào đời tôi, làm ấm áp trái tim tưởng đã ngừng luân chuyển. Trời mùa đông buốt giá. Tôi đã run rẩy, không phải vì những cơn mưa thấp thoáng bên ngoài, mà là vì tia mắt của anh chừng như đâm mê lắm. Tôi ngồi lặng yên trên chiếc xe lăn, hai mắt mở to. Tôi muốn khóc vô cùng, khóc trên cánh tay xe bất động. Anh đã hỏi tôi thật nhiều, nói với tôi thật nhiều, nhưng tôi chẳng còn giữ lại một chút gì trong trí nhớ ngoài đôi mắt anh thật buồn, thu hút cả tâm hồn tôi. Tôi muốn anh ở hoài bên tôi, đạo cho tôi nghe những nốt nhạc thánh thót, kể cho tôi nghe những mẩu chuyện vui bên ngoài tòa nhà rộng thênh thang này. Tôi đã bao lần khóc ngất trong chăn, đã bao lần cắn môi trên ghế. Và bây giờ anh mang đến cho tôi nụ cười. Ánh sáng đã chói lóa một góc nhỏ trong khoảng đời cô quạnh của tôi. Tôi trông chờ từng phút từng giây anh đến, ao ước nghe từng giọng nói, tiếng cười của anh. Tôi đã bắt đầu biết soi gương, đánh phấn. Tôi cũng đã bắt đầu biết mơ ước một cuộc sống bình thường.

Tôi cầm đóa hoa cúc vàng trên tay, cười thật nhẹ:

— Lẽ sẽ cầm đóa hoa này trong phòng Lê, để những hôm nào anh không tới...

Vũ ngắt lời:

— Anh sẽ mang cho Lê nhiều hơn thế nữa.

— Lê chỉ thích hoa hồng thôi.

— Mùa này loại hoa đó khó tìm lắm Lê ạ!

Tôi cười buồn, nghe đau nhói một bên tim :

— Mùa đông năm nay lạnh quá, hoa hồng chết cồng hết rồi.

Vũ bước tới gần :

— Thế mà hôm nay vẫn có mặt trời Lê ạ ! Lê muốn ra ngoài không ?

Nặng ảm lảm !

Tôi cúi đầu nhìn xuống hai chân mình :

— Không anh ạ ! Mấy bữa nay Lê không khỏe lắm. Thấy Lê ra ngoài thế nào mấy sơ cũng la cho xem. Thôi anh cứ ngồi đây với Lê, Lê thích nghe chuyện anh kể lắm !

— Mà chuyện gì cơ chứ ?

— Về bạn bè, trường học, gia đình của anh chẳng hạn.

Giọng Vũ thấp xuống.

— Thì anh đã kể hết cho Lê nghe rồi. Anh thích ngồi đây hoài, kể thao thao bất tuyệt cho Lê nghe hết chuyện những gì đã xảy ra từ lúc anh bước vào đời cho tới bây giờ, nhưng...

Tôi thẳng thốt:

— Nhưng sao, anh ?

— Chẳng có gì cả Lê ạ ! Anh chỉ nghĩ vậy thôi.

Tôi thở phào :

— Anh làm Lê hồi hộp quá, cứ tưởng như mất anh liền bây giờ. Đừng làm Lê sợ nữa anh nhé ! sáng này bác sĩ tới, bảo tim Lê vẫn còn yếu lắm. Hôm qua Lê làm vỡ tách trà, thế mà tim muốn nhảy khỏi lồng ngực. Sơ Anne quỳnh cả lên, kêu Chúa ơi luôn miệng. Bây giờ nghĩ lại Lê vẫn còn buồn cười anh ạ !

Vũ cười nhẹ, vài sợi tóc rối rơi xuống, lất phất trước vầng trán anh. Anh nâng cây đàn lên. Những ngón tay nắn nót từng sợi dây mỏng... Và con mẹ vôi vãi xô tới. Vũ kéo tôi sát vào ngực anh. Tôi nghe thoảng mùi thuốc cạo râu của anh vương vương trước mũi. Tôi tưởng chừng như có thể ngất đi được. Nhưng không, Vũ nhẹ nhàng cúi xuống. Tôi nhắm mắt lại, những giọt nước mắt hạnh phúc trào ra. Tôi đã dâng anh giọt nước mắt êm thấm nhất tuổi người. Tôi đã cho anh nụ hôn của đời mình. Tôi đã cho anh và sẽ cho anh hết. Và tôi cảm thấy như hụt tay, với chân trong những gợn sóng bề biển cuồng. Tôi rũ xuống... hoảng hốt nhìn thấy hai chân mình co quắp trong đôi ống quần quá khổ. Giọng vũ thật ảm, anh vừa đàn, vừa ca, hai mắt nhìn ra khung cửa sổ. Nặng thấp xuống. Trời u ám hơn. Tôi bỗng ao ước một trận mưa cũng thật lớn đổ xuống, suốt ngày, suốt tối, cho Vũ dội mưa tim tôi, cho Vũ cồng tay, cồng chân đàn hát cho tôi nghe. Và cho Vũ run rẩy kể chuyện đời anh như con chim lạ buổi sáng vô tình đậu ngoài cửa sổ.

«Ngày bước đi, đời vấy tay.

Tình ngỡ êm đềm, buồn khóc qua thêm.

Ngày cần mồi, tình cũng thôi.

Ngõ vắng âm thầm, lạnh khói hương trầm...»

— Lê nghe bài này bao giờ chưa ?

— Lần đầu tiên nghe anh hát.

— Cửa bạn anh sáng tác. Người yêu nó bỏ đi, nên mới có bài ca này cho Lê nghe đó.

Tôi cần mồi :

— Thế bao giờ anh mới sáng tác một bài ca tương tự như thế ?

Vũ nhìn tôi một giây rồi cúi xuống với những nốt nhạc :

— Lê muốn như thế lắm à ? Anh nghĩ, muốn sáng tác một bài ca như vậy không phải là chuyện dễ đâu. Anh muốn lắm chứ, nhưng chưa có dịp đấy thôi. Bao giờ có người đầu tiên được nghe là Lê.

— Lê chờ đây.

... Và Vũ không đợi mưa tới thăm tôi, mà đợi mưa trở về nhà.

Trời mưa lớn như tôi mong ước, nhưng cơn mưa trong lòng tôi còn to lớn gấp nghìn lần. Anh Vũ ơi, em thêm bơi trong đôi mắt anh, thêm co người bé bỏng trong vòng tay anh, thêm tắm lưng gầy của anh, thêm cả những sợi râu lười cạo của anh ở dưới cằm. Và em thêm ngủ một giấc dài nhất đời mình, để sau đó anh tìm đến, thả từng nhánh hồng đổ xuống mồ em xanh cỏ. Nhớ và nhớ anh Vũ nhé. Một mai em chết, nhớ đến thăm em mỗi khi mưa xuống. Tiết Thanh Minh nhớ làm cỗ mộ em và thắp một nén hương thơm ngát. Nhớ ca cho em nghe bài hát anh sáng tác sau đó. Bài hát có là vì cái chết của em đó anh Vũ ! Đừng anh nhé, đừng bỏ em lạnh lẽo ngoài nghĩa trang một mình. Đừng để cỏ xanh mọc tới đầu người và che lấp cả khoảng trời xanh ngát muôn trùng. Em muốn ngủ một giấc ngủ như thế. Trong giấc ngủ, em mặc áo lụa trắng, mang hài cườm, hai tay chấp trên bụng và môi nở nhẹ một nụ cười...

Trong bữa đi dạo ngoài vườn với nhỏ Thanh, tôi cảm thấy đời đẹp hơn một chút. Những đợt nắng mong manh nhấp nháy trên mấy cánh hoa như mỉm cười. Phía bên kia hàng thông cao vút, tôi thấy lơ mơ dãy núi ngầu đục khói mây. Trên mái ngói có tiếng chim én kêu rộn rã như nhắc nhở, như thẳng thốt yêu cầu hãy vui lên mà sống.

Nhỏ Thanh chợt dừng lại. Nó ngồi xuống một phiến đá nàu, chống cằm nhìn tôi.

— Tao mệt rồi, ngồi nghỉ chút đã !

Tôi ừ nhỏ trong cổ họng. Nhỏ Thanh bứt một cọng cỏ vò nát trong tay. Tôi nhìn khuôn mặt đầy sẹo của nó và cảm thấy sợ hãi. Ngày nó mới được đưa tới, cả viện ai cũng sợ, trừ mấy sơ. Mấy em nhỏ thấy nó là co chân chạy mất. Tôi cũng không hiểu tại sao nhỏ Thanh lại thích chơi với tôi đến thế. Hầu như tối nào nó cũng mò sang phòng tôi, mặc dù chẳng có chuyện gì để nói. Đã có lần tôi hỏi nó, nó bảo tại vì tôi đẹp ! Tôi chỉ biết cười để che dấu tâm hồn tôi hiu hắt.

Lê ơi, mày thích hoa cúc không, tao hái cho mày. Mày mà cài lên tóc chắc đẹp nhưc đầu !

Tôi cười :

— Đẹp đến làm người khác nhưc đầu, tao chẳng muốn tí nào !

— Thật mà, nghe tao đi !

Nói xong, nó ngắt ngay một nhánh hoa trong vườn và nhẹ nhàng dặt lên tóc tôi. Tôi chớp mắt cảm động.

— Anh Vũ lúc này mà tới, chắc anh ấy xỉu mất.

Tôi đưa tay lên ngực. Tim tôi đập nhanh khi nghe nhắc đến tên Vũ.

— Con này chỉ nói nhảm thôi.

Nhỏ Thanh bấu môi:

— Mà cứ làm như tao đui, tao điếc không bằng.

Tôi cố tự nhiên:

— Vậy chứ mày biết gì?

Trong nhà có tiếng sớ Anne gọi vào ăn cơm. Nhỏ Thanh nháy mắt nhìn tôi cười và đưa tôi trở vào nhà.

Sau bữa ăn tôi lần xe về phòng một mình. Khóa trái cửa lại, tôi tủi thân muốn khóc. Ngày hôm qua, ngày hôm kia anh Vũ vẫn không tới thăm tôi. Anh để mấy bản nhạc nằm buồn bã trên bàn. Anh để cây đàn treo hiu hắt trên tường. Và anh để cả đôi mắt tôi u hoài thương nhớ. Với một quyển sách trong học tủ, tôi mở ra xem thờ ơ.

« Em đâu biết những lần như thế

Lúc anh về em ướt mắt bàng hoàng.

Từng lá úa rơi theo chiều nắng xế

Sợi tóc buồn em đan kín tâm hồn... »

Tôi đặt quyển sách lên đùi, nhìn mông lung ra ngoài cửa sổ. Ít nhất cũng có người hiểu tâm trạng tôi lúc này. Trong lòng tôi những sợi chỉ đã rối bời, chỉ có mình anh Vũ gỡ nổi. Và cũng chỉ có mỗi anh ấy thắt lại những gút u buồn. Những cái gút mà đã khiến tôi hiu hắt đợi chờ, mòn mỏi mỗi trông. Anh Vũ, anh đã làm em khổ anh biết không? Anh mang đến cho em thiên đường, nhưng quên không chỉ lối tới. Anh thấp sáng trong niềm tin, nhưng không cho em chút lửa để sưởi ấm tâm hồn. Anh giam em vào đôi mắt xa vời của anh và khiến em lạc lối. Chỉ cho em anh Vũ nhé, lối nào dẫn tới trái tim anh, ngõ nào dặt đến tâm hồn anh. Dù em có phải mò mẫm, phải khập khễnh chân đi, em vẫn cố gắng. Anh đừng giết chết niềm tin nơi em. Em chết mất, nếu có một ngày nào đó em quên đường, quên lối.

Cả mấy tuần nay anh Vũ không tới thăm tôi. Tôi tưởng anh ấy có chuyện gì bận lắm hay bệnh hoạn gì, nhưng nhỏ Thanh nói buổi sáng này nó gặp anh ấy ngoài phố. Anh Vũ không đi một mình mà đi với một cô nào đẹp lắm. Cô ấy mặc áo dài màu mơ gà, đi giày cao cả tất, tóc để xõa ngang lưng và trang điểm thật đẹp. Tôi muốn chết quá sau khi nghe như thế, nhưng tôi chỉ nghe một mồi ở ngực và nước mắt muốn trào ra thành suối. Nhỏ Thanh tưởng tôi trúng gió nên đẩy tôi vào phòng. Nhìn cây đàn đóng một lớp bụi mỏng treo trên tường, tôi đuổi nhỏ Thanh ra ngoài và ôm mặt khóc. Buổi tối trời gió nhiều quá. Những cành thông bên ngoài đập phàn phật vào nhau. Trời hình như muốn mưa lắm anh Vũ à! Nhưng mưa không được vì anh chưa muốn tới thăm. Nhớ miền man bài ca anh Vũ hát dạo nào cho tôi nghe. Tôi cứ tưởng như nơi nào cũng có giọng

nói, tiếng đàn của anh, và cả đôi mắt đen. Sâu thăm thẳm nữa. Nhớ lần đầu tôi gặp anh ấy, tôi ngỡ đã có thể chết ngay được.

Và rồi anh Vũ tới. Lần này anh mang theo một cành Pensée, một thỏi Chocolat và một quyển sách. Vũ gầy hơn và xanh hơn lúc trước. Tôi tự pha một ly cam vắt cho anh và ngồi nhìn anh trên ghế. Lâu lắm tôi mới được nghe lại giọng nói của anh.

— Lê có buồn lắm không? Đạo này anh bận quá nên không tới thường như lúc trước được.

Tôi cắn chặt lấy môi, nghe vị mặn tê tái ở đầu lưỡi.

— Lê hiểu anh lắm, nhưng nếu anh biết là Lê trông anh đến chừng nào thì...

— Anh xin lỗi Lê vậy!

Tôi chua xót:

— Anh tới đây là để xin lỗi Lê sao?

Và tôi hối hận ngay. Vũ không trả lời, móc thuốc ra đốt. Tôi thấy ngón tay anh run rẩy khi đưa điếu thuốc lên môi. Tôi cười gượng, phá vỡ sự xa lạ tưởng chừng đã lâu lắm:

— Lê thấy anh xanh và gầy hơn. Chắc anh học nhiều?

Vũ trả lời buồn. Những sợi khói mỏng vương trong mắt tôi cay nồng.

— Anh cũng nhận thấy điều đó. Có cần anh nói ra lý do không Lê?

Tôi chớp mắt. Mắt tôi mờ đi và cay xè. Tôi không dẫn được, ôm mặt khóc tức tưởi. Tôi khóc lâu lắm, đến lúc tôi cảm thấy bàn tay anh Vũ dặt nhẹ lên vai tôi. Vũ rút khăn tay ra, chấm những giọt nước mắt trên má tôi. Tôi ngả đầu nức nở vào cánh tay anh. Vũ vuốt tóc tôi, giọng anh thật êm.

— Nín đi Lê. Anh nhận lỗi của anh rồi. Nhưng nếu Lê biết là anh cố gắng lắm mới đến với Lê lần này thì Lê sẽ không trách anh đâu... Thôi anh đi Lê nhé!

Nói xong anh xoay người bước nhanh ra cửa. Tôi chơi vơi gọi theo. Hai tay tôi quay nhanh bánh xe đuổi theo anh. Nhưng anh đã xuống lầu, những bước chân khua vang trên nền đá hoa bóng nhẫy. Tôi thở thốt, hai mắt mở to. Và chợt nhớ ra, tôi vội vã trở về phòng. Quyển sách nằm trên bàn viết. Cánh Pensée cắm hờ hững trong bình thủy tinh và thỏi Chocolat dặt buồn bã kể bên. Tôi nâng quyển sách lên, nhắm mắt lại. Nước mắt tưởng không còn nữa, chợt trào ra...

«Lê yêu dấu của anh,

Anh biết Lê sẽ không ngạc nhiên lắm khi nhận được lá thư này. Anh cũng không muốn gây cho Lê một sự xúc động nào hết, nhưng anh biết phải làm thế nào bây giờ, khi anh viết lá thư này cho Lê trong lúc trí óc anh không được tỉnh táo lắm. Anh biết anh có lỗi với Lê thật nhiều. Anh đã vô tình mang đến cho Lê những ảo tưởng mà ở tuổi Lê có gái nào cũng có.

Anh đã cố gắng hết sức để tiếp tục cho Lê dệt mơ ước nhưng hình như thượng đế không muốn thế Lê à! Bây giờ anh mới tin là có đôi lúc tình yêu cũng có thể đến bằng sự thương hại. Lê có tin thế không? Anh đã suy nghĩ nhiều lắm khi viết lá thư này cho Lê. Đây cũng là lần cuối cùng anh trò chuyện với Lê. Đừng buồn Lê nhé! Chuyện gì tới sẽ tới, anh bó tay không thể nào làm khác hơn được. Mai nay anh đáp phi cơ về Sài Gòn

theo ý định của gia đình, Lê có biết là trước đó khi chúng ta gặp nhau anh đã đính hôn với một người con gái khác rồi không? Nếu anh gặp Lê sớm hơn một chút thì...

Đã mấy hôm rồi anh thức trắng đêm với những ý nghĩ quay cuồng trong đầu. Anh đã uống rượu say lướt khướt như một người xấu xa, đáng ghê lớm nhất trên thế gian này. Mỗi một lần anh nhớ tới khúc nhạc hôm nào anh hát cho Lê nghe là anh nghe lòng rung rung nước mắt. Lê nhé, anh muốn Lê quên anh như vừa thoáng qua một giấc chiêm bao tầm thường. Trong đời mình có biết bao nhiêu giấc chiêm bao như thế Lê nhỉ? Anh tin rằng Lê của anh sẽ tiếp tục sống bình dị như lúc Lê và anh chưa hề quen biết nhau, như lúc Lê chưa mỗi mắt trông anh tới. Xem anh như một người khách lạ, từ phương nào xa xôi lắm, vô tình đến và vô tình đi, không để lại một chút luyến tiếc nào, xem anh như một chuyến tàu lạnh lẽo đỗ lại, đưa hành khách tới, đón hành khách đi, hờ hững... Dù sao đi chăng nữa thì anh vẫn muốn đời nhớ thương tới Lê, đến tình yêu thánh thiện mà Lê đã dành cho anh. Nếu có một kiếp nào khác, chúng ta lại gặp nhau, anh sẽ kể chuyện suốt đời mình cho Lê nghe, sẽ hát suốt đêm để đưa Lê vào giấc ngủ đầy ánh sáng, chói lòa âm thanh, anh nhớ Lê mãi, nhớ Lê hoài, như chiếc bóng anh mỗi ngày thân thuộc...

Tôi chùi khô nước mắt, gấp lá thư lại. Trên bàn lọ thuốc an thần vẫn còn đầy. Anh Vũ ơi, đêm nay Lê sẽ mặc áo lụa trắng, mang hài cườm, hai tay chấp trên bụng và mỉm cười nhẹ một nụ cười.

NGÔ NGUYÊN DŨNG
(Tây Đức 9-72)

tôn nữ thu dung

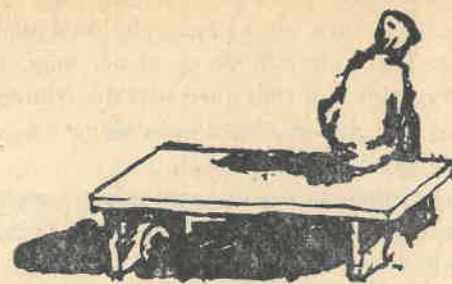
bên dòng sông tiếc nuối

*có tiếng hát nào bay
mơ hồ qua đỉnh nhớ
giữ từng sợi tóc mây
trong bàn tay bờ ngõ
xưa về dưới hàng cây
nhớ em đầy hơi thở
yêu em mà không hay*

*có tiếng hát nào ngoan
bay trên thành phố cũ
em đi áo hoa vàng
ta ngỡ màu lá rũ
mây chiều nay lang thang
còn nơi nào ần trú
gió bay tình ngủt ngàn*

*có tiếng hát nào vui
rộn ràng gần tim nhỏ
hát một lần rồi thôi
cười với nhau lần nữa
quay đi cùng bồi hồi
cần chi lần gặp gỡ
bây giờ em xa xôi*

*có tiếng hát nào không
ru em tình rất mới
ru ta giấc cuối cùng
trong cuộc đời bối rối
thả từng nụ tình hồng
xuống dòng sông tiếc nuối
chia tay ai buồn không?...*



THOÁNG

BƯỚC

CHÂN

QUEN

TRIỀU HẠ

Gần một tuần rồi, bác lao công bỗng nhiên ngã bệnh. Công việc quét sân bỏ dở không người tiếp tục. Đám lá vàng cứ thế trải đầy sân. Hết sáng rồi chiều lại nhảy múa trên từng cơn gió. Bây giờ chúng nằm yên, phản chiếu thứ ánh sáng mờ đục phát xuất từ cột điện cũ kỹ nằm sát bờ thành. Chiếc cửa sổ đóng im từ chiều mở rộng — tôi đứng tựa vào thành cửa. Gió chọt ủa mạnh vào căn phòng chứa đầy không khí hâm nóng từ ban chiều. Một cảm giác dễ chịu phớt trên khuôn mặt rồi đi vòng thân thể. Tôi luồn hai bàn tay sau gáy giữ chặt mái tóc. Chợt như bắt gặp một động tác quen thuộc nào từ lâu tôi tránh né. Hai bàn tay rời ra. Những sợi tóc xỏa bay theo gió. Hình như từ lâu chúng đợi chờ một điều gì. Tôi lặng yên nhìn xuống những vệt sáng nhỏ cuối sân. Bây giờ tôi cũng chợt nhớ ra rằng hình như chúng đang chờ một sự vượt ve tự nhiên mất hút. Ừ, có lẽ là bàn tay của chàng đó H. Bàn tay mang đầy hơi ấm mà mỗi lần đứng bên khung cửa. Mỗi lần qua cầu. Mỗi lần giận hờn... trừ đôi mắt nói lên lời chờ mong tha thứ. Bàn tay thì vẫn kiêu hãnh lần đi trên mái tóc nhẹ nhàng như vỗ về nào đó. Bây chừ là dấu vết hạnh phúc qua rồi phải không H?

Từ ngày vào đây. Trong cư xá buồn hiu này. Với những ngôi nhà cũ kỹ nằm khuất sau những bức tường đầy rêu phủ, như những con bệnh già nua. Những chiếc cổng buồn mở hầu như theo một thời khắc nào đó. Buổi sáng bỏ xa tiếng bánh xe dè lên đá sỏi. Buổi trưa cái âm thanh quen thuộc đó trở về và cứ thế tiếp tục cho buổi chiều. Một mùa hè im lặng trôi qua trong khung cảnh đó. Nhưng có lẽ tôi làm thật. Kể chạy trốn hình như lúc nào cũng rơi vào cái bẫy kỷ niệm mà vô tình mình giăng lấy. Thôi thì đành khuất phục. Tôi lại nhớ về H yêu quý và những ngày xưa đây.

Không biết bây giờ H của tôi đang làm gì trong cùng một thành phố này. Uống café, lang thang, học, hình như thứ nào chàng cũng thích cả. Quên ăn, bỏ ngủ cũng vì ba điều đó. Thân hình ốm nhom cũng vì chừng đó phải không H? Có lẽ chàng không ngờ tôi cũng vào đây như chàng. Tôi đã xa hẳn cái thành phố nhỏ bé ấy rồi. Xa trong tiếc nuối thành phố và những ngày mới lớn. Bỏ

lại những tà áo trắng ve vẩy mỗi ngày. Luôn cả nếp sống thật là giản dị. Suốt tuần từ thứ hai đến thứ bảy, nhiều lúc cả ngày chủ nhật quen nhất vẫn chiếc áo dài trắng quần trắng. Thậm chí mỗi lần đi xi nê, mấy anh chàng cứ đi theo nhìn bằng tên chừng như một thói quen nào đó. Những áo quần khác chính mẹ chọn may, mấy đôi giày quà thi đồ của ba từ Sài Gòn về cũng nằm yên trong tủ, như chừng bày với chính mình.

Đặc biệt một điều là chỉ có chiếc áo lụa vàng thỉnh thoảng tôi vẫn mặc khi đi học thêm. H nói với tôi là chàng thích chiếc áo vàng đó, khi tôi bắt gặp chàng lặng yên theo mình.

Bây giờ thì thật xa những con đường dẫn đến trường xưa. Nhớ mãi chiếc cầu cũ kỹ dẫn vào thành nội. Con đường ĐBL với hai hàng nhãn chạy dài. Những lần giận hờn, đón đưa kỷ niệm của tôi và H phần nhiều phát xuất từ đó. Những ngày đầu quen nhau. Mỗi lần gặp mặt chàng tôi thường giả vờ đánh rơi khăn tay, cặp sách hay rớt guốc để bỏ xa bạn bè trong một quãng ngắn. Một quãng ngắn đủ để bạn bè không nhìn thấy hai đứa nhìn nhau cười với nhau. Chút ngượng ngùng rồi cũng che lấp. Có lẽ H cũng biết dùng cửa tôi, phải khôn chứ. Riết rồi bạn bè cũng biết. Cái thành phố này nhỏ bé quá phải không H? Miên lại phải đương đầu với những chọc ghẹo của bạn bè, những đàm phán chê bai. Lo quá không hiểu lỗi tại mình hay H. Có lẽ cả hai thì đúng hơn, phải không?

Bây giờ ở đây thì phải đi xe đến trường, tôi vẫn thêm đi bộ như ngày nào hơn là ngồi trong xe nhìn qua cửa kính. Nhưng ở đây ồn ào quá. Đi bộ chỉ thêm phiền phức bởi những cặp mắt nhìn mình. Tôi lạc lõng. Lạc lõng vì mất tiếng cười dòn của Hương My, ngỏ ngáo của Anh, tếu của Thùy Nga và lặng yên của Hạnh. Bơ vơ vì thiếu bóng dáng của chàng. Thiếu những buổi đón đưa, nhớ những buổi trời mưa H đón tôi đi học về. Hai đứa cầm tay nhau truyện trò bất kể những đôi mắt tò mò nhìn. Những chiếc bánh paté chaud tôi ăn thật ngon khi đi với chàng ngoài đường. Có lẽ tôi lo sợ thật khi về đến nhà. Lỡ chuyện đến tai ba mẹ thì phiền. Nhưng có H tự nhiên tôi quên hết, phần khởi chi lạ. Không ngờ mình lại liều thế, thành phố này nhỏ bé mà.

Cái thành phố này nhỏ bé thật. Câu chuyện buổi đầu tiên hai đứa đi học chung về lan truyền khắp trường. Tôi bắt đầu lo sợ nhưng vẫn kiên hãnh trước những cặp mắt nhìn mình trong sân trường, lúc ra về và luôn cả lúc đi chơi. Từ đó, mỗi lần đến trường tôi lại phải nghe những chuyện về chàng. Và cứ thế những chi tiết nhỏ nhặt nào về chàng đều không sớm thì muộn cũng vào tai tôi. Đầu tiên là con Nga. Hần bắt tôi đãi một châu chè còn hên mới nói cho tôi nghe mấy cái tin về chàng. Khôn thật, dĩ nhiên là tôi chịu ngay. Đại khái thứ nhất như tôi đã nói café, lang thang, học thứ nào chàng cũng cừ cả. Con Nga chỉ thắc mắc một điều là tại rằng chàng uống café mà không hút thuốc. Thứ hai là anh chàng có rất nhiều người đề ý lắm. Nga nói là anh của hần bảo anh chàng H là vua tếu nhất lớp đó, đi đâu thì lại phải lo giữ kẽ mặt. Lời nói của con Nga làm tôi lo thật, phải phạt anh chàng mới được, nhiều tội quá.

Hôm sau H đón tôi tại cổng trường. Vừa thấy chàng tôi cúi đầu xuống

kéo chiếc nón nghiêng về phía H. Tôi bước đi nhưng vẫn lắng nghe bước chân H đến gần. Hình như chàng đi song song với tôi rồi thì phải.

— Hạ Miên!

— ...

— Giận anh chuyện chi rồi?

— ...

— Hạ Miên! Chàng lớn giọng, ngạc nhiên pha lẫn bức dọc.

— Chi rứa? Tôi làm mặt giận nhưng nói ta là thua cuộc rồi.

— Không thấy bạn bè đang nhìn mình à?

— Kệ bọn hần. Tôi đáp liêu.

— Hạ Miên không thương anh à?

H hình như xuống giọng. Tôi đưa mắt nhìn lên. Khuôn mặt chàng thật buồn cười. Có lẽ ngượng với những tiếng ở đằng sau, muốn rút lui lại sợ tôi giận. Tự nhiên tôi thương H chi lạ. Không biết phải nói với H thế nào. Kể ra tại chàng có nhiều chuyện đáng ngại cho tôi quá. Chợt nhớ đến lời con Anh bảo là chiều qua gặp chàng ở bót cảnh sát ĐB. Quên mất nhưng nhớ mà H không đồ thì cũng đâu nói được.

Chưa kịp hỏi tiếp thì đã đến cổng thành. Hai đứa chia tay. Anh chàng H. đáng phạt thật.

Tiếng chân người đến gần phòng cắt đứt ý tưởng vừa hiện hình. Không phải là mẹ, may quá. Phòng con gái mà thật là bẽ bối. tại anh chàng hết đây. Chị Hoài Ny bước vào hình như có mang theo vật gì. Ngồi xuống chiếc giường nhỏ gần ngang mền chiếu của tôi chị cũng lắc đầu.

— Hạ Miên.

— Dạ, chị chị Ny?

— Hồi chiều gặp H trên phố.

Tôi run lên cơn lạnh chạy khắp thân thể. tôi hỏi dồn dập:

— Thật không chị?

— Thật chứ, nói láo làm chi.

— H có hỏi chi không chị?

— Thì hỏi về Miên chứ còn ai nữa. Đại khái là hai đứa giận nhau vì chi đó. Anh chàng nhờ về nói với Miên là giận chi lâu rứa?

— Thế còn cái chi cảm nơi tay?

— Thì áo Blouse của anh chàng H của Miên đó!

— Răng chị lấy về đây?

— Anh chàng nhờ đó. Hồi nãy hỏi đi mô? Anh chàng nói là nhờ người thêu bằng tên trên áo Blouse kéo gần nhập học rồi. Chị bảo là đưa Hạ Miên nó làm cho ngày mai đến lấy. Anh chàng mừng quá vọt đi định quên lấy cả địa chỉ nữa đó.

Tôi giựt gói báo trên tay chị Ny ôm sát vào lòng. Tôi muốn ôm nó thật lâu. Phải chăng mi là chất liệu gắn liền những đồ vỡ cảm thông giữa hai đứa? Tôi nghe tiếng đóng cửa, tiếng dép chị Ny xa dần. Chút ảm áp cuộn tròn trước ngực. Tôi cúi xuống, hai giọt nước mắt lăn dài. Mơ hồ tôi nghe trên từng chiếc lá bước chân quen nào đó chợt về...

TRIỀU HẠ



VỀ MỘT CHỖ XA

Bắt đầu làm quen với lớp học Anh văn cuối đường Nguyễn công Trứ này. Ngôi nhà chia làm nhiều phòng học nằm dưới bóng mát của những cây trướng cá. Hàng rào cạnh lối vào mỏng tôi leo kín. Mỗi tuần Lam với Nhiên học thêm ở đây mười giờ. Lớp học tổng hợp nhiều nam sinh và nữ sinh ở các trường khác nhau. Ban đầu Lam và Nhiên hy vọng sẽ gặp những người bạn hay hay (tính từ nhóm Nhiên quen dùng) để làm đông thêm bộ lạc mà bọn Nhiên mới lập từ mùa hè vừa rồi. Tỉnh lỵ nhiều rừng cây, đồi cỏ này thật thuận tiện cho những sinh hoạt ngoài trời. Nhưng rồi hai đứa thấy cũng không dễ tìm thấy người có thể vào bộ lạc đâu. Nhân loại giống nhau mà khác nhau.

Tuần thứ nhì Nhiên nhận ra một nhân vật hơi lạ. Hẳn thường vào lớp sớm, đứng ở cuối lớp, hai tay bỏ vào túi quần, nhìn mọi người. Gương mặt trầm tĩnh, vui vui. Ánh mắt có vẻ dò xét thân thiện. Lối nhìn của kẻ tìm kiếm tri âm. Dù chưa biết hẳn rõ hơn, Nhiên nghĩ, ít ra đáng điệu đó của hắn cũng là một điểm đáng mến.

Đề ý sau vài lần thầy gọi tên là Nhiên nhớ được tên nhân vật là lạ ấy. Th. Họ và tên đệm giống một tác giả xưa. Độ này lớp học bớt bớt ngỡ hơn. Trước khi giáo sư vào, nhóm của Phiệt hay hát chung mấy bài hát cộng đồng. Lam với Nhiên ngồi im nghe những lời ca thật cảm động. Th. thường đứng gần đó nhưng không hát, vẫn hai tay trong túi quần, Th. cúi đầu nghe, có vẻ xúc động. Một lần Nhiên quay lại yêu cầu Phiệt cho nghe một bài Nhiên thích, Th. ngẩng lên nhìn Nhiên, mắt sáng lên cùng nụ cười có vẻ thông cảm.

Tháng 11-1971

Ồi cái vẻ trầm lặng của Th. có lợi ghê ! Ít nhất cũng che được bối rối. Lần nói chuyện với Nhiên, Th. nói rất ít. Nhiên ngỡ tính Th. vốn thế. Mấy hôm sau mới nghe lời thổ lộ của «đương sự» qua một người bạn khác: Định nói nhiều nhưng khi gặp đôi mắt của Nhiên, Th. quên hết. Th. cũng nhát đến thế cơ à.

Buổi chiều gặp Th. ở vườn nhà Thi. Bộ lạc Nhiên hay họp cuối tuần ở đây. Ao bèo xanh dưới bóng mát cây nhãn to, một vài băng ghế gỗ sơn xanh cạnh mấy bụi hoa tím, hoa ngâu vàng. Th. không phải ở trong bộ lạc nhưng đến dự cùng vài người bạn khác cho vui. Cả bọn sinh hoạt gần như những đoàn thể khác nhưng có vẻ tự do hơn. Buổi họp nào cũng vui. Kể ra óc khôi hài của Th. cũng khá lắm. Người khôi hài khá là người thông minh.

Tháng 12-1971

Cái thư của Th. khiến Nhiên ngẩn ngơ, bối rối và sau đó là thất vọng. Khi nhận, Nhiên cứ ngỡ là những lời thăm hỏi bạn bè thôi. Th. Nhiên chỉ thích chúng ta là bạn nhau, đầu Th. có trách Nhiên cũng phải trả lời vậy. Tình yêu không có biên giới, không có giai cấp nhưng một khi biết mình không yêu thì không thể nói khác đi. Tự dưng Nhiên vướng vào khó khăn này. Nhiên sợ sau khi nghe Nhiên trả lời. Th. không còn dự những sinh hoạt của bộ lạc Nhiên nữa, vì buồn. Có được một người bạn như Th. là một điều quý. Th. nói ra điều ấy làm gì nhỉ...

Mưa nhỏ buổi tối. Tĩnh cớ thấy Th. đi một mình bên kia đường. Hai tay trong túi áo đi mưa, Th. cúi đầu đi dưới những tàn phượng ướt nước, ánh điện đường chiếu sáng những giọt mưa bám trên tóc... Sau thư trả lời của Nhiên, Th. trông lặng lẽ hơn, trong cái nhìn có vẻ sâu thẳm hơn.

Mùa thi lục cá nguyệt tới, bài ở trường, bài ở lớp này khiến Nhiên không còn thì giờ đâu nghĩ ngợi. Và độ này Nhiên cũng không gặp Th. trong các buổi họp.

Tháng 1-1972

Tháng chạp Âm lịch rồi. Năm nay lập xuân muộn, mùa đông chừng như dài ra, rét vô cùng ở tháng cuối. Chiều nay gió nhiều quá. Ngồi trong lớp đông hết cửa sổ mà vẫn lạnh. Giáo sư cho nghỉ 10 phút cuối. Lớp học lặng lẽ hơn mọi ngày. Lam và Nhiên ngồi gần lại hát nhỏ cho nhau nghe. Phần bản còn lại bỗng thành thang và lạnh lẽo. Nghe Tiểu Lạc ngồi bản sau bảo hàn thử biểu ở nhà chỉ 17 độ. Một con số đáng kể đối với tỉnh này. Liệu có tuyết rơi ở vùng thượng du Bắc Việt không nhỉ? Tưởng tượng cái lạnh ghê gớm ở cửa ải Nam Quan cheo leo...

Tan học, tay ôm cặp tay giữ vạt áo len, Nhiên bước chậm. Tự dưng trong lòng cũng trống vắng và giá lạnh vô cùng. Cứ muốn đi mãi theo con đường se khô, gió ào ạt từng hồi. Giá có cái hàn thử biểu đo được mức giá lạnh trong lòng mình. Và chắc cũng cho ta một con số đáng kể !

Chiều thứ sáu, vừa vào lớp Nhiên đã thấy Th. đang ngồi hát chung với một nhóm nam sinh, bản nhạc ồn ào vờ vẩn. Lam nói nhỏ : « Có lẽ cô đơn quá khiến Th. làm như thế ». Ừ, đã có lần Nhiên cũng vậy. Buồn quá nhưng cố nói cười hát hò âm ỉ, nhập vào đám đông ồn ào nhưng cuối cùng vẫn thấy lòng mình lạnh ngắt. Nhiên nhìn lại vẻ ồn ào gượng gạo của Th. mà vừa thương vừa giận. Tình yêu cần thiết nhưng tình bạn cũng quý giá lắm chứ. Cả bộ lạc Nhiên quý mến Th., điều ấy không giúp Th. vui được sao ?

Tháng 2-1972

Hết những ngày tết vui. Trước đó Nhiên khá bận rộn. Lớp chính của Nhiên có tiệc cuối năm. Lớp Anh văn này thì không tổ chức gì. Buổi học tất niên, trong lúc mọi người nghiêm trang làm việc, một cậu tình nghịch đốt pháo ở cuối lớp khiến cả thầy trò đều giật mình rồi cùng cười. Rồi nhóm Phiệt hát mấy bản nhạc xuân trước khi về. Ngày 26, Th. đến từ gia đình về ăn tết nơi tỉnh lỵ miền núi quê Th. Nhiên bảo «chúc Th. một nguyên đán vui». Th. cười nhưng rõ là một nụ cười không vui.

Đi học lại từ mừng bẩy. Năng mỏi ở đây khó chịu quá. Chiều nay ở hội quán Bích Câu có diễn thuyết. Tan học hai giờ đầu, bạn bè Nhiên rủ nhau đi nghe. Năng dễ sợ quá, hơi chóng mặt Nhiên chỉ muốn về nhà. Đến đường Nguyễn Khuyến, Nhiên thấy Th. đi phía trước cùng Tiểu Lạc và Khánh. Cả bọn trò chuyện có vẻ vui vẻ lắm. Có lẽ vào Bích Câu. Khánh ở cùng quê Th. Một người bạn bảo Th. yêu Khánh. Bạn bè nói thì có thể có, có thể không. Nếu đúng vậy, Nhiên chúc Th. may mắn.

Tháng 4-1972

Lớp Anh văn gián đoạn một tháng rồi, không biết bao giờ sẽ tiếp tục. Dù nghỉ, Th. dạo này lại thường xuyên dự những buổi họp, cắm trại cùng bộ lạc Nhiên. «Tình thế» bình thường trở lại.

Trước hôm lớp Anh văn tạm dừng, mấy giáo sư có tổ chức một ngày đi chơi ở núi Ngọa Nguyệt. Các nam sinh mang ba lô có vẻ hùng ghê đi. Lúc sắp xếp chỗ ngồi trên xe, Nhiên chưa biết ngồi vào chỗ nào, chợt thấy Th. mỉm cười nhìn Nhiên, chỉ vào chỗ Th. đang ngồi nơi xe trước rồi bỏ qua xe khác. Cử chỉ ấy làm Nhiên thấy ấm áp giữa đám đông. Đến chân núi, nắng mai chan hòa. Con đường dẫn lên đỉnh quanh co chạy giữa những lùm cây trông quyến rũ lạ. Lam bỏ chạy lên trước. Nhiên chạy theo gọi Lam nhưng Lam cứ mãi miết chạy xa dần. Nhiên hơi hơi giận một lát rồi thấy mình vô lý. Ừ việc gì phải bảo Lam chờ. Nhóm người đi sau còn mãi phía dưới, nhìn lên Lam đã khuất sau khúc quanh. Còn mình Nhiên với triền núi bát ngát hoa mua và hoa sim tím. Cô đơn này là tự do, trống vắng này là thanh thản. Đôi khi cô đơn cũng thú vị lắm chứ. Nhiên thông thả đi dần lên, hai tay đầy hoa. Qua hết khúc quanh, gặp Lam với hoa đầy trên tay, trong sắc, hai đứa cùng cười. Một số nam sinh đi đường tắt lên đỉnh trước. Th. đứng trên một tảng đá cao dơ tay chào Nhiên với nụ cười thật hay...

Tháng 6-1972

Bắt đầu nghỉ hè. Trường Th. cũng vậy. Và Th. về quê nghỉ hè, thỉnh thoảng mới ra lại thành phố này.

Một tối Nhiên gặp chị Thảo. Chị ấy ở gần nhà Th. và quen Nhiên khi ra đây trọ học. Đứng nói chuyện một lát, nhắc đến Th. vài câu. Cuối câu chuyện đột nhiên chị Thảo nghiêm trang bảo: «Th. thì kín đáo nhưng theo chị nhận thấy Th. yêu Nhiên nhiều lắm.» Nhiên đứng im không biết nói sao với chị. Buồn nhĩ.

Tháng 7-1972

Một ngày đi chơi với Hạ và Diên, ba đứa về đến phố đã chiều tối.

Nhiên bất chợt nhìn thấy Th. đi xe Honda từ Võ Tánh hướng về bưu điện. Đến trước nhà Hạ, Nhiên lại thấy Th. ngang qua. Lần nào cũng đi thật nhanh. Cuối cùng lúc chia tay với Diên trước tiệm sách Thư-Hương, Th. đi qua và nhìn thấy Nhiên, dừng xe lại. Nhiên mỉm cười chào Th. rồi đi, kịp nghe Th. bảo chiều nay có đến thăm Nhiên mà không gặp. Đôi mắt Th. chiều nay buồn hơn mọi khi, âm u lạ lùng. Đến một lúc nào đó người ta cảm thấy quá cần một dáng yêu dấu bên cạnh cho đời ấm áp hơn. Tình bạn thôi chưa đủ.

Tháng 8-1972

Nhiên có chăm học thì cũng trong niên khóa thôi. Rồi cũng thích nghỉ hè chỉ lạ. Thật sung sướng những buổi mai thức giấc có quyền nằm nán lại, buổi tối ngồi lâu hơn ngoài hồ ngắm trăng sao, buổi chiều thông thả thơ thần trong vườn. Nghỉ hè, Nhiên đem cất chiếc đồng hồ để bù lại những ngày lệ thuộc vào những con số giờ giấc.

Nhận được thư Th. từ quê nhà gửi ra. Nhiên ngại ngần chưa biết có nên trả lời hay không. Sống hoàn toàn theo ý mình nhiều lúc cũng khó lắm.

Tháng 9-1972

Có thật ngày 13 là ngày xui xẻo đó là ngày âm lịch và không nhằm thứ sáu? Nửa mùa thu rồi. Năm nay bộ lạc Nhiên định ăn Trung thu lớn hơn mọi năm. Tối 13, nhiên đi thơ thần trong sân, nhìn trăng và lòng hân hoan nghĩ đến hai ngày 14, 15 hẳn sẽ rất vui. Và tin chẳng lành về Th. đến với Nhiên vào lúc đó. Đánh lớn mấy ngày nay nơi quê Th. Nhiên có nghe tin. Nhưng không ngờ Th. lại rủ đến như thế. Nhiên đứng yên rồi bỏ đi đến chỗ tối đứng gục đầu vào tay. Liên sau đó Nhiên thầm trách mình. Cần nhất là thành thật, đừng có vẽ trình diễn như thế. Nhiên về phòng riêng, không khóc nhưng biết mình không còn vui như trước đây.

Vẫn theo đúng chương trình của bộ lạc. Nhiên dấu bạn bè tin về Th. sau Trung thu hãy hay. Giờ có biết cũng không ích gì. Hãy để mọi người vui, chỉ mình Nhiên cười đùa mà không vui thật tình. Hình ảnh Th. hiện rõ trong trí.

Phố đêm 14 đã vui mà đêm 15 càng tưng bừng hơn. Tiệm nước đông nghẹt người. Lòng đường, hè đường tràn ngập người và xe. Nhạc Trung Thu vang vang. Đèn giăng khắp mọi nhà rực rỡ. Đám diên đèn và hóa trang của các trường, các đoàn thể, và quá nhiều đám múa lân. Trung Thu không còn là Tết riêng của trẻ con. Bộ lạc Nhiên ôm vai nhau vừa đi vừa hát qua các phố. Người đi đường nhìn cả bọn rồi mỉm cười bao dung. Nhập vào đám đông hân hoan. Khung cảnh rực rỡ, Nhiên lặng lẽ nghĩ đến Th. giờ này có thể đang ngồi nơi rừng núi xa xôi nào đó. Th... đang nghĩ gì, nhớ gì?

Mười giờ cả bọn về nhà Nhiên ăn bánh, hát hò. 11 giờ tiễn bạn bè về xong Nhiên quay vào phòng riêng. Ánh trăng theo cửa sổ mở rộng chảy tràn trong phòng. Nhiên tựa vào tường cảm thấy như không chịu đựng nổi sự im vắng này... Đừng yếu đuối thế Nhiên ơi. Làm sao bạn bè thân yêu có thể ở mãi bên mình được. Phải cố mà chịu đựng. Biết đâu rồi phần đời mai sau ta không có ai bên mình?

(xem tiếp trang 61)

CÓ PHẢI KHI MÂY ĐÃ BAY, BỎ
trống một khung trời, là lòng ta đợi
xuống muôn ngàn tia nắng đỏ. Có
phải khi trở về khu vườn nhỏ, thăm
lại cảnh huệ xưa tàn tạ, là lòng ta
đang nhỏ một giọt lệ thầm. Ôi giọt
lệ yêu dấu, khóc cho ngày tiễn đưa
người bạn nhỏ hôm nào mà giờ
đã trở thành xa xôi. Vô tình thế hay
sao bạn nhỏ, bất ngờ thế hay sao
hội nhỏ-D-hay-khóc. Một buổi ta trở
về lại căn nhà thân yêu năm trước,
căn nhà và những bóng tối thân
quen. Chỉ một mình ta nghe tiếng
thì thầm của những chiếc lá cây mà
lòng nhớ nhỏ không nguôi. Ta về ở
đó, ta ngồi ở đó với ngăn tim ăm ắp
trùng trùng nỗi nhớ, điệp điệp mong
chờ và dấu chân nhỏ với gót hài nhưng
đen đưa ta về từng vuông kỷ niệm.
Có kỷ niệm nào được tưới bằng giọt
mưa tháng sáu cho lòng xanh lên từng
lá cỏ, và kỷ niệm nào được tưới bằng
những giọt nước mắt cho lòng đau
từng cơn nhớ nhung, như đêm nay
chợt ngồi nhớ lại trong lòng khung
xe buổi sớm, đưa nhỏ về là ta đã tặng
cho nhỏ một đôi cánh. Biết khi nào
nhỏ về lại khung trời hiu hắt này.
Ngày xưa nhỏ đã từng ao ước mình
là cá; bởi tuổi nhỏ là «song ngư», mà
cá làm sao ở mãi nơi một giếng sông
hẹp, một giếng sông buồn với dăm
ba hòn đá cuội. Nhỏ mơ về với một
trùng dương và ta là một cánh chim,
chim bay về biển làm một con hải



NHỮNG DẤU CHẤN NƠI VƯỜN KỶ NIỆM



MAI
VIỆT

suốt đời tìm kiếm. Kề niềm mơ
cũng thật lạ. Ừ thôi, để một đời
ta tìm kiếm mãi, khi nào mới
ta bay về một đảo hoang và nhỏ
về một hang hóc. Thế là hết,
là đã trả lại cho nhau mọi điều
ước riêng, mọi khung trời riêng,
ý nghĩ riêng và chúng ta bắt
Con đường là một hàng cây mới,
chưa mời gọi chim, lá chưa mời
gió.

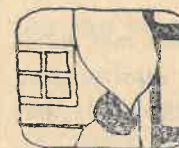
Có thật chúng ta sẽ đi trên những
sỏi mới nơi con đường đó không?
cũng sẽ quay về với những chốn
quen. Chốn thân quen đã cấm ở
những cánh hồng tháng ba còn
đầy hương mười sáu. Chốn thân
quen đã vun sỏi những bông cúc
hôm nào nhỏ ao ước mình là
sương đọng lên cành lá và ta là
con kiến nằm ngủ dưới thân cây.
Sao có thể quên được những
xe đưa về thăm nhau. Ở
thành phố này ngồi thương
thành phố khác, ở một bờ sông
ngồi nhớ một bờ sông kia và
sao không khóc được nếu một
quên viết thư nhau.

Nhưng bây giờ nhỏ không còn
cho nhau nữa. Bởi khi nhỏ biết
một mình nơi bến vắng, biết
mây hoàng hôn thả xuống màu
nơi một chóp núi xa, biết được
hát u buồn như mời gọi của
cả là ta đã ngăn chia cùng nhỏ
Tiếng hát từ biển sẽ kéo hồn
về xa khơi. Mây hoàng hôn sẽ từ
chờ theo mái tóc dài của nhỏ và

ta một đời với khóm rong rêu kỷ
niệm nằm cột nhả dưới chân. Ôi kỷ
niệm nào vừa cuốn quanh hồn ta
một nơi về ở đêm nay nơi chỗ ngồi
mênh mông cô quạnh này, kỷ niệm
nào cột mãi ngón chân ta ở thành phố
này. Thành phố với nhỏ ngày xưa
tắm đầm cùng nhau trong tiếng cười,
trong những bước chân lang thang
cùng nhau qua cầu khuya khoắc.
Thành phố có nhỏ trở về trên chuyến
xe tháng tám xa xăm, một chiều xô
cửa nhà ta, bước lên bậc thềm cũ
mà hai vai mang về đầy bụi khói.
Giọt nước lăn ra từ đó cũng chính
là nỗi vui mừng không nói được khi
nhỏ về... Và cũng hôm nay ta lại ao
ước như giọt mưa trong ca khúc nào
đó, mơ hồ, xa xăm hãy trở về cùng
ta lần trên bờ má nhỏ. Thà như giọt
mưa để thấy rằng ta vừa tiễn nhỏ,
*Từ lúc đưa em về là biết xa nghìn
trùng,* để thấy lại buổi sớm hôm nào,
nhỏ ngồi trong lòng xe hẹp. Ta dưới
bến đợi thừa người nhìn nhỏ vẫy
tay chào ta và hai hàng cây dài mát
tận cuối đường ra ngoại ô khi xe
rời bến.

Ôi nhỏ ơi ! Giọt nước mắt ta có
phải là cơn mưa đầu tháng ba vừa
tươi xuống mảnh vườn kỷ niệm ?

MAI-VIỆT





CHỦ TIỆM : KIẾN VÀNG ● QUẢN LÝ : KIẾN CAO CĂNG

THẺ MÔN BÀI SỐ 95. TUỔI NGỌC DANH BỘ SỐ 1 DO CHỦ NHIỆM BỒN BÁO CẤP HỒI NĂM XƯA. CỦA TIỆM BÁN TỪ CỘNG RÁC CHO ĐẾN GHẾ NHÀ VUA. MUA BÁN ĐỔI CHÁCH THẢ CỬA. HÀNG XÀI CŨ CÓ THẺ ĐEM ĐỔI LẤY MỚI. HÀNG MẮC TIỀN AI THÍCH CÓ THẺ BIỂU KHÔNG. VẬY DO KIẾN VÀNG CHỦ TIỆM, VỚI SỰ PHỤ LỰC RẤT ÁC ÒN CỦA KIẾN CAO CĂNG.

trí nhớ con người

Ngày 14 tháng Mười, 1967 tại Ankara, Thổ Nhĩ Kỳ, Mehmed Ali Halici đã học thuộc 6.666 câu kinh Koran trong 6 giờ đồng hồ. Sáu học giả chuyên về kinh dịch Koran đã chứng kiến vụ học thuộc lòng nói trên.

không ngủ

Thời gian lâu nhất mà một người tỉnh nguyện không ngủ, dưới sự giám sát của y khoa đoàn là 282 giờ 55 phút (11 ngày, 18 giờ, 55 phút) do bà nội trợ Bertha Van Der Merwe, 52 tuổi, người thị xã Cape Town, nam Phi Châu

thực hiện. Tình trạng không ngủ chấm dứt vào ngày 13, tháng Mười Hai năm 1968.

Người ta cũng báo cáo rằng Toimi Artturi Poika Silvo, một phu bến tàu 54 tuổi tại Hamina, Phần Lan đã thức trọn 32 ngày 12 giờ, từ 1 tháng 3 đến 2 tháng Tư, 1967. Để thức ông ta đã phải tản bộ 27 cây số 200 thước mỗi ngày và sụt 18 kí lô trong trọn thời gian thử thách.

nơi nóng nhất trên địa cầu

Là Al Azziyal xứ Lybia, nơi mà vào năm 1922 nhiệt độ trong bóng râm được ghi nhận đến 136o4F (58oC).

xâm mình nhiều nhất

Vivian «Sailor Joe» Simmons, một nghệ thuật gia xâm mình người Gia-Nã Đại có cả thảy 4.831 hình xâm trên cơ thể ông ta. Ông mất ngày 22 tháng mười hai năm 1965 tại Toronto.

ngáp

Trong bản phúc trình y học năm 1888, một nữ binh nhân 15 tuổi đã liên tục ngáp trong thời gian 5 tuần lễ.

MÀU XANH TRÙNG DUƠNG (sưu tầm)

chuyến marseille

Bên Pháp, người dân ở Marseille, miền Nam nước Pháp, nổi tiếng là nói nhiều, cứng đầu và làm biếng. Hai người lái xe ở Marseille châu đầu vào nhau trong một con đường hẹp mà không người nào chịu lùi xe nhường cả. Để tỏ ra mình là một người bất cần, một người thản nhiên lấy tờ báo, chậm rãi mở ra để trên vô lăng xe và bắt đầu đọc. Người kia nói thật nhỏ nhẹ :

— Chừng nào đọc xong, ông có thể cho tôi mượn đọc được không ?

HUỲNH THỊ NGUYỆT XƯA

dung hoà

Trong trận chiến thứ hai, cựu thủ Tướng Anh H. MacMillan, lúc đó là toàn quyền ở Algérie. Một hôm được nhờ xử «tranh chấp» giữa các sĩ quan Anh và Mỹ trong câu lạc bộ Đồng minh. Người Mỹ muốn uống rượu mạnh trước bữa ăn, và người Anh sau bữa ăn. MacMillan xử :

— Từ nay, chúng ta sẽ uống rượu trước bữa ăn vì nể người Mỹ và sau bữa ăn vì nể người Anh.

giải thích

Cái tật dứt tay vào áo của Nã Phá

Luân đã được các sử gia nhắc đến rất nhiều. Và họ đã cố tìm một lý do khôi hài hay không khôi hài.

Thuyết sau cùng từ Tô Cách Lan. Trong sách giáo khoa ban trung học nơi đây, cái tật đó được giải nghĩa như sau :

«Hoàng đế Nã Phá Luân hẳn có tổ tiên người Tô cách Lan, vì lúc nào cũng vậy, dù ngay trên chiến trường Ngài luôn luôn để một tay vào giữ túi áo trong, sợ mất tiền túi».

T.H.

hội họa dành cho người mù

Trung tâm văn hóa Dusseldorf ở Liên Bang Đức, vừa khai mạc một cuộc triển lãm hội họa cho người mù. Một nghệ sĩ người Thụy Sĩ đã trưng bày 37 tác phẩm dành riêng cho kẻ mù lòa. Để hoàn thành các tác phẩm đó, anh ta đã dùng vải thô, rễ cây, đinh và dây kẽm gai.

Chính hội người mù ở Rhénanie đã tổ chức buổi triển lãm hội họa trên. Năm ngoái Hội đã tung ra một tập san chuyên môn về «mode» cho người mù, những buổi học khiêu vũ và luôn những buổi tập trang điểm dành cho các thiếu nữ mù.

CÁT VÀNG (Saigon)

quý vị
cứ an tâm

nếu quý vị có lỡ quên
xài địa chỉ cũ thì thư
của quý vị vẫn tới tay
Tuổi Ngọc như thường.





gỏi nạng toán - lý hóa

Nhà em xa, đường về vô tận
Bước chân anh đi chuyển chậm muôn
vàn
Ai định nghĩa được lũy thừa vương
vấn
Ai vì ta rút gọn nửa không gian

Sao kết với một cung trời hiu quạnh
Giải ngân hà không giao tuyến nổi
nhau
Tinh tú nọ hồ quang trời chớm lạnh
Đốt nghiêng mình chấn động nhạc
thiêng liêng

Em về đâu? bờ xa không giới hạn
Ta si mê ước lượng mãi chu kỳ
Chưa tương giao sao lại nở phân ly
Tinh độc nhất lòng nở dành bội phần
Nẻo từ phổ song song đôi đường sức
Anh đợi chờ em chẳng hẹn đồng qui
Tinh anh đó thiên thu nguyên trung
trực

Yêu vô cùng mà dám chứng minh chi
Hào vạn lý ngăn đôi miền mặt phẳng
Mộng rã rồi trên chân gối so le
Sầu tưởng kết tinh hồn vắng lạnh
Lòng theo nạng vô tận bên kia

Buổi tao ngộ lỡ làng duyên tương ứng
Biện luận làm sao? em hỏi giải làm
sao
Vũ trụ tuyến phân chia màn đối xứng
Nhớ nhung về hôn hợp với thương
đau

Lưu lượng bờ mi muôn dòng lệ đổ
Em nghỉ ngơi xin tính rõ coulomb
Anh khóc, anh thề tình anh không đổi

Ta yêu nhau kết hợp một từ thông

Em phụ bạc đoạn tình từ cảm ứng
Bốn phương trời ai ước đến trùng
phương
Khai triển làm chi một u-tình đau đớn
Ngổ tuy gần mà cách biệt âm dương

Muốn phân tích đề triệt tiêu tình ái
Dù phương trình vô nghiệm cũng đành
thôi
Nhân chia làm chi càng thêm khó giải
Có bao giờ dị chất hợp dung môi.

TRẦN HỮU HOANG HUYỀN

chim to nhất

Vào thời tiền sử loại chim lớn nhất là chim voi (bird elephant). Loại chim này sống ở miền Nam Madagascar. Đó là một loại chim rất lớn nên không bay được, bề cao đo được 3m nặng chừng 450kg. Trứng của nó to hơn bất cứ loại sinh vật nào sống trên trái đất: bề cao của cái trứng đo được 30cm, đường kính đo được 22cm, có một dung tích là 10 lít; gấp 6 lần trứng của con đà điểu. Trứng của nó còn lớn hơn cả cái trứng hiện đặt ở Hàn Lâm Viện Khoa học Pháp đo chừng 30cm và cân nặng 12kg150.

Mới đây, vào năm 1962 người ta lại tìm thấy bộ xương của một loại chim khổng lồ đã hóa thạch tại Gainesville, Florida. Một loại chim có thể bay được là chim ung Teratornis, sống ở Nam Mỹ Châu chừng 125 năm về trước. Loại chim này đã được tìm thấy tại Simth-Creek Cava vào năm 1952, cánh nó rộng 4m8. Còn có một con chim Albatross Gigan Tornis eaglesomei theo tài liệu cho biết thì cánh nó rộng 6m8 ở Nigeria, bộ xương đã hóa thạch cách đây khoảng 34 triệu năm.

GIANG THANH BÌNH (SG)

toa thuốc xưa nhất

Toa thuốc xưa nhất thế giới là một toa thuốc viết trên bản thảo Ai Cập cách 4000 năm trước Kỷ nguyên. Toa này của một bà Hoàng Thái hậu Ai Cập bị mắc chứng bệnh rụng tóc. Toa thuốc được dịch như sau:

- 1 cái gối làm bằng chân chó.
- 1 cái vỏ lừa.
- 1 trái chà là.

Nhúng tất cả vô dầu và đốt rồi chà thật mạnh lên da đầu.

tò mò chút chơi

— Mỗi người trong chúng ta có một số lượng vàng đáng giá 0,000.00678 xu trong mái tóc. Nhưng đó là mái tóc của phái kíp tóc. Còn dân húi cua thì chỉ đáng có... 0,000.00081 mà thôi!

— Đây là vài con số liên hệ tới chị Hằng của chúng ta:

Đường kính: 3.476km

Tỉ trọng: 3,34 tức bằng 6/10 tỉ trọng của địa cầu (5,52)

Thể tích: 22.010.000.000 km³

Diện tích: 37.800.000 km²

Nhiệt độ: Ban ngày 130°C tại những vùng có ánh sáng mặt trời và 50°C dưới 0° trong bóng. Ban đêm 175°C dưới 0°.

Trọng lực: 6 lần nhẹ hơn dưới địa cầu (1kg chỉ còn có 166g trên mặt trăng).

Bảng hiệu chúng tôi luôn muốn cầu tiến. Vì thế nếu quý vị có điều chi không ưa, cứ nói thẳng. Đừng ngại cửa tiệm chúng tôi sập. Xin cảm ơn quý vị.



CHỦ TIỆM
CHẠP PHỐ

Một tháng: 29 ngày 22 giờ 44 phút 2 giây 8/10.

Một ngày: Từ lúc mặt trời mọc đến lặn bằng 14 ngày dưới địa cầu.

PIANO.

nghệ thuật

Tổ chức S.O.F.R.B.S ở Pháp quốc vừa làm một cuộc điều tra để biết dân Pháp đối với nghệ thuật hiện đại ra sao.

Kết quả: 35% dân Pháp cho rằng hội họa tân thời là một hoạt động đáng kể và nó biểu lộ mối quan tâm của thời đại.

— 40% đã đáp «có» trước câu hỏi: «Nhà nước có nên dành một phần ngân quỹ để mua các tác phẩm của các họa sĩ còn sống không?»

— 71% những người được hỏi đều không bao giờ đi xem triển lãm nghệ thuật tân thời!

GIANG THANH BÌNH (SG).

sự học

Ở đời cái gì cũng phải học.

GULTAVE FLAMBERT

Đốt nát là đêm tối của tâm hồn.

CICÉRON

Ở đời có ba điều đáng tiếc, một là hôm nay bỏ qua, hai là chẳng chịu học hành, ba là thân này lỡ hư.

CHU-HI

Người ta ngu đến đâu cũng còn dạy được, mà khôn đến đâu cũng còn phải dạy thêm.

TRẦN HOÀNG MUU

Càng học càng thấy mình kém.

LỄ-KÝ

Ăn náu trong sự học. Hồi đi, anh sẽ tránh được tất cả cái tởm của đời sống.

SÈNÈQUE

TRẦN HỮU HOANG HUYỀN (ghi).



TỪ CÔI SƯƠNG MÙ

NGỌC MINH

Đã gần nửa đêm, buổi tiệc liên hoan cuối năm của Viện vẫn còn tiếp tục nhưng nàng đã lên về nhà trước. Thái và Hùng chắc giận lắm nếu biết được. Nhưng nàng không thể chiều bạn ở đến lúc tàn cuộc vui vì sáng mai nàng phải lên đường sớm. Xa quê mấy tháng rồi, nhớ biết bao món mấm chung, thịt băm, bún, trứng ăn với đậu rồng, rau ghém, dưa leo và những lọ mắm cá cơm bỏ đu đủ, cà pháo của má nàng làm chất đầy một góc bếp. Lại còn những xâu mực, khô ếch, khô chuối lủng lẳng trên trính nhà sau thường được rút xuống trong những đêm trời hơi trở lạnh, cả nhà ngồi quanh lò bánh căn đỏ rực than hồng. Chẳng bù với chốn này, rét tận tủy xương, nhà nhà khép cửa từ đầu hôm, đường xá vắng tanh, nàng chỉ biết co ro một mình trong phòng vắng, nghe gió rít qua những khe song tựa tiếng ai thầm thì réo gọi.

Hồi sáng ở quầy vé nhìn lên những chuyến xe sắp chạy nàng nhận ra mấy đứa bạn học cũ của em gái nàng lên đây học sư phạm. Ở ngôi trường bụi trúc họ Phan dưới kia chắc những đứa học trò nhỏ ngày xưa của nàng đã ném hình ảnh nàng vào một góc mịt mù nào của trí nhớ.

Khi những chuyến xe lần lượt bỏ bến vắng hoe nàng bỗng rùng mình gáy lạnh, nghe mang mang nổi lẻ loi, trông chừng như những người Phan-

Thiết đã về ăn Tết hết rồi, còn sót lại mình nàng trong cái thành phố như tảng băng cứng ngắc. Nàng nhét mảnh vé xe vào một cuốn truyện của Dostoevsky, nơi trang giấy có nếp gấp. Lần coi trước nàng đã đánh dấu chỗ đó, cái đoạn mà chiếc búa từ tay chàng sinh viên bị ảnh hưởng bởi những tư tưởng quái đản chưa tiêu hóa đã được bỏ xuống cái đầu của một bà già tham lam, bệnh hoạn, sống bằng nghề cầm đồ. Vĩnh Ngân đã nhờ Chu Minh mang lên cho nàng cuốn đó với mấy dòng ở trang đầu «Mong trái-tim-đá-ni-cô của Màu Chỉnh rồi cũng bị búa tan như vậy». Nghĩ đến tối mai, giờ này chắc Vĩnh Ngân sẽ ôm gối từ giường má sang ngủ với nàng để nán nỉ nàng kể cho nghe về những tiếng động kỳ quái quanh căn phòng trọ heo hút ở lưng ngọn đồi hoang.

Hôm nàng gọi điện thoại về, kể cho Ngân nghe rằng dạo này, những tiếng động như ai gõ cửa trêu tức chị đã nhiều hơn, nàng nghe tiếng nó hét lên thích thú: «Vây Chỉnh thấy mặt nó chưa? Chỉnh phản ứng cách nào? Mở cửa đón chàng chứ?» — «Đó là một người tình chưa tượng nên chân dung nhỏ à. Tại vì phương pháp trấn tĩnh của ta là chửi toáng lên cho đỡ sợ. Có lẽ chàng run trước một cô giáo hung tợn như ta nên không dám vào. Nhưng mức li lợm vẫn tăng thêm, gõ cửa nghe như người thật». Nàng nghe rõ tiếng hít hà và tiếng kêu «à ừ da!» của Ngân. Đứng cách nhau cả ngàn cây số nhưng nàng biết chắc lúc đó những giọt nước đá đang lăn trên má nó. Và một trăm phần trăm là tay cầm điện thoại, còn tay kia đang đưa lên quẹt má rất con trai. Cái tính nó thi đến già đầu cũng vậy. Gặp chuyện gì xúc động là nước mắt chảy dài. Nàng vẫn cười chế giễu mỗi lần má, ba hay anh Diên kể chuyện ma và trình thám, Vĩnh Ngân sợ đến nổi ràn rụa cả má. Sau đó thì dừng hòng ai sai nó lên lầu lấy những món ăn mà nó vẫn thích như ốc gạo, ốc hương. Lần nấu bánh năm ngoái má nàng rầy thẳng em kể của nàng một mách về tội nhát ma trong đêm giao thừa, chọc cho con nhỏ Ngân bù lu bù loa trong những giờ sắp qua năm mới.

Nhát và sợ nhưng Ngân khoái nghe kể chuyện ma vì nó chưa thấy bao giờ. Câu tục ngữ «cọp Khánh Hòa, ma Bình Thuận» đã lỗi thời rồi mà sao không có chú ma nào của cái xứ mà tràn loạn từng dãy đồi dài đó biểu diễn cho nó coi, kéo mất «uy tín» nhiều ma nhất nước. Một tâm hồn nhút nhát, run sợ trước từng con thần lẩn, con gián như Ngân nhưng lại được lòng trong một thân thể rất là con trai. Nàng vẫn thích ngắm cái vẻ mặt nghinh nghinh của đứa em kể. Nó đàn ông quá đi. Cầm vuốt chế giữa. Cao lớn lênh khênh. Miệng rộng, mắt to. Mũi nhả tít khi cười. Con bé đi đầu là mang theo tiếng cười đến đó. May phước là bây giờ nó đã bỏ lối chào nhau du côn bằng cách dậm đá của mấy ông anh trong nhà truyền cho. Trái lại Ngân lại kêu khoái cái vẻ nhỏ nhoi rất mực đàn bà của nàng. Nó thường than thở. «Ngồi nghe thầy H. giảng bốn chữ Công, Ngôn, Dung, Hạnh mà thấy mình chẳng trúng được chữ nào. Ngôn thì ăn to nói lớn. Công thì sờ vào đâu hồng tới đó. Dung thì giỡn hệt con trai. Hạnh thì chẳng đảm thắm, nét na, có chuyện chi vui cứ loét miệng ra cười, giận ai thì xỉ xị mặt, không có nề nang ai hết. Trời ơi, Ngân mê cái dáng thướt tha của Chỉnh biết là bao nhiêu?»

Con bé làm nàng đỏ mặt. Tình nàng quả hiếu tĩnh. Nàng không quen nói lớn cười to. Không quen chuyện trò với kẻ lạ. Bảy năm trung học của nàng bình thản lặng lẽ như lá. Mọc chồi, xanh tươi, vàng héo rồi lìa cành lúc nào không hay. Còn Ngân, bảy năm của nó rộn ràng như chim, ồn ào như thác, quanh co như đèo, xôn xao lẫn như những viên đá cuội cụng đầu nhau trên triền dốc. Tỉ như năm đệ Thất đậm chân thỉnh thoảng kêu anh Trịnh phía ra một vở kịch cho đội em đi. Tỉ như năm đệ Lục về nắn nỉ anh Diên đàn cho tụi em hợp ca thử coi đúng chưa, thấy kêu thử năm này tổng dợt ở rạp luôn. Tỉ như năm đệ Ngũ về kêu má bôi cho tụi con mấy cái đầu để múa trong dịp lễ phát thưởng, Tỉ như năm đệ Tứ hi hục ôm giấy cứng, màu sơn, cọ lông vẽ trải trên nền nhà vừa hát, vừa quét, hùng dũng tuyên bố : «Tụi em chỉ sợ tờ bích báo bên A2 của mấy ông con trai tí ti thôi, còn thì chấp hết». Tỉ như năm đệ Tam, ba thấy cái áo đỏ của nó có đốm xanh, hỏi là gì, con nhỏ thừa khi sáng tụi con sơn cổng trường, bọn nó hắt sơn vào mặt nhau, con bị trúng một tí. Tỉ như năm đệ Nhị, về nhà ôm bánh trắng lên cho mấy tên bạn ở lại trường buổi trưa để dựng khán đài cho buổi lễ tưởng niệm Hai Bà Trưng mà dung không cả bọn xin phép trường được tổ chức vì nhà trường đã bỏ quên. Năm cuối này chẳng biết con nhỏ còn trò gì nữa không. Mới nghe nó kể trong thư rằng «cuối năm có tổ chức đua xe đạp, nam nữ riêng cho tất cả trường, em thêm thi quá nhưng ba mà cứ la qua chừng oi, trái tim dễ ghét của em cứ mệt lại hoài. Chưa có ai xin để em liệng phứt cho rồi.»

Đó là Ngân, Ngân ngang tàng, bướng bỉnh nhưng dễ xúc động, yếu ớt tâm thần đã nhận ra một chỗ để tựa hồn nhau là cần thiết. Còn nàng, nàng mảnh khảnh, nhỏ nhoi nhưng có một tảng băng quanh quả tim nàng. Nàng cam chịu với những giây phút lẻ loi trong phòng nhỏ trên triền đồi, không sợ sệt, than van và chưa thấy cần đến một đốm lửa nào đó đốt tan nỗi cao ngạo trong cô đơn của nàng.

Chàng thanh niên ngồi trên bậc thềm trước cửa phòng đóng kín. Sương phủ mờ người chàng và nàng cũng nhận rõ những vết xạm nâu che gần hết tên chàng chỉ còn thừa lại hai chữ cuối P. và N. Nàng hỏi rất dịu dàng nhưng không kém phần trách móc : « Ông vào bằng lối nào. Cổng tôi khóa rất kỹ. Tôi không thích những xâm nhập đột ngột như vậy. Chàng cũng dịu dàng không kém : «Tôi cũng biết vậy, cô giáo à. Nên lẽ ra tôi vào tận phòng đặt cái gói của gia đình cô nhờ mang đến rồi về nhưng không dám. Cứ tưởng cô về sớm, ngồi chờ mãi, bây giờ là nửa đêm rồi đó cô». Con mưa giông bỗng chụp xuống bất ngờ. Nàng lúng túng đưa tay hứng những giọt mưa nhều xuống từ giàn hoa cải hương gần đó. Cuộc vui ngoài trời trên Viện chắc phải ngưng. Còn người khách cuối năm này, để ông ta bằng mưa về trong giờ giới nghiêm như thế này cũng tội nhưng chẳng lẽ lại mời ông ta vào phòng trú mưa.

Chàng rút chiếc hộp khá to từ trong áo đưa nàng. Bàn tay nàng nghe nhom nhóp nước. Rít hơn nước mưa. Hình như là máu. Ánh mắt như một câu hỏi của nàng chạm phải cái ánh sắc, sáng sâu của đôi mắt nhỏ dài đó đã

phải chớp mấy cái. Chàng nói như một lời cáo lỗi : «Tôi bỏ chiếc hộp vào áo để trườn qua khỏi hàng rào nhà cô cho dễ theo lời chỉ dẫn của ông cảnh sát nhưng kềm gai nhà cô dữ quá, quều lòng ngực tôi đến rỉ máu, thấm qua chiếc hộp hy vọng trong đó không phải là mứt bánh để cô khỏi vất đi vì máu tôi. Cô không trách tôi chứ ?» Nàng ngồi phịch xuống cái ghế đá gần đó : «Tôi cảm ơn ông không hết nữa là. Nhưng tôi chưa mở ra bây giờ đâu. Mai tôi về nhà rồi. Để dành lúc xe ngang đoạn đường nắng lửa ở Tháp Chàm sẽ mở ra để vui mà bớt mệt. Mà cái ông cảnh sát nào lại xui đại như vậy ?» Đằng sau nàng, hình như chàng đang đốt một điều thuốc. Và tiếng nói bắt đầu cất lên, trầm ấm như khói thuốc đầu đó đang lan dần tới con bình tóc dài trên lưng nàng : «Tôi đến đây vào lúc 8 giờ. Sương đã bắt đầu mờ mờ đầu dốc. Nhà cửa sao mà ở tít trên sườn đồi xa, số nhà đứt khoảng, kiếm bắt chết. Có giáo biết không? Tôi đi ngược lên tận Đa Thiện, qua khỏi chợ Rau, vượt cả trường Nông Lâm Súc, ngang mấy dãy cư xá của các père, trưởng như đã đi thẳng tới Vallée D'amour nếu không gặp người cảnh binh đó. Ông ta có vẻ rành rẽ khi tôi hỏi thăm về ngôi nhà số 72 này : «Ngôi nhà nổi tiếng nhất con đường Phù Đồng này đó chú»—«Nổi tiếng về gì ? Đẹp ? Ma ? Tội tề ? Tàn kỳ ?». Ông Cảnh sát gần từng tiếng : «Một án mạng ! ông nghe chưa, một án mạng không thủ phạm». Khi nói đến sáu chữ không thủ phạm ông ta có vẻ đắc ý lắm. Đó là một điều hơi lạ. Chắc ông ta không hề đặt nặng vấn đề tự ái nghề nghiệp cỡ cô». (Nàng hơi bối rối một chút, cái ông này kỳ chưa).

Tiếng nói vẫn đều đặn rơi : «... Chuyện xảy ra lâu rồi. Khoảng 20 năm trước. Chuyện rất giản dị. Nhà này hồi đó của một bà đầm già. Sống bằng nghề buôn cầm thạch cho mấy bà mẹ Pháp. Bà có gia đình ở Saigon nhưng lại gan dạ thích sống độc lập như cô giáo vậy đó (ghét thiệt, lại cái tiếng cười khinh thế ngạo vật đó nữa — Bộ thích thú lắm sao, khi trêu chọc người khác, hồi ông). Con đường Phù Đồng hồi xưa bao giờ cũng có cảnh sát tuần hành ban đêm. Bà đầm bị giết bằng một cục đá bị đập vào óc ở ngay bậc thềm này. Số bạc mới mang từ nhà băng về chuẩn bị cho cuộc một hồi hương đã bị đoạt trọn. Người đầu tiên phát giác ra án mạng là viên cảnh sát thường đi tuần trên con đường này. Anh ta vẫn có lệ hỏi giờ của chủ nhân để lên giây đồng hồ cho đúng vào vòng thứ 8. Và bà già có lẽ bị giết giữa vòng thứ 7 và thứ 8. Xác còn ấm khi anh ta báo tin cho sở cảnh sát biết. Hôm ấy cũng gió lớn, mưa to như thế này đây nên mọi dấu chân, dẫn đến nơi này đều bị xóa hết.

Với viên cảnh sát thuật lại cho tôi nghe thì điều khiến cho ông ta tức cười nhất là thanh tra Nguyễn Phan Tùng tức đến muốn điên lên được. Lâu nay ông vẫn tự hào là người giải mọi bài toán hóc hiểm, mờ mịt nhất. Thế mà bây giờ án mạng xảy ra ngay một con đường vẫn có nhân viên của ông thường xuyên canh gác mà ông lại chịu bó tay. Nghe nói hồi đó nhà cửa cách nhau cả nửa cây số dài nên mọi kẻ lảng giềng cũng chẳng giúp được chút ánh sáng nhỏ nào. Báo chí thời đó làm ồn với cái tít lớn «Thanh tra Nguyễn Phan Tùng hẹn sẽ từ chức nếu sáu tháng sau không tìm ra thủ phạm». Phan Tùng có cái ưu điểm nữa là giữ đúng lời hứa lắm. Quả nhiên, sáu tháng qua, ông ta từ chức thật. Mọi người dần dà lãng quên ông nhưng vụ án cũng vẫn

còn tiếng vang. Đến nỗi ngôi nhà này bỏ hoang một thời gian. Thiên hạ vừa sợ ma vừa sợ bị giết. Một vài gia đình đến rồi cũng bỏ đi một tuần sau. Họ kêu chịu không nổi vì tiếng gọi cửa xin được vào và than van lạnh lẽo. Chẳng thấy ai gan dạ ở một mình lại dám về khuya đến thế này như cô giáo. Cô đã nghe tiếng rên: «Hãy cho tôi vào» trong đêm nào chưa?

Nàng phá lên cười. Như Nguyễn văn Vĩnh nói, cười lên một tiếng, hết cả trang nghiêm. Chút sợ sệt ngỡ được chàng đem tới đã ngập ngủ, sững sùng. Nàng xoay nghiêng, liếc xéo gã thanh niên một cái? «Cái đoạn kết của ông hơi giống cuốn «Đỉnh Gió Hú». Tiếc là tôi đã xem cuốn đó rồi. Hay ông muốn trách khéo tôi để khách ngồi ngoài thêm mưa gió như thế này. Chắc ông hiểu, việc đó ngoài khả năng của tôi. Hơn nữa, dầu sao cũng cảm ơn ông nhiều về cái hộp này. Nhưng tôi phải đi ngủ bây giờ. Ngày mai còn phải ra bến xe sớm và ngồi cả ngày trời trên xe». Ánh mắt sắc bén của nàng bỗng gãy sập khi chạm phải cái nhìn đăm đăm, hiền dịu, bất ngát bao dung, như thứ tha không trách phiền những ý nghĩ tẻ mà nàng gán cho người trẻ tuổi. Tiếng chàng bỗng mềm xuống như một góc hồn nàng cũng đã tan chảy một chút bằng lạnh:

«Chưa là đoạn kết đâu, cô giáo. Tôi bỏ mấy tiếng đồng hồ ngồi đợi để hỏi cô cái này. Cô đọc sách nhiều, chắc đã xem một bài văn Nhật viết về cái giống Kaffa. Tôi thích cái ý tưởng thần tiên cho rằng những hồn ma của giống đó muốn sống lại chỉ việc tự tử hay nhờ ai giết. Chết lần thứ hai có nghĩa là về trần gian. Tôi tin cái giống người của mình cũng hết như vậy. Số dĩ ta không thấy hồn ma nào sống lại vì họ chờ đời sống đó cô giáo à. Sau một cuộc thay đổi từ sống sang chết họ đã khôn ra nên giữa hai lối họ chọn lối thứ hai, xoay lưng cách mặt không về dương gian. Lại có những hồn ma lẳng mạn còn luyến tiếc ít nhiều đời sống — Cái ngu xuẩn cũ của mình — nên thỉnh thoảng vẫn về thăm. Và nếu đó là một hồn ma sát nhân về thăm lại nơi mình phạm tội thì phải nói là cực kỳ lẳng mạn. Chính ông cảnh sát cũng tán thành ý kiến đó của tôi. Phải nói là nhiệt liệt tán thành mới đúng. Tôi chưa nói chuyện với ông cảnh sát nào dễ thương như vậy. Nên lúc chia tay tôi định bắt tay thật chặt ông ta nhưng ông đã khoát tay, xoay lui rồi cái áo choàng đen đó phát phơ lẩn tan trong sương mù như một cánh bướm không lò. Sương mù thường gây cho ta cái ảo giác. Cũng như lúc cô về, ngỡ như cô không phải tiên thì cũng là ma (Nàng xoay chuôi dù để khỏi bối rối. Ừ, tôi không sợ ma nhưng tôi sợ người sống. Ông mà cứ tiếp tục trêu ghẹo và tán nhảm tôi như vậy hoài tôi sẽ chui vào phòng trốn cho xem). Cô giáo nè, sao tôi nghi cái ông cảnh sát nói chuyện với tôi cũng là cái ông cảnh sát cách đây 20 năm gác con đường này. Có đồng ý không?

Cả thủ phạm vụ án cũng là ông đó. Và đêm nay, có lẽ các hồn ma đó nổi tính lẳng mạn lên nên lần mò lại chốn phạm trường. Có thể như vậy không cô giáo?»

Nàng che miệng ngáp và bức dọc nói: «Nếu có quyền đặt giả thuyết, tại sao tôi lại không biết nghi các hồn ma sát nhân lẳng mạn gì đó là ông. Tôi cũng có quyền nghi rằng câu chuyện đó hoàn toàn do ông tưởng tượng.» Tiếng cười sắc lạnh rất gần sau ót nàng: «Năm đó bà đầm già cũng bị giết

(xem tiếp trang 61)



VỀ SOI BÓNG MÌNH

trầm thị dễ thương

Tôi đón bức hình từ tay An và đặt vào giữa vở, chờ lúc cô giáo quay lên bảng, tôi mới bắt đầu xem. An lặng lẽ nhìn tôi, từ ngày An tâm sự rằng có anh chàng beau giai, mỗi ngày leo đèo theo sau. An trở nên làm dáng và hay e thẹn.

Tôi thương An, chúng tôi thân nhau như ruột thịt, có gì đều tâm sự cho nhau nghe. An thường nói về «chàng của nó» với tôi. Mỗi lần như thế, mắt An sáng rực vẻ tin tưởng, má An hồng màu hạnh phúc và tim An thì chắc chứa những ước mơ sáng ngời. Tôi thường ngồi im lặng nghe An kể chuyện, lúc nào An cũng mở đầu bằng câu «Lũy của tao» và tôi thấy trở nên quen thuộc với người bạn trai thân thiết của An, dù rằng tôi không hề biết mặt, chưa một lần gặp nhau.

Nhìn vào bức ảnh nhỏ với lời ký tặng nồng nàn hương hạnh phúc tôi nghe như tay run, đầu vầng vát và mắt hoa lên, An nhìn tôi và hỏi dồn:

— Uyên làm sao vậy, bộ trúng gió hở?

Tôi ngồi im để lấy lại tự chủ rồi lắc đầu:

— À không, tự nhiên Uyên hơi mệt, nhưng mà chỉ một chút thôi chứ không sao.

An nhìn tôi đôi mắt nồng ấm những thương yêu, tay An ấm cúng trong tay tôi lạnh giá. Tôi muốn ra khỏi lớp về nhà và khóc một mình cho thật hả hê nỗi đau xót.

An vẫn vô tình không biết trong tôi vừa có một chấn động như sét đánh, xót đau. Nhìn vào mắt An, tôi cơ hồ như thấy giữa hai đứa bắt đầu có một hố sâu ngàn cách. Tôi cắn chặt môi giữa hai hàm răng, lòng tôi gào thét.

sóng gió mà mặt tôi vẫn lạnh lùng. Hồn tôi tan vỡ mà tay chân tôi không run rẩy.

Tôi muốn kêu, muốn nói, muốn bày tỏ, nhưng tôi sợ rằng « tiếng lòng gọi mãi chẳng ai nghe » nên tôi muốn lui về với riêng tâm hồn mình, tôi muốn lui vào một góc tối để mặc cho nước mắt ướt má, mặt môi.

Phương, Phương, tiếng kêu, âm thanh vang mãi trong tim tôi, tôi ghét tên Phương lạ, và tự dưng tôi thấy mình vô lý.

Phương ở trọ nhà tôi, nhưng đâu có nghĩa là tôi yêu chàng. Tôi tự bảo với mình, tôi có gì đâu mà tôi phải khổ. Ừ mà đã có gì với nhau đâu, khóc mà làm gì, buồn mà làm gì.

Buổi chiều, tôi nằm trong phòng, không bước chân ra ngoài, từ khung cửa sổ nhỏ, tôi thấy chiều đang xuống dần, chậm chạp buồn rầu và im vắng.

Trong tôi, nỗi sầu muộn đã kết tinh thành trái đắng, và tôi tưởng như trong tim có một vết thương đau đớn lắm. Tôi áp sát má vào nền vải gối trắng, nước mắt lại ứa ra. Tôi không có em gái, chị gái để mà tâm sự, tôi không có đối tượng để giải tỏa nỗi lòng. Chẳng lẽ tôi lại khóc với mẹ tôi hay vào trường mà thú nhận với An. Tôi nhủ với lòng sẽ không bao giờ làm như thế, tôi không muốn làm An mất lòng tin, tôi thương An, tôi sợ phải thấy An bước hụt hẫng như tôi đang bước. Tôi muốn tránh cho An tất cả. Như thế mặc nhiên tôi đưa tay ra ôm trọn đau đớn vào hồn. Tôi không có ai để gần gũi nên tôi khóc một mình với chiếc khăn ẩm, với mặt gối êm, và tôi thủ thủ tâm sự với khoảng không gian đen thẫm của đêm tối được giới hạn bởi bốn bức tường trắng lạnh lùng.

Chàng đến nhà tôi vào một buổi tối, hôm đó trời buồn và có mưa nhỏ. Căn nhà rộng rãi chỉ có mình tôi và chị bếp, tiếng chuông cửa reo lên rộn rã. Tôi ra mở cổng, mời chàng vào trong, dưới ánh đèn màu vàng nhạt, tôi thoáng thấy ở chàng vẻ kiêu ngạo của một viên dũng tướng thời xưa, giữa gian nhà trống trải, trong một đêm mưa, chàng đến làm cho tôi bắt đầu cảm nhận thấy những tình cảm lạ như đang len lỏi đến trong tâm hồn.

Ba mẹ tôi rất bằng lòng vì chàng không như những người ở trọ trước kia, dơ dáy, bừa bãi lại không có giờ giấc đi về. Chàng ngăn nắp và sạch sẽ, đi về có những giờ khắc nhất định. Tôi thấy gần gũi với chàng, dù rất ít khi chúng tôi trao đổi với nhau một câu chuyện hoặc một nụ cười.

Nhiều lần, tôi biết mình đã lạ lùng rồi bởi vì tâm hồn tôi không còn đơn sơ, nhẹ nhàng như ngày trước, tôi hay buồn và khóc vu vơ. Tôi biết mơ biết mộng và đêm ngủ như nghe thấy những tiếng thở dài từ tâm hồn bé bỏng.

Tuy nhiên tôi vẫn tự nhủ lòng rằng tôi không yêu, tôi chưa yêu. Tôi nghĩ rằng tình yêu không đến đơn giản như tôi tưởng. Chắc rằng nó phải phức tạp và khó hiểu. Những lúc không tự chủ được tôi bám víu vào An, tôi nói với An rằng tôi đang buồn, đang cô đơn, đang ở trạng thái hoang mang lo sợ.

An nghe và im lặng. Rồi An đến nhà với tôi, hai đứa quần quýt nhau. Nhưng tôi nghĩ mà oán trách đáng tôi cao. Sao những lần An tới không bao

giờ họ gặp nhau, phải những lúc đó — tôi ao ước — An và Phương gặp nhau, giới thiệu nhau chắc tôi sẽ dễ dàng đẩy Phương ra khỏi tâm hồn. Bây giờ, tôi cảm sợ và thấy rằng tình yêu đã lỡ về trong hồn.

Tôi muốn gào với đêm đen, tôi muốn đối diện với thực tế để được che chở vuốt ve, thực sự tôi là kẻ thất bại, ôm vết thương và gục khóc với bóng mình.

Buổi sáng, lúc trở dậy, nhìn vào trong gương, tôi thấy mặt mình xa lạ, như khi thức dậy tôi không nhìn thấy tôi mà chỉ thấy một gương mặt hốc hác, đôi con mắt mọng đỏ quầng thâm. Tôi ngồi trước gương nhìn bóng mình mà rưng rưng chua xót, tôi bây giờ xa lạ quá với tôi của ngày hôm qua, hôm kia. Tôi bây giờ, với tâm hồn sóng gió không yên lặng như ngày xưa.

Ngồi cô đơn ở phòng ăn tôi nhắm nháp từng mẩu bánh mì nhỏ, tôi thấy ngán màu trắng béo của cốc sữa trước mặt. Đang để tâm hồn phiêu du, tôi chợt thấy chàng hiện ra trước mặt, với giọng ấm áp :

— Hôm nay Uyên đi học trễ quá, tôi trông Uyên hơi xanh, chắc là mới ốm xong.

Tôi phác một nụ cười gượng gạo :

— Cảm ơn anh, hôm nay Uyên vắng giáo sư hai giờ đầu, có lẽ hôm qua thức hơi khuya nên giờ mệt một chút.

Chàng lặng lẽ mỉm cười và lui ra ngoài. Tôi nghe tiếng giày xa dần rồi tiếng máy xe vang vọng. Chàng đó, vừa xuất hiện trước mặt tôi, chàng gần mà sao giờ xa với tôi xa vô cùng, tôi thấy tôi bé nhỏ và cô đơn quá đối.

Khi tôi đến lớp, lớp vắng lặng chỉ rải rác vài đứa bạn không thân, An cũng chưa vào. Tôi ngồi áp má xuống mặt bàn mát lạnh mà rưng rưng buồn. Tự nhiên nhớ đến bài nhạc nghe hôm nào với câu : *« Anh về hãy về đi, ta phiêu du một đời, hương trầm có còn đây, ta thấp nốt chiều nay, xin ngủ trong vòng nôi, ta ru ta ngậm ngùi, xin ngủ dưới vòm cây... Thời chờ những rặng đông đời sao im vắng như đồng lúa gặt xong, như ruộng lúa bỏ hoang, người về soi bóng mình giữa sương trắng lặng câm.*

Tôi muốn ứa nước mắt thì nghe tiếng An nhỏ nhẹ bên tôi :

— Uyên làm sao thế, bộ Uyên ốm à ? Trông Uyên xanh ghê. An xuống phòng y tế lấy thuốc cho Uyên nghe.

Tôi ghen ngào lắc đầu. Trong thâm tâm tự nghĩ, sao An và Phương có lối hỏi thăm giống nhau, thế nên sự hòa hợp giữa hai tâm hồn là chuyện hẳn nhiên. Ý nghĩ này làm cho tôi tủi thân. An đặt tay trên vai tôi, giọng An dịu dàng.

— Uyên à, An có chuyện này muốn nói với Uyên, mình ra sân sau nói chuyện nghe Uyên.

Tôi lặng lẽ gật đầu. An nắm tay tôi và cùng nhau bước đi trên dãy hành lang rộng vắng lặng. Ngồi dưới hàng cây dẻ sần xanh ngắt, An kể cho tôi nghe chuyện của An, giọng nhẹ nhàng An nói :

— Uyên nè, hồi sáng nay, lúc nãy đó, An đến trường sớm thì chợt nhớ nghĩ hai giờ toán, chưa biết làm gì thì An thấy Phương tới, Phương rủ An đi ăn quà sáng. An nhận lời và đi với Phương đến tiệm ăn nhỏ ở góc đường, tiệm ăn mà tụi mình thường đến mỗi lần có giờ trống đó Uyên. Tình cờ, Phương thấy hình hai đứa mình chụp chung ở sân trường, Phương nói cho An nghe rằng Phương trọ ở nhà Uyên. Điều này làm cho An ngạc nhiên quá Uyên à, vì chưa bao giờ Uyên kể cho An nghe về chuyện Phương ở trọ, dù An đã cho Uyên xem hình. Sao vậy hở Uyên, thế là Uyên biết mặt Phương rồi nhỉ? Uyên thấy Phương thế nào?

Tôi im lặng một lát rồi trả lời:

— Phương đẹp lắm, An với Phương thân nhau Uyên mừng.

An nhìn vào mặt tôi giọng An chợt buồn.

— Bữa nay có lẽ Uyên mệt, nên thôi mình không nói chuyện này nữa. Mà Uyên à, An quên nói cho Uyên nghe rằng Phương sắp đi xa đó Uyên.

Tôi giật mình sững sốt. An nắm tay tôi, giọng An run run:

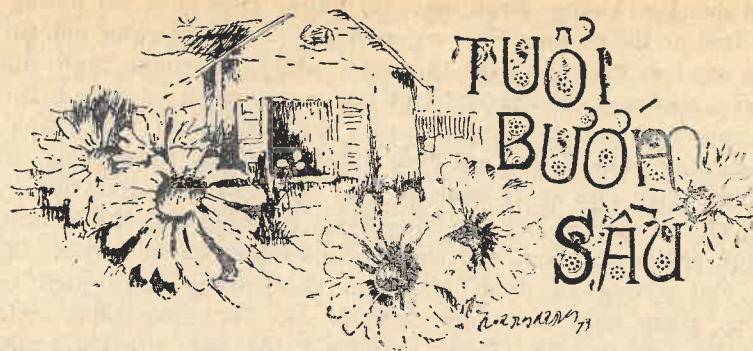
— Uyên sao vậy. An cảm thấy lo sợ điều gì đó vẫn vợ Uyên à. Phương sắp lên Đà Lạt và sẽ dạy ở đó.

Tôi im lặng. Vậy là xong một câu chuyện phức tạp. An còn gì tôi còn gì, chúng tôi nhỏ bé và yếu đuối. Tôi thương An nhưng có lẽ không bao giờ An hiểu được tôi. Tự dưng một giọt nước mắt của tôi rơi xuống tay An. An nhìn tôi, tôi thấy mắt An mất hết vẻ tinh anh. Chúng tôi ngồi dưới bóng đa sầu, cây nở hoa vàng và hoa rơi ngập sân, tôi muốn nâng từng cánh hoa để viết tên Phương tên An cạnh nhau, để mà tự tử thần cho mình. An khẽ đứng lên quay vào lớp, bóng An nhỏ bé ở cuối hành lang lạnh vắng, tôi cúi đầu nhặt một bông hoa vừa rơi trên vạt áo. Những cánh hoa vàng thơm mùi kẹo ngọt và bé nhỏ mỏng manh, tôi đưa cánh hoa lên môi và miên man nghĩ thầm cánh hoa này sẽ tượng trưng cho An bé bỏng. Tôi muốn chạy về lớp ngồi cạnh An, tôi sẽ nhìn vào mắt An để soi bóng mình và chúng tôi sẽ trở lại với tâm hồn bình dị trong sáng ngày xưa. Nhưng tôi không đủ can đảm bước đi. Bóng An đã khuất trong lớp học, tôi chợt rung rung khi nghĩ đến một người, một người tình mộng sắp xa vời.

Buổi trưa, khi về học, tôi đọc phong thư của Phương để lại từ già. Giọng văn nhẹ nhàng và bình dị như lời nói, tôi ở trong phòng một buổi. Vô lý khi tự dưng tôi lại hành hạ tâm hồn mình. Tôi đã có gì đâu với người, tôi chưa hề hở môi chuyện lòng của tôi và bây giờ người đang lênh đênh trên tầng mây cao thẳm để về với miền cao nguyên giá rét.

Tôi cảm nghe một giọt nước mắt nào từ trái tim nhỏ đang ngấm ướt tâm hồn. Cuối cùng, quay mắt về phía nào tôi cũng thấy đang hụt hẫng, nhưng là những bước hụt hẫng cuối cùng của một cuộc tình, vì người tình mộng tưởng, người tình xa vời của tôi đã thật sự bay cao. Tôi muốn nhìn vào mắt An để khóc và nói với An rằng. «Cuối cùng, sự ra đi nào, Uyên thấy, rồi cũng chấp nhận rất nhiều thiệt thòi cho người đi, người ở lại và cả người không thân thiết, như sự ra đi của Phương tuy tình cờ đã giải quyết được một chuyện hết sức khó khăn mà chỉ mình Uyên biết, nhưng cũng đem lại cho An và cho Phương sự thương nhớ, nhưng với riêng Uyên đó là sự xót xa cả một thời mười bảy tuổi».

Tôi nghe thấy rằng, hình như mắt tôi vừa ướt ngẹn ngào. Tôi khóc.



tự truyện DUYÊN ANH

Tôi đã xem đua thuyền, xem bơi chải... Buổi trưa, một mình tôi leo lên gác, ra sân thượng chơi. Tôi không biết phía dưới sân thượng có người ta ở. Một đài quá, tôi đã đài bừa. Chốc lát, tôi nghe thấy tiếng ồn ào dưới nhà. Tôi trở vào, đứng trên đầu cầu thang nhìn xuống. Một người đàn ông tay chỉ lên gác, miệng chửi thề. Ông ta nhất định đòi lên gác «đập vỡ mặt đứa nào đài xuống vại nước» của nhà ông. Tôi bắt đầu run sợ. Bác Bằng níu chặt ông ta, ghim chân ông ta. Mẹ tôi chạy vội lên, đứng trước mặt tôi. Mẹ tôi bằng lòng đền tiền cả nước lẫn cái vại sành. Ông hàng xóm nhà bác Bằng không chịu. Ông ta chỉ muốn đánh tôi. Mọi việc rồi cũng xong xuôi. Buổi chiều, mẹ tôi đưa anh em tôi về, thay vì ngủ lại một đêm. Tôi ngồi trên xe tay, suy nghĩ lời dạy của chú Phương nhón và của bố tôi. Và trong lòng tôi nhóm dậy một tia lửa oán hận. Tôi ghét cay ghét đắng những kẻ cậy khỏe. Họ thiếu độ lượng với tôi, một thằng bé gầy còm, yếu đuối. Nhịn nhục những kẻ hung bạo có phải là một hành động can đảm? Tôi muốn hỏi bố tôi câu đó. Nhưng tôi biết bố tôi sẽ trả lời tôi bằng câu thành ngữ «Tránh voi chẳng hồ mặt nào»! Tôi nhớ chú Phương nhón, nhớ công việc của một hiệp sĩ là trừ gian diệt bạo. Tại sao cuộc đời có tướng cướp? Chắc gì tất cả các tướng cướp đều vô học? Thác mắc này lớn vốn ở đầu óc tôi trên đường về huyện lỵ. Về tới nơi, nó tiêu tan vì cậu Dzure bảo bố tôi vào huyện hầu quan từ trưa, có lẽ, từ lúc tôi vô tình đài xuống vại nước của người đàn ông vũ phu. Mẹ tôi khóc. Cậu Dzure an ủi mẹ tôi đủ điều. Chập tối bố tôi về, đàng dấp thiều nào. Ông gom hết tiền mặt, chút ít nữ trang của mẹ tôi đem vô huyện nộp quan lớn Phạm Gia Đình. Bố tôi thần nhiên không than vãn, không cần nhần. Ông nhẹ nhàng gờ bài thơ *Khai bút*, gấp nhỏ, cất đi. Và, từ lúc đó mẹ tôi chưa ngừng tiếng khóc tiếc của, bố tôi vẫn bắc ghế giữa sân, tay đàn miệng ca vọng cổ thương nhớ viễn phương. Còn tôi, tôi mơ làm hiệp sĩ trở mái ngói, phóng mũi dao nhọn xuống bàn quan huyện Phạm Gia Đình với bức thư báo tử.

Một thằng bé không được tham dự những cuộc chơi với những thằng bé bằng tuổi nó thì nó buồn lắm, nó mơ mộng và thơ thần như một thi sĩ. Tôi đã mộng mơ làm hiệp sĩ và thơ thần trên những bờ ruộng cánh đồng sau phố huyện. Những buổi sáng mặt trời đầy muộn, nhìn về phía Kiến An, tôi thấy dãy núi nằm dài giống con voi phủ phục. Đó là núi Voi. Trong sương mờ, hàng chục chiếc xe tay nối đuôi nhau chạy qua Ninh Giang, tôi tưởng những bước chân phu xe và bánh xe chạy, quay lơ lửng giữa bầu trời đục. Cảnh đẹp của riêng tôi chẳng chịu cùng tôi quyến luyến mãi. Một vụ cướp hàng, giết người, phá xe đã xảy ra gần bến đò Ninh Giang, thuộc huyện Phú Dực, mở đầu cho những vụ đánh cướp và cho những hình phạt tàn bạo từ tháng giêng năm sau, năm Ất Dậu. Ăn Tết xong, bỗng nhiên thóc cao gạo kém lạ thường. Trộm cướp nổi lên như rươi. Mỗi sáng, tuần đình dẫn lên huyện vài chục tên trộm cướp. Thoạt tiên, quan huyện Phạm Gia Đình bắt hai người tuần đình dùng cây tre đục dài, đánh đập tội nhân. Tội nhân in hết miếng sắt nung đỏ đặt trên cái đe. Và hai người đánh là hai ông thợ rèn. Tội nhân kêu thét hãi hùng. Tội nhân say đờn đá ỉa cả ra quần mà không hề biết. Nhiều đứa trẻ trèo lên những cây gạo bên đường, xem quan huyện chứng kiến tuần đình đánh tội nhân. Tôi thì tôi sợ hãi. Tiếng kêu xin tha, tiếng kêu đau khổ bay qua bức tường gạch dày khiến tôi nhớ lại cảnh xử trảm ở pháp trường trong truyện kiếm hiệp. Tôi vụt mơ vai trò người hiệp sĩ đơn thương độc mã lao vào pháp trường vùng gươm chém hết đao phủ và giải thoát tội nhân.

Kể phạm pháp càng ngày càng đông. Tuần đình, lính lệ đánh đập từ sáng sớm tới tối mịt vẫn không xuể. Và nhà giam chật chỗ. Cả ngày, phố huyện bị nghe những tiếng thét rợn người. Một ông lục sự xin quan huyện xét lại hình phạt, bị quan huyện đề ra, sai lính lệ nhét phân của tội nhân đầy miệng, bắt ông lục sự nuốt trửng. Quan huyện bày thêm hình phạt mới. Là cắt gân tội nhân. Ông xếp nhà thương bỏ công việc phát thuốc, tiêm thuốc cho bệnh nhân, ngày ngày, tới công huyện theo lệnh quan. Tội nhân bị trói tay vào cây gạo, sát công huyện. Hai tên lính lệ giữ chặt để tội nhân hết dây dụa. Ông xếp nhà thương lấy con dao thật sắc, cắt gân ở trên gót tội nhân và hứng máu chảy vào cái «xô». Tội nhân rú kêu như con lợn bị chọc huyết. Tên lính lệ khác đập đá tội nhân, đe dọa còn rú sẽ bị cắt nốt gân bên chân trái. Nhưng tội nhân vẫn rú thét kinh hoàng. Dân phố huyện chỉ dám xem cắt gân một lần. Họ bỏ về hết. Trẻ con bịt tai, nhắm mắt cút dần. Thân nhân của tội nhân không dám bén mảng. Họ chờ chồng, cha, anh của họ xa hàng cây số. Cắt gân một tội nhân xong, ông xếp nhà thương dùng bông thấm «canh kí đốt» đắp lên chỗ bị cắt và băng lại. Tội nhân rú lần cuối và thiếp đi. Người ta cởi trói tội nhân để trói tội nhân khác. Tội nhân đã chịu hình phạt bị lôi ra một chỗ. Ở đó, khi ông ta tỉnh, ông ta lăn lộn, rên xiết, quằn quại. Cắt gân tội nhân là tội nhân phải bỏ nghề trộm cướp và huyện khỏi mất công nuôi tù. Mỗi ngày, ít nhất, ông xếp nhà thương cắt gân chừng hai mươi tội nhân. Đến tối mịt, quan huyện ra lệnh phóng thích tội nhân, mặc họ lết trên đường đá rầm tim về làng. Thân nhân họ chờ họ, chở họ bằng cang hay công họ. Tôi đã nhìn những người bị cắt gân vừa bỏ lết vừa rên xiết trên đường. Phố huyện khi lên đèn, buồn thiu và cô quạnh. Nhà nhà đóng hết cửa liếp. Lúc đó, phố huyện cơ hồ bãi tha ma.

Và những người chịu hình phạt của quan huyện Phạm Gia Đình cơ hồ ma quỷ kéo nhau đi dự một bữa tiệc đầu lâu !

Không còn gì rùng rợn và thảm nã hơn cảnh tượng này. Cứ thế mà tiếp tục, quan huyện Phạm Gia Đình đã bắt ông xếp nhà thương cắt gân hàng chục người, mỗi ngày. Ông xếp nhà thương bị dọa «mắt gân» nếu không chịu cửa lưỡi dao sâu hơn vào gót tội nhân. Quan huyện rất bằng lòng hình phạt cắt gân, hình phạt khiến kẻ chịu đựng kêu rú, quằn quại và tàn phế suốt đời. Và thân nhân của những kẻ chịu đựng hình phạt đã khóc cạn nước mắt. Tại sao người ta phải đi ăn trộm, ăn cướp ? Theo bố tôi thì tại người ta dốt chữ. Bấy giờ, nếu tôi hỏi tại sao người ta dốt chữ, bố tôi sẽ trả lời tại người ta lười học. Trẻ con không có quyền đặt những câu hỏi hoặc chẳng bao giờ nó được thỏa mãn những câu hỏi của nó. Tôi không mấy tin những người bị cắt gân trước cửa nhà tôi là những người lười biếng. Nhưng tại sao họ trở thành trộm cướp, tôi chưa đủ trí khôn tìm hiểu. Chỉ biết tôi không thích ai bị cắt gân, tôi thương hại những người bị cắt gân, tôi ghét quan huyện. Và tôi mơ làm hiệp sĩ, nửa đêm rở ngói dinh quan huyện, ném xuống một lưỡi dao nhọn dính kèm bức thư đòi mạng.

bốn

Huyện lỵ đã biến mất cái vẻ cô quạnh nhưng êm đềm. Không còn hàng đậu bìm cho hoàng hôn ghé đậu khoảnh khắc. Không còn tiếng chim cuốc gọi nổi buồn về. Bây giờ chỉ có tiếng kêu đau đớn, tiếng khóc náo nê của tội nhân. Bây giờ chỉ có nỗi sợ hãi. Và nỗi sợ hãi bắt đầu bằng xác chết của hai mẹ con người ăn mày trong quán chợ huyện. Người ta đã chết đói. Năm nay, tháng chạp kéo dài sang tháng hai. Trời lạnh vô cùng. Lạnh và đói. Nhiều gia đình phố huyện đã ăn cơm một bữa hoặc ăn cơm độn ngô, độn sắn, độn khoai. Vụ chiêm chưa tới. Lúa mới có đồng đồng thôi. Sớm nhất cũng tháng tư lúa mới chín vàng. Thế mà đã chết đói. Mỗi sáng, người phu quét dọn chợ huyện đều phát giác vài xác chết. Ở chợ Hạ, chợ Lầy, xác chết nhiều hơn. Tin chết đói loan truyền. Rồi trở thành một tin quen thuộc. Vào những ngày... chết đói, dân làng ông lục sự bị quan huyện bắt nuốt phân (1) xếp hàng nối đuôi nhau lên huyện. Dẫn đầu là một thanh niên mặc âu phục, đeo kính trắng. Người thanh niên mặt mày giận dữ, nắm chặt nắm tay thành trái đấm, dơ cao hét lớn :

— «Đả đảo Phạm Gia Đình !»

Dân làng ông đồng thanh hô :

— «Đả đảo !»

Người thanh niên hô tiếp :

— «Đả đảo ăn tiền !»

Dân làng ông hô theo :

— «Đả đảo !»

Cuộc tuần hành chung quanh phố huyện và chỉ hô hai khẩu hiệu. Lần

(1) Tác giả quên tên làng này, chỉ nhớ ở gần ngã tư Mòi, làng của ông Tư Mì, một người thân Nhật.

đầu tiên tôi được nghe động từ *đả đảo*. Sau đó, đám đông dừng trước cổng huyện, chỗ tay vào trong dinh chửi bới quan huyện đủ lời. Linh lệ đóng cổng huyện. Người thanh niên bắt mở. Ông ta rút khẩu súng lục bắn chỉ thiên ba phát. Và đồng đặc hồi tên linh canh cổng :

— Phạm Gia Đĩnh đâu ?

— Bẩm quan lớn, quan lớn. . .

Người thanh niên dậm chân :

— Tôi không phải là quan lớn. *Đả đảo* quan lớn !

Tên linh run rẩy thưa :

— Bẩm ông, quan lớn đánh xe với quan lớn bà đi từ sớm.

— Đi đâu ?

— Bẩm con không biết.

Bố con tôi đứng xem. Bố tôi bắc ghế cho tôi đứng cao, nhìn rõ. Nhà tôi ở xế cổng huyện nên chuyện gì xảy ra trước cổng huyện, tôi đều được chứng kiến. Bố tôi nói :

— Tư Mi oai quá !

Tôi hỏi :

— Tư Mi là ai hở, bố ?

Bố tôi đáp :

— Là anh chàng bắn súng, *đả đảo* Phạm Gia Đĩnh.

— *Đả đảo* là gì ?

— Là không cho làm quan nữa, đòi bắt quan huyện xử tội.

Bố tôi nói :

— Phải cắt gân nó.

Ông thở dài :

— Nhưng nó trốn mất rồi !

Quan huyện đã trốn mất rồi. Tôi không được xem ông Tư Mi cắt gân ông Phạm Gia Đĩnh. Dưới mắt tôi, lúc này, ông Tư Mi là một hiệp sĩ trừ gian diệt bạo. Ông dám vào tận hang cọp, coi thường quan huyện. Ông dám *«đả đảo»* quan huyện, *«đả đảo»* một người ăn tiền, ăn tiền của cả bố mẹ tôi. Ông Tư Mi, nhân vật tiểu thuyết kiếm hiệp có thật. Ông Tư Mi, hình ảnh rực rỡ và xứng đáng cho tôi chiêm ngưỡng. Tôi sung sướng thấy ông Tư Mi ngao nghể đứng trước huyện đường. Dân làng ông tuân lệnh ông răm rắp. Họ *«đả đảo ăn tiền»*, *«đả đảo Phạm Gia Đĩnh»* đến trưa thì kéo nhau về làng. Hiệp sĩ Tư Mi đã rẽ mái ngói, phóng xuống bàn quan huyện Phạm Gia Đĩnh một lưỡi dao sáng ngời kèm một bức thư báo tử : «Súc sinh, hôm nay ta tha chết cho mi, hẹn khi khác sẽ tới cắt đầu mi» ! Và hiệp sĩ Tư Mi buông chuỗi cười khinh mạn, tung mình trong đêm tối. Tôi gấp trang sách lại. Hình như thế. Dường như thế. Cơ hồ thế. Tôi chờ đợi gặp hiệp sĩ Tư Mi ở chương sách tới, chương sách tả hiệp sĩ Tư Mi giữ lời hứa, cắt gân Phạm Gia Đĩnh.

Buổi chiều, cả huyện hay tin ông Tư Mi từ Hải Phòng về đòi bắt quan huyện Phạm Gia Đĩnh và quan huyện sợ hãi trốn lủi. Những tội nhân bị đánh đập, bị cắt gân hoặc chống nạng hoặc nhờ thân nhân cang lên huyện, đứng trước cổng huyện nguyện rửa Phạm Gia Đĩnh tàn tệ và đòi báo thù. Huyện đường vắng hoe, im lặng. Huyện mất quan như rắn mất đầu. Ngay tối hôm đó, lão bếp ra nhà tôi, xin trả lại bố tôi khoản tiền nhỏ. Bố tôi cười, không

lấy lại. Lão bếp nhất định trả. Lão ném tiền và chạy. Huyện mất quan nhưng người ta vẫn tiếp tục chết đói. Ít hôm sau, xảy ra cuộc *đảo chính Nhật*. Và huyện Phụ Dực có quan mới. Và chết đói khủng khiếp hơn. Chết đường. Chết chợ. Chết bờ. Chết bụi. Chết chôn bằng cánh cửa ghép thành áo quan. Chết chôn bó chiếu. Chết hết chiếu bó xác. Chôn mẹ hôm trước, hôm sau lần ra chết. Ngô khoai đã hết. Ngô khoai khô cũng đã hết luôn. Mùa lúa còn lâu. Giờ mới chỉ tháng ba. Không còn cây chuối nào sống sót. Người ta đào củ chuối ăn cầm hơi, hy vọng vụ lúa chiêm. Trường huyện đóng cửa. Tôi rất mừng. Những đứa trẻ phố huyện hay bắt nạt tôi, có đứa đã chết đói, có đứa đói lả ngồi co ro một chỗ, hết thích đuổi tôi đánh đấm. Đường phố nhan nhản người chết và người sắp chết. Chợ họp thưa thớt. Nạn vô cớ cướp bánh trái diễn ra đều đều. Người ta công khai đánh chết kẻ cướp giữa chợ, pháp luật không truy tố. Kể già cả không đủ sức vò bánh trái thì bắt chấy trên tóc xác chết mà nhấm nháp. Mọi năm, đầu tháng tư, thợ gặt mới từ các nơi kéo đến Phụ Dực. Năm nay, họ kéo đến từ tháng ba, đem theo cả vợ con. Không ai chữa họ. Không ai có cơm nuôi họ, nhờ giúp việc vặt chờ ngày lúa chín. Họ đói, lần ra chết nơi đất khách quê người. Chết không một năm mồi. Họ chết đói và chẳng hiểu tại sao, do đâu mình chết đói.

Cửa hàng bán bánh kẹo của bố tôi đóng cửa. Gia đình tôi cũng sợ chết đói nên phải bóp bụng sáng bữa cháo, trưa bữa cơm. Bố tôi không còn bắc ghế ngồi ôm đàn hát những lời thương nhớ Nam kỳ. Ông có ý định đem gia đình về thị xã. Một hôm lên tỉnh về, ông tả cảnh chết đói ở tỉnh, ở chân cầu Bo, ở dọc đường số 10 thì ông hết muốn đi đâu. Ông thở dài sườn sượt và bắt nhịn thêm bữa cháo. Bố tôi đi tìm đất sống mới. Ông xuống huyện Tiền Hải thăm thú vài hôm và ông khoe rằng đó là thiên đàng của dân Thái Bình, nơi rất ít người chết đói. Nhưng Tiền Hải xa quá, bố tôi ngần ngại. Gia đình tôi bám lấy đất Phụ Dực, sống chờ thời. Và tôi *«được»* ở trong cái địa ngục trần gian, cái địa ngục người trói người đánh người đập xương, nát thịt ; người cắt gân người phọt máu đau thương ; người đói rét chết thảm khắp chốn. Có làng chết hết. Ông già, bà cả, trẻ con theo nhau chết. Chết chẳng ai chôn. Xác chết trương phình, rữa ra, đầy ròi nằm phơi dưới nắng tháng ba. Tôi nghĩ tới hiệp sĩ Tư Mi. Tại sao ông Tư Mi đủ oai quyền *«đả đảo* Phạm Gia Đĩnh» mà không đủ thóc gạo cứu đói dân huyện Phụ Dực ? Tại sao Nhật *đảo chính* Tây dân huyện Phụ Dực lại chết đói ? Tôi muốn hỏi bố tôi hai điều này. Song tôi chắc bố tôi sẽ trả lời bằng cái xua tay. Đành thôi. Giá có chú Phương nhớn nhỉ ? Chú tôi sẽ nói cho tôi hiểu vì đâu dân mình phải chết đói.

Những người quá nghèo khổ đã chết hết. Chỉ còn những người nhịn đói giới, và những người khá giả sống sót sau trận giặc đói kéo dài hai tháng. Lúa đã chín vàng đầy đồng. Người chết rồi, lấy ai gặt lúa ? Phố huyện tan dần mùi tử khí và nỗi sợ hãi chết đói cũng tan luôn. Người ta quên chuyện thương tâm—quên thật nhanh—bắt tay vào công việc với niềm hi vọng mới. Nửa tháng sau, khối người chết bệnh dịch tả vì uống nước sông, nước ao không khử trùng. Những ông thợ gặt phương xa chưa chết đói, bây giờ chết no vì ăn nhiều, ăn trả thù đói.

(còn nữa)

anh chi yêu dấu



truyện dài ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Chúng tôi ngồi yên như vậy, đầu Chi ngả trên vai tôi và hai đứa khoác chung một tấm áo rộng. Lâu lắm, tôi nghe những đợt gió về ngủ đầu đó chung quanh, tiếng những giọt sương gieo nhẹ trên cành lá nào run rẩy trong vườn.

— Vào ngủ nhé Chi.

— Vâng.

Tôi dịu Chi đứng dậy. Ở ngoài sương lâu anh sợ em đau. Em đau lấy ai đỡ cho anh đỡ bây giờ.

Chi vùng vằng :

— Em không chịu vào đâu.

— Sao vậy ?

— Anh còn nợ em.

Tôi ngạc nhiên :

— Nợ gì nhỉ ?

Chi giậm chân :

— Em nhắc anh, anh phải chiều em ngay.

— Anh sẵn sàng, thưa cô bé Anh Chi dễ thương nhất đời của anh, hãy nói.

Chi nghiêng đầu, nói nhỏ :

— Anh cũng em vào nhà.

Đêm ấy tôi để quên bao thuốc và cái hộp quẹt ở ngoài hiên, sáng hôm sau ra tìm thấy có giọt sương còn đọng lại trên lớp giấy bóng bọc ngoài thật dễ thương. Tôi tưởng mình vừa qua một giấc mơ. Tuyệt vời.

MÙA XUÂN

chương sáu

Trường nói hôm nọ tôi nhìn thấy cậu ở trên phố đã định gọi, nhưng biết cậu đi với ai nên lại thôi. Đám em gái Trường nhao nhao lên, cô ấy xinh lắm hở anh Trường, dễ thương lắm hở anh Trường. Tôi vội vàng lên tiếng, em gái tôi đấy. Trường nheo mắt khi cúi đầu trên que diêm mời thuốc. Liên và Chúc lại được dịp tấn công tôi, người em khác họ hở anh Huy. Và bầm nhau cười khúc khích, bọn này biết mà. Tôi chia một điếu thuốc với Trường. hẩn lạnh lẽo mời lửa cho bạn. Bạn ta, lạ không ngờ đấy nhé. Tôi chậm rãi thả những ngậm khói lớn rồi nói với Trường, cậu kể đã nhìn thấy ra sao nữa, kể kỹ hơn đi. Có phải một cô bé đứng vừa tới vai, đi phố với một trái bóng đỏ trên tay. Cô bé ấy hiện giờ đang ở trong nội trú, lúc này là mười giờ. chắc em đã bắt đầu ngủ ngon. Liên la to lên, Chúc la to lên : Dễ thương quá, bao giờ anh Huy cho tụi em gặp chị ấy với nhà. Tôi cười, người ta đứng tới vai tôi, sao lại gọi là chị. Chứ cô ấy bao nhiêu tuổi hở anh Huy ? Mười ba tuổi rưỡi. Ồ. Cả Liên và Chúc cùng kêu lên. Trường chỉ nhìn tôi, khó hiểu. Người con gái mười ba tuổi rưỡi, hẩn em đã bị giật mình trong đầu giấc ngủ đêm ấy, khi tôi nhắc với một người khác. Thực sự tôi cũng chẳng muốn một chút nào, để ai xen vào khuấy động trong thế giới của tôi và Anh Chi. Nhưng nghĩ rằng cũng chẳng đâu giếm gì được trước những con mắt mở lớn của thiên hạ, tôi đã nghỉ ngơi rồi nghĩ, biết đâu chả là một điều thú vị. Khi Trường gọi cho tôi nhắc tới Chi trước Liên và Chúc, ở nhà họ về tôi đã cảm thấy tiêng tiếc như bị mất mát một điều gì mà mình giữ gìn, nâng niu từ lâu. Tôi có bị dẫn dắt nhưng cuối cùng chính tôi lại muốn la lớn : Anh Chi dễ thương của tôi cần được khoe cho khắp thiên hạ được biết. Tôi đã nhận lời chủ nhật tới đưa em Chi đến chơi nhà Trường, vì chị em Chúc Liên cứ nhất định đòi xem mặt. Tôi nói, cô ta bé bỏng lắm đấy nhé, nhát hơn thỏ. Chúc nói, bọn em không ăn thịt mắt đâu mà anh sợ. Liên hỏi, cô bé tên gì. Tôi với cây viết chì viết lên tờ giấy trước mặt, chữ A và chữ C hoa thật lớn rồi thêm vào sau những mẫu tự nhỏ cho đầy đủ một cái tên. Chị em Chúc Liên ồ, một cái tên tuyệt đẹp. Cảm ơn, cảm ơn. Đó là một cái tên loài hoa, loài cỏ hay tên một loài chim, một vì sao nào đó ở góc trời. Tôi xếp miếng giấy vừa viết lên những mẫu tự yêu dấu ấy thành hình một chiếc máy bay. Nhưng chiếc máy bay bằng giấy hình thù kỳ dị khi được phóng lên không trung không chao lượn mà đâm thẳng xuống chỗ cát cánh. Tôi đưa cả hai tay chụp lấy, có lẽ là tên của một loài chim nhỏ bé đây. Con chim nhỏ bé của đời tôi. Sau đó là Liên và Chúc cứ nhất định đòi xem mặt cho bằng được. Anh Chi chắc phải xinh lắm, anh Huy mà dấu bọn này là xấu. Tôi cười cười, mời người ta tới nhà phải tiếp đãi nồng hậu đấy nhé, Chúc nhồm lên, miệng con nhỏ liếng thoắng, em sẽ trải lụa từ ngoài cổng vào tới tận nhà, rắc hoa kín lối đi. Đừng đùa, người ta hay khóc, nói lớn là người ta cũng

Khóc chẳng ai dỗ được đâu. Mắt Liên long lanh, chắc cô bé thật dễ thương. Dù sao cũng không dám hứa chắc với các cô chủ nhật tới, phải để « xin phép » người ta đã. Người ta không chịu thì khó lòng chiều được.

Hôm tết tôi đã định dẫn Anh Chi tới nhà bạn chơi nhưng em sợ không dám đi nên những ngày tết chúng tôi cũng chỉ quanh quẩn trong ngôi biệt thự rêu âm, cần hạt dưa đỏ cả môi, chơi trò chơi ráp hình và nhìn ánh lửa lò sưởi lung linh trong mắt nhau. Cũng có một trò chơi ngày tết là cô Ngân tìm được bộ bài tam cúc cũ đã bao nhiêu năm rồi chôn dưới một đống rương quần áo. Chúng tôi chơi tam cúc. Tôi dạy Chi cầm bài xòe ra trên tay như quạt trâm. Tôi nắm tay em, đầu chúng tôi chụm vào nhau hạnh phúc. Tôi dạy Chi những quân Tướng Sĩ Tượng « ăn » những Xe Pháo Mã, những quân Tốt đen Tốt đỏ cầm giáo xếp hàng thành « từ tử », « ngũ tử » để « trình làng ». Đó là những ngày chúng tôi được quấn quýt bên nhau thật hiếm quý. Hết ba ngày tết tôi đưa Chi trở lại nội trú, cô Ngân tặng chúng tôi chiếc khăn quàng cổ, công trình chăm chỉ của cô trong mấy ngày qua. Chiếc khăn quàng màu khaki, dài tới ngoài hai thước, Anh Chi ôm đầy một lòng. Chiếc khăn quàng ấy chúng tôi đã quấn chung nhau trên quãng đường từ nhà tới Domain mà hai đầu khăn chia nằm trên vai mỗi đứa. Trở lại nội trú Chi khóc, tôi đã sợ em đau. Những ngày ở gần em tôi để ý biết được, em vẫn thường bị giật mình và hay xúc động quá đáng. Điều này đã làm tôi xót xa như lần nghe em nói những hôm đầu ở đây em không chịu nổi lạnh, mẩn đã ứa ra ở cửa mũi mấy lần. (Chuyện ấy Chi đã không viết trong thư cho mẹ mà chỉ kể lại với riêng tôi). Có một sợi dây mơ hồ nào đã ràng buộc giữa tôi và em thân thiết đến thế, khi nỗi đau đớn đã được đôi chia sẻ. Hay đúng là tình yêu. Tình yêu có thể đem nhau vượt đau đớn đến nỗi chết. Trong tình yêu đau đớn ngọt ngào, nỗi chết ngọt ngào. Đêm ấy, sau khi đưa Chi trở lại với nếp sống hằng ngày bên cạnh các sơ áo xanh, tôi đã khoác chiếc áo dạ và ngồi ở ngoài hiên khuya lắm. Tôi đã nghĩ tới những điều đó. Hay đúng là tình yêu, những ràng buộc giữa chúng tôi. Nếu là một sự thật, hẳn là chúng tôi đã có một lối hẹp, hẹp đến nỗi mà Chi phải đi trước và tôi theo sau mới vừa. Lối đi rẽ những người thân, lối đi cô đơn, lạc lõng. Tôi đã linh cảm thấy gì ? Và là tôi khờ khạo hết sức, nước mắt mình rớt xuống môi mình lúc nào không hay. Cũng là một nỗi nhớ. Buổi chiều tôi đã cúi xuống nói thầm trên mái tóc Chi trước khi xoay lưng trở về : Rồi anh sẽ tha hồ mà nhớ em, suốt một tuần.

Chủ nhật tôi tới đón Chi, vẫn là kẻ sớm nhất đã tới nội trú, sương mù còn dày đặc ở những con dốc thưa vắng. Chi gặp tôi, đôi môi xám ngắt. Hai đứa không cười nổi với nhau một nụ tươi. Tôi chia một đầu chiếc khăn quàng qua vai Chi và cố nói thật to cho ấm được một tí :

- Ê, Chi, hôm nay bọn mình tới nhà Trường nha.
- Chi đi sát vào người tôi :
- Trường nào ạ ?
- Ông bạn mà hồi tết anh rủ Chi không chịu đi đó.
- Thôi, em sợ nhà người lạ lắm.
- Là gì, bạn anh mà.

— Thôi, em sợ lắm.

— Sợ gì nhỉ ?

— Nhà ông ấy đông người không anh ?

— Có hai cô em ông ta hỏi thăm Chi hoài.

Chi giật mình :

— Sao họ biết em ?

— Anh nói.

Chi phụng phịu :

— Anh Huy hay nói chuyện ghê.

— Đầu có, tại hôm nọ Trường thấy bọn mình cầm bóng đi phố chứ bộ.

Chi « vậy hở » làm tôi yên tâm. Chi có những điều khôn ngoan nhỏ nhỏ thật đáng quý mà tôi không ngờ. Cho nên nói chuyện với em đôi khi tôi vẫn sợ có thể mình vô tình đến đáng tiếc. Cũng như cái tri nhớ cổ non của tôi vẫn thường là điều đáng tiếc.

Tôi kêu một chiếc tắc xi, sau khi hai đứa đã ăn sáng dọc đường, nơi gốc cây thông già bị đổ ngang mà chủ nhật nào tôi đã kể chuyện công chúa Sissi cho Chi nghe. Tôi nói, trông Chi như một con sóc. Hai con sóc ngậm hai khúc bánh mì và hai con sóc chui vào chiếc xe tắc xi màu đen. Chúng tôi chu miệng sóc nói chuyện với nhau :

— Em Chi là con sóc em.

— Anh Huy là con sóc anh.

— Coi chừng con sóc anh cắn con sóc em bây giờ.

— Coi chừng con sóc em khóc to bây giờ.

Ông tài xế tắc xi xoay chiếc kính chiếu hậu cười chung câu chuyện của chúng tôi, miệng ông ngậm cái ống « pip » thật lớn phì phà hơi ấm cho hai hành khách nhỏ. Tôi chỉ Chi nhìn vào tấm kính xe để thấy hình hai đứa in trong đó, Chi hơi ngượng, tôi biết, đôi má em ửng đỏ. Và đó cũng là lần đầu tiên tôi bỗng dưng thêm một tấm hình chụp giống một tấm hình chụp nào đó, mái tóc của người con gái ngã trên vai người con trai. Điều này làm tôi muốn lịm đi trong cơn say bất ngờ.

Chiếc xe đi qua con đường trước cửa Bru Điện, ngang qua nhà thờ Chánh Tòa, rồi đổ xuống con dốc bờ hồ vòng lên đồi khu đại học. Khi bước xuống xe thì chúng tôi để quên mất những câu chuyện vui vẻ của con sóc anh và con sóc em ở bên những gốc thông và suốt quãng đường. Tôi chỉ cho Chi xem ngôi nhà có nhiều hoa mimosa vàng nằm lưng chừng trên con dốc :

— Nhà bạn anh đó.

Chi hơi vẻ ngại ngùng khi đi bên tôi. Thật tiếc là chúng tôi đã không có hai trái bóng bay cầm trên tay để tung tăng những bước chân vô tư như buổi chiều ở trên phố. Làm sao mà mua lại được những trái bóng hồn nhiên ấy để cầm trên tay cả đời, để lúc nào cũng như cảm thấy chân mình lướt trên khỏi mặt đất. Thiên thai ở một cõi, ở một góc đời sống mình. Những đêm khuya ngồi tỉnh lặng tôi vẫn thường dẫn Chi đi dạo chơi khắp nơi trong trí tưởng tôi. Ở đó tôi có một đời sống riêng, căn nhà tôi dựng lên để sống với Chi. Ở đó tôi đã trú ngụ như được tách riêng ra một góc đời mình, Anh Chi và tôi và một thế giới không tưởng.

— Chi này, rồi hai trái bóng hôm đó đâu rồi?

— Em về buộc ở đầu giường bị tụi bạn cắt giây cho nó bay lên trần nhà, sáng hôm sau ngủ dậy em thấy nó ở dưới chân giường mình. Nó xẹp hết bay nổi rồi anh ạ. Tụi bạn em xấu ghê.

— Phải cảm ơn bạn em mới đúng.

— Sao vậy?

— Này nhé, vì nếu chúng không cắt cho trái bóng bay lên mất thì khi đêm em ngủ quên trái bóng sẽ kéo cả giường, cả em bay lên trời luôn. Em cứ thử tưởng tượng xem : hai trái bóng cột hai đầu giường và một cô bé vờn vai thức dậy trong buổi sáng, đôi mắt ngơ ngàng thấy mình đang lơ lửng trên không.

Hai hàng mi Chi chớp chớp :

— Dễ thương ghê .

Tôi hướng câu chuyện chiều theo ý Chi, thay vì nói rằng như thế anh sẽ mất em Chi khi Chi nói, anh Huy kể tiếp đi, rồi sao nữa anh ?

— Cô bé dễ thương lắm kia, thay vì khóc nhè thì cô ta lại quỳ lên đầu giường, hai tay chống lên cằm nhìn ngắm những cụm mây trắng trôi lơ lửng chung quanh. Này nhé cô ta mặc chiếc áo ngủ in hình những bóng hồng nhỏ li ti chùng tới gót chân, có cả cái xây ren trắng ở trước ngực nữa nè, y như Chi vậy. Mái tóc cô ta có vài sợi lòa xòa trước trán và cả mái tóc đằng sau bị vén nhẹ lên bởi những cơn gió. Ôi, những sợi tóc mai trên gáy nõn nà dễ thương... Và còn dễ thương hơn nữa kia. Chi biết cô bé nói gì không?

— Anh kể tiếp đi anh, cô bé nói gì ạ, chắc cô bé nói chao ơi nhớ mẹ quá hở anh ?

— Không. Cô bé nói, chà, bây giờ ta thêm một ly sữa. Và tức thì có một ly sữa nóng mang đến từ một cụm mây đậu ngay bên đầu giường. Cô bé cầm ly sữa bằng cả hai tay và uống rất ngon lành, hai bờ môi ngậm trên miệng ly sữa đỏ như một bông hồng. Cạn ly sữa, xong một bữa điểm tâm. Cô bé bắt đầu ca hát cùng với nắng nhảy múa trên các cụm mây. Bài ca của cô bé như thế này : *Ta là Công Chúa Hồn Nhiên, tung tăng thảnh thơi trên những phiến mây hồng. Chân ta là gió, mắt ta là sương, và tâm hồn ta là những vì sao. Hỡi người lãng tử đang lẩn mò trong đêm tối tăm của trần gian hãy hát lên cùng ta... Ta là Công Chúa...* Ca hát suốt một buổi sáng thấy mệt. Cô bé kêu lên : Chà, ta buồn ngủ quá. Tức thì những cụm mây gần đó kéo nhau phủ đầy quanh giường của cô ta. Cho đến chiều lúc tỉnh dậy em biết cô bé thấy gì không ?

— Một ly sữa khác nữa chăng ?

— Lầm rồi, cô bé chỉ cần uống một ly sữa cho một ngày thôi. Vừa mở mắt ra cô bé đã thấy một con chim bồ câu trắng đậu ngay trên đầu giường.

Chi tròn mắt kêu khê :

— Dễ thương quá há anh.

Đó là buổi chiều. Buổi chiều thật êm đềm bên một bạn mới. Thoạt tiên thế này, cô bé mở mắt và chớp chớp mấy lần khi thấy Bồ Câu Trắng. Cô bé không dám cử động mạnh vì chỉ sợ bạn có cánh bay đi mất.

(Còn tiếp)

như lời từ biệt

ĐÔNG T.V.

BÔNG DỪNG, EM KHÔNG CẦM ĐƯỢC NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT TRƯỚC MẶT người. Giọt nước mắt đã rơi xuống báo hiệu một yếu đuối không cùng. Sao người đành lòng nói với em những lời cay đắng? Có phải buổi sáng đã tan đi lớp sương mờ nhạt, có phải người đã nhìn thấy em, một con bé ngu si, ích kỷ...? Hay buổi sáng tình cờ thấy em về học với mắt nhìn hờ hững, hay em đã làm điều gì khiến người buồn lòng? Lười học ư? Vô tình ư? Không phải đâu người, vì lúc nào trong ý nghĩ em vẫn dành trọn vẹn thương yêu cho người. Vì người. Soi hình trong gương để lúc nào cũng thấy hình bóng người dịu dàng che chở. Hai hàng cây ven đường vẫn nhắc nhở em từng buổi sáng đến trường còn dạt dào tin yêu. Trời buổi sáng ngát lạnh, người ngồi gọn trong lòng xe ấm cúng, và em phóng xe thành thoi trên suốt đại lộ vắng vẻ... Bản tình ca dịu dàng quá hở người! Người vẫn nhìn em bằng đôi mắt cuống quýt cả hồn : Lớp của em có một người tôi rất thương mến, thương vô cùng, dù chẳng hiểu vì sao. Tự dưng em đỏ mặt. Người biết tim em chợt đập vội vì những nhịp rối loạn, em muốn khóc cho trôi hết những xúc động dạt dào... Nhưng ồ hay, chắc gì em đã được người nghĩ đến...

Dù sao, em vẫn còn nuôi ước vọng, vẫn sống bằng tình cảm bỏ rơi những con toán xa xôi, em đã cố tình xếp ngay ngắn hai chồng sách toán trong tủ. Cất đi. Cất hết đi để vĩnh biệt một chuỗi ngày khô khan trong lớp... Tự dưng em đâm ra thích nghĩ ngợi, suốt con lối ra về em cúi gằm mặt trên xe, suy nghĩ về những việc không đâu.

Thế mà, buổi sáng... Người ơi, buổi sáng đánh dấu một đổi thay trong đời. Bàng hoàng, thương tiếc, em như người vừa tỉnh cơn mơ. Lần đầu tiên em không cảm được nước mắt trước mặt bạn bè. Lời người như một nhánh hồng đầy gai nhọn vô tình đâm nát hồn em. Tim em bỗng rướm máu, ôi những giọt máu vừa tuôn ra còn nồng ấm hương đời... Người ạ, em vừa mở to mắt để nhìn đời, để thấy rằng thần tượng bỗng đánh rơi ngai vị. Sao người đành lòng nói với em những lời cay đắng? Vô tình ư? Em chỉ muốn được tin như vậy. Nhưng em phải giải thích ra sao khi cùng một lúc người bỏ xa em, cùng một lúc người truyện trò thật dễ thương với nhỏ Cẩm Châu, nhỏ Minh Thủy... Nỗi thất vọng sao quá chua chát em em xám lạnh cả hồn. Thôi nước mắt đừng rơi, đừng tủi hờn chi nữa... Thôi người đừng cười với em, nụ cười nửa miệng không có ý nghĩa. Thương hại chăng? Ồ, em không muốn nhận đâu người ạ. . .

Thì như thế, em chỉ xin ở người hai điều : Thứ nhất, xin người hãy xem đây như lời từ biệt cuối cùng.. Và sau hết, em khẩn khoản mong người hãy nhìn em như muôn vàn cô nhỏ khác, xin đừng nhìn em, đừng nói, đừng cười an ủi. Thì như thế em đã yên tâm người ạ, yên lòng để cố gắng lãng quên hình bóng người, lãng quên một thời gian thân mến...

ĐÔNG T.V.

CỦA TRƯỜNG PHÍA BÊN NGOÀI



truyện
dài
MAI
THẢO

Hai người rời khỏi nhà bếp, trở lên nhà trên. Ban mai đã rũ thoát hẳn tấm khăn choàng đêm khoác hờ trên vai. Tấm khăn rớt xuống. Bờ vai ban mai sáng rõ màu ngày. Chưa có mặt trời. Nhưng ngày hứa hẹn có nắng thu dịu dàng như lụa. Định vào phòng Dung. Dung đang chải đầu trước gương. Nét mặt Dung chưa tan biến hoàn toàn nỗi buồn phảng phất. Nhưng trông mặt Dung đã có ánh lửa đời sống thấy lại. Định thân mật vòng tay ôm ngang lưng Dung :

— Yên chưa ?

Dung chớp mắt :

— Em không rõ. Nhưng em phải trở về với mấy đứa nhỏ trước đã.

Định hỏi :

— Trinh ngờ ý muốn mời chị xuống ở cùng với gia đình em. Em nghĩ thế nào ?

Dung vui mừng :

— Chị xuống nhé.

Định gật đầu :

— Được. Tháng sau hay tháng sau nữa. Nhưng chị sẽ xuống.

Định đứng ở đầu con đường nhỏ. Gió mùa thu rào rào trên đầu nàng. Nàng giơ tay vẫy và đứng ở đầu con đường cho đến khi bóng Trinh, bóng Dung đã khuất hẳn rồi mới lững thững trở về. Trinh đã lên đón Dung về. Dung đã theo Trinh trở về. Thời gian sẽ làm lành một vết thương. Mọi chuyện rồi êm đềm như cũ. Êm đềm và ấm áp như mùa thu đang tới.

Trinh xách va ly, mở cửa xe cho Dung bước xuống. Cặp vợ chồng đã về tới Saigon, đã về tới nhà họ. Trong lúc Trinh tới bấm chuông, Dung đứng

lặng, hai tay buông xuôi theo chiều người, ánh mắt rung rung, lòng đầy xúc động. Nàng nhìn cánh cổng đóng kín, ngôi nhà thiêm thiếp trong nắng trưa, chói chang những bụi thềm và những phiến cỏ vườn thấp thoáng bên trong và nàng biết rằng nàng đã về tới cái bến đậu bình yên duy nhất của đời nàng. Trái đất rộng mênh mông. Đời muôn ngàn ngã đường. Ở đâu cũng sống được. Dung ở đâu, Dung cũng sống được. Trong một căn phòng khách sạn. Dưới mái nhà của người chị họ. Như nàng đã sống mấy tuần qua. Nhưng trong sự bỏ đi có một sự thật hiện hình. Đó là đi đâu rồi Dung cũng phải trở về. Như mặt trời mỗi ban mai phải mọc ở một phương Đông. Như nước đi ra biển lại mưa về nguồn. Tôi đi ra biển, tôi mưa về nguồn, Dung nhắm mắt lại, nàng nói thầm với nàng tôi đã trở về, tôi đã trở về, và nàng đã đàn dựa nước mắt. Nàng khóc tự nhiên. Nàng khóc thành thực, nàng khóc sung sướng. Nàng phải khóc. Vì nàng đã trở về.

Tiếng Trinh, thật gần :

— Tôi nhà rồi em đừng khóc nữa, các con nó nhìn thấy.

Dung lau nước mắt, cùng một lúc với tiếng cánh cổng mở ra, và tiếng người chị hai reo lên, kinh ngạc, mừng rỡ :

— Bà đã về !

Trinh dịu dàng :

— Phải, bà đã về. Em Nhi và em Đại đâu ?

Người chị hai đón lấy cái va ly ở tay Trinh :

— Cô Nhi và cậu Đại đang ngủ.

Trinh đẩy vai chị người làm :

— Chị lên đánh thức hai em đón bà.

Dung giơ tay cản lại :

— Để em lên với các con.

Dung bước qua cánh cổng. Một bầu không khí ấm áp. Vây bọc lấy nàng và một cảnh tượng muôn vàn quen thuộc hiện ra trước trông mắt Dung còn ngẩn lẹ. Nàng đi qua những thảm cỏ ánh sáng dưới nắng. Từng ngọn cỏ như vươn lên, nói cái tiếng nói xanh biếc, óng mượt của cỏ, nghìn ngọn cỏ nói cùng một lượt, cỏ mời chào Dung bỏ đi Dung đã trở về. Dung bước lên bụi thềm. Thềm đang im lìm, chợt thêm xao động. Thềm từng bậc, từng bậc gọi nhau cùng nói. Nói cái tiếng vang vang, rộn rã của thềm. Là chào Dung. Dung đã trở về, và cỏ hết buồn, nhà hết vắng, thềm vui như thuở trước. Cánh cửa mở ra. Phòng khách đầy rồi. Phòng ăn gấp lại. Dung vào, mang theo vào sự sống. Dung đã trở về, và những cái ghế bành, những tấm rèm cửa chiếc dương cầm kê ở một góc, cái máy truyền hình trên cái đầu thấp, tấm thảm dưới chân, trần vôi trên đầu, hết thấy đều thức dậy, truyền đi cái tin vui đột ngột là bà chủ khả ái, bà chủ hiền hậu của chúng ta đã trở về.

Những bụi thang dẫn những bước chân xúc động của Dung lên lầu, trên, cầu thang lượn vòng thành một ôm ấp mở vào một hành lang thư thái, ngưng đọng trong bóng tối mờ mờ. Dung đứng lại trước cửa phòng hai đứa con nàng. Cánh cửa được mở ra thật nhẹ, không một tiếng động. Con Nhi nằm ở cái giường nhỏ, gần cửa sổ. Thằng Đại nằm trên cái giường phía ngoài. Cả hai cùng ngủ say. Một bàn tay đặt nhẹ lên vai Dung. Trinh đã tới sau lưng, hai vợ chồng cùng im lặng.

Nhi không phải nghỉ học. Thăm kịch đã chấm dứt. Nhi không phải xa mẹ, mẹ Nhi đã trở về. Trên con đường học trò, mỗi ban mai nắng vàng nhầy nhụa, cùng với Hoàn, đưa bạn gái thân thiết cùng lớp, Nhi lại được đi trên cái đại lộ đầy bóng mát của tuổi thơ, cái phố chính đầy ánh sáng của tuổi nhỏ, là con đường đưa Nhi tới một cửa trường. Người lớn thương Nhi, đã biết nghĩ lại. Đây chính là như thế. Nghĩ lại. Khoan dung. Bỏ qua. Và tha thứ. Người lớn đã biết nhìn trở lại cái phương hướng ấy là những mái đầu thơ ấu. Để vẫn sống, bởi người ta không thể không sống cho mình, nhưng sống cho mình một phần thật nhỏ, còn cái phần lớn lao, lâu dài và chính yếu là cho cái sau này của những đứa con. Nhi đi học, từng buổi sáng, như cũ, trên cái nền tảng còn lung lay của một hạnh phúc đang khôi phục dần dần. Điều mà Nhi, Đại và Hoàn, và những Nhi, những Đại, những Hoàn chưa có số tuổi và khối óc thấu hiểu được, là một hạnh phúc của người lớn đánh mất, thường lại được tìm thấy bởi những bàn tay trẻ thơ. Cho Trinh, cho Dung. Nhi là một cứu tinh, và thằng Đại cũng vậy, hai chị em là hai đấng cứu tinh nho nhỏ của hai bậc cha mẹ tưởng như đã rớt xuống vực thẳm, đã tan nát một đời. Nhi chính là cứu tinh đó. Của cha. Của mẹ. Cái mái gia đình đổ sụp, ngơ đâu lại được dựng lên, ấm áp, vững vàng như cũ, bang cái mái đầu tóc tơ mềm mại của Nhi. Nhưng Nhi thì không biết được như thế. Rằng Nhi là một cứu tinh. Chỉ biết rằng mẹ đã về, sung sướng biết bao nhiêu, cha hết buồn rầu, may mắn biết chừng nào, con Hoàn đã gặp lại, Hoàn à, hai đứa mình thân nhau mãi mãi. Và, cộng thêm vào hạnh phúc tới trường, tình yêu tới lớp, Nhi còn có thêm Ngọc, như một người bạn mới, sau một chuyến đi lạc, mấy ngày khách sạn, mấy ngày bệnh viện chỉ còn là một cơn mộng dữ đã bị đuổi dạt ra khỏi trí nhớ và kỷ niệm Nhi, cơn mộng dữ ấy như một mùa mưa đi qua, và đã bắt đầu rồi, đã bắt đầu rồi, cái khuôn mặt rực rỡ tươi cười của những ngày nắng lớn. Chuyện Nhi bởi vậy có mà cũng như không. Chuyện tuổi nhỏ như thế. Hoang đường. Như một chuyện thần tiên.

MAI THẢO

YÊU TIÊU THUYẾT TÌM ĐỌC
**NGƯỜI CON GÁI
Ở CHUNG CƯ**

● *một truyện của người hâm hui*

● *tác phẩm thứ 32*

của THANH NAM

từ cõi sương mù ● ngọc minh

(tiếp theo trang 42)

vào ngày này». Nàng có cảm tưởng như có một cái gì bất an sẽ xảy ra, quay ngoắt lại. Chàng thanh niên đã đứng sững lên, máu đầm đìa trên ngực, khệnh khạng bước ra.

Mưa vẫn còn ầm ỉ nước đổ, gió vẫn còn xô nhàu mấy bụi tử đinh hương.

Nhìn cái dáng cao gầy lăm lăm trong mưa bỗng đứng nàng động lòng, bỗng đứng nàng nghe mặt hồ yên tĩnh của hồn mình lâu nay bị chao gợn bởi một viên đá nhỏ. Hình như người lạ giận dỗi vì câu nói, bộ điệu như muốn đuổi khách về trong mưa của nàng. Không suy nghĩ nàng chột chạy vụt theo, trao cái dù màu hoa đào trong tay người lạ. Trong cái giây phút ngắn ngủi đó, mưa dầm phủ mặt hai người. Bốn tia mắt chạm nhau. Một tia chớp của trời soi tỏ mái tóc dài sũng nước của nàng và đôi mắt nhỏ mà sáng rực như sao của chàng. Làm sao ai chặn nổi bức tường cát khi sóng biển đã tràn : «Cô giáo, thế nào chúng ta cũng phải gặp lại, như vậy là tôi đã nợ cô».

Sáng hôm sau, nàng dậy thật sớm. Ngó trông ra vườn. Tưởng như tiếng chàng còn vang vọng đâu đây. Trong khóm hoa Hạnh Phúc màu xanh trời, trong dãy Dã Quý trở vàng rực rỡ. Trong làn hương phớt phớt của chòm bướm bướm dưới dàn Oải Hương chao chao. Chỗ góc rào kẽm kia cào chàng xước máu. Chỗ cổng nhỏ kia chàng quay ngoắt đi. Chàng như biến trong lá cỏ. Chiếc dù màu hoa đào lửng lơ trong biển sương. Hình như cái vỏ cứng rắn bọc quả tim nàng đã chảy. Nàng nhỏ bé, lẻ loi và tội nghiệp biết bao.

NGỌC MINH

về một chốn xa ● ái bắc

(tiếp theo trang 31)

Th. à, trắng lạnh lẽo quá. Nhiên ân hận là đã không viết thư cho Th. trước đây. Lúc gặp nạn, người ta thường nhớ lại những người thân, bám víu vào một an ủi nào đó. Vì sao sáng nhất dẫn đường cho Th. bây giờ là ai? Lần gần nhất Th. đến thành phố này Nhiên không gặp. Chuyển đi quá vội vàng khiến Th. chỉ kịp nhờ Hạ chuyển lời Th. thăm Nhiên. Hạ kể thêm trông Th. buồn và có vẻ người lớn hơn. Nhiên cười với một chút buồn khổ không biết. Th. có thất vọng vì chờ mãi không thấy thư Nhiên. Tháng 10-1972

Một năm năm rồi đó Th. Và cũng ngẫu nhiên lớp học Anh văn ngày xưa của chúng ta bắt đầu học lại từ tháng này. Cũng là tháng mười với những cơn mưa nhỏ, cũng khung cảnh cũ nhưng thiếu đi Th. đứng ở cuối lớp, hai tay trong túi quần, nụ cười trầm lặng. Cho đến lúc này Nhiên xem Th. là bạn nhưng thân tình chắc khó quên. Nghe một bài hát cộng đồng quen thuộc vọng từ một ngôi nhà ven đường, Nhiên cúi đầu bước chậm lại vì xúc động bởi nhớ lớp học ngày cũ, lúc đó có Th.

Nghe một tin khả quan về Th. nhưng rồi chẳng đi đến đâu. Gần hết tháng mười rồi. Chúng ta còn cách xa bao lâu? Nhiên vẫn hy vọng, vẫn tin tưởng Th. ơi, Nhiên mong hòa bình quá sức.

ÁI BẮC.

tuổi ngọc

và bạn ngọc

● **PHẠM THỊ KIM PHUƠNG (LK)** : Cháu hỏi nhiều thiệt là nhiều. Trả lời vẫn tất nghe. Cháu đừng thêm nghĩ đến chuyện « vào, ra » văn học sử làm gì cho mệt. Có đọc thơ của cháu. Mừng Mán là sĩ quan hiện đóng ở Huế. Tuổi Ngọc không giống các báo ấy đâu. Hai cuốn sách mà cháu hỏi đã in thành sách (không phải Tuổi Ngọc xuất bản) và đã phát hành khắp nơi.

● **NGUYỄN LINH (Đơn Dương)** : Tập thơ NNTX chỉ có một số ít tại tòa soạn đã bán hết. Em đừng gửi thư và bưu phiếu về nữa. Nhà xuất bản đã bán cho nhà phát hành rồi, có thể là đã bán hết hoặc không phát hành tới các tỉnh nhỏ. Cảm ơn em nhiều lắm.

● **THANH HẢI, THANH BẠCH (LT)** : Đã nhận được các bức vẽ, nếu được, sẽ cho làm cliché. Muốn liên lạc với họa sĩ Vi Vi viết thư về địa chỉ tòa soạn Tuổi Hoa hay Thiếu Nhi.

● **NGÔ THỊ DẠ UYÊN (Phan Rì)** : Không trách gì cháu đâu. Đừng áy náy vì việc đó làm chi. Đã nhận được các bài sau của cháu.

● **THIÊN SA HOÀNG NGỌC** : Đã ghi trong mục BNĐTBN trong một số Tuổi Ngọc trước, chắc em không theo dõi? Bài nhớ viết trên một mặt giấy.

● **LANG KHA (Biển)** : Không hiểu vùng biển xa thật xa là tận đâu lận. Dù sao cũng cảm động khi đọc tờ thư nhiều ưu ái dành cho tờ báo của

« người lính thi sĩ trẻ ». Cứ viết và gửi về.

● **TRẦN DUYÊN HIỀN** : Tuổi Ngọc là tuần báo chứ đâu phải là giai phẩm. Có nhận đủ cả các bài của bạn. Ai đã nói đâu đó, đại ý, phê bình thơ là giết chết thơ. Nên khó mà « có ý kiến » về thơ, mong Hiền thông cảm. Sẽ cố gắng thực hiện đề nghị ở phần cuối thư của Hiền.

● **NGUYỄN THỊ XUÂN THỜI (Nha-Trang)** : Bây giờ, từ số này, xem lại bìa 2 thì biết Anh Chi là ai rồi chứ? Ngày nào còn làm tin đồn của « Mơ Mộng Giáo » là còn thấy đời xanh như biển Nha Trang rồi còn gì.

● **LỘC ĐÀ LẠT (Đalat)** : Thú thật là chú chả biết 2 câu thơ ấy của ai. Lâu lắm không thấy thơ và bài của cháu. Cảm ơn cháu, tất cả vẫn thường. Đã chuyển lời thăm hỏi của cháu đến những « nhân vật » đó. Bút hiệu mới ổn rồi.

● **BÍCH CHÂU (Đalat)** : Thế là từ lâu chỉ vì « cái sợ nhảm » đó mà cháu rụt rè. Không bao giờ ai lại ác thế đâu. Nhận lời ngay. Đang đọc bài « Đồi Hoa Hồng ». Cháu có thể viết và gửi tiếp những tác phẩm khác.

● **PHUƠNG KHÁNH (Quang Trung)** : Đó là tự ý Phương Khánh đoán thôi chứ ai lại nghĩ vậy. Xin thành thật chia buồn cùng hai cái tang của em. Buồn và rảnh rồi, viết gửi về cho vui.

● **NGUYỄN TIẾN CUNG (Miền Tây)** : Đoán hơi dở nên chả rõ nơi nào bạn . Xin được trả lời vẫn tất. Có cần thiết phải đem tên những tạp chí « văn nghệ hạng nặng » đó ghi ra đây chẳng? Vâng, cũng có nhiều « bạn văn nghệ » viết ở các tạp chí « lớn » đó nhưng gửi bài Tuổi Ngọc lại không đi được. Cũng không có gì là lạ lùng cả. « Làm văn nghệ » phải tự tin nơi mình, tin ở cái mình có được. Không thể coi những lời khen chê của người này người nọ làm cái chính. Mong nhận được sáng tác mới của bạn.

● **NGÔ MỘNG HUYỀN** : Người bạn khách sáo ghê quá. Cũng bắt chước bạn mà trả lời « thật quý hóa khi nhận được bài bạn ». Lịch sự khởi đầu mà, phải không?

● **Q. Q. (Kiến Phong)** : Sao lại đề Kiến Phong rồi Long Xuyên? Ngọc thân ái bị chủ nhiệm thâu hồi cơ sở nên nhờ mục này xin lỗi em giùm, thông cảm cho NAT với nhé.

● **HÀ HUYỀN HOA (Saigon)** : Cảm ơn ý kiến bạn về tờ báo. Sẽ lưu ý người lo việc trình bày điều bạn viết. Về chuyện tranh của người bạn, vì chưa được thấy tranh của ông ấy nên chưa thể có ý kiến. Tốt nhất, nếu muốn, ông ấy gửi vào xem trước đã chứ.

● **VĂN UYÊN** : Chịn, không đoán ra được cháu là ai. Thôi, bắt mí đi mà. Cứ hy vọng như thế đi. Sự chờ đợi đôi khi là một cái thú.

● **NGUYỄN TÙNG, P.T. CHUÔNG** : Tôi đã dọn nhà. Liên lạc địa chỉ mới LTB Cư Xá Sĩ Quan Chí Hòa (LVN).

● **DI HẠ** : TN và N.T. là bạn mí nhau mà. Đừng ngại gì cả. Hy vọng người bạn mới Tuổi Ngọc sẽ làm Hạ vui lòng. Cứ gửi tiếp những gì viết được. Phải thông cảm cho việc gửi trả

lại bản thảo chứ. Nhiều quá làm sao gửi trả hết được. Khi viết gửi, nhớ chép lưu một bản, tiện hơn.

● **VÕ NGỌC LAN (Sàigòn)** : Những bạn cháu khuyên đúng đấy. Về thắc mắc của cháu, chủ trả lời vẫn tất là, đã gọi là truyện thì cũng có thể có một chút thực và thêm phần tưởng tượng nữa chứ. Nên, nhân vật xưng tôi, chẳng hạn, cũng không phải là tác giả nói về mình đâu. Vì nhiều khi tác giả là đàn ông lại viết truyện xưng tôi là nhân vật nữ đó thì sao. Vâng, về câu hỏi hót, truyện viết về giai đoạn đó.

● **NGUYỄN VĂN THỰC THỊ HIỀN** : Đã nhận đủ các bài của cháu. Cả bài « viết về Hà Nội » gửi sau này. Cảm ơn cháu về những ý kiến xây dựng tờ báo. Đã chuyển lời thăm hỏi đến các vị đó.

● **PHẠM VĂN TUẤN (Pleiku)** : Sao lại « không đề ý đến » nhỉ. Bài đã nhận được và đang đọc. Cháu đang viết một truyện nhi đồng thật « hách », hách hơn Bồn lửa nữa cơ.

● **HOÀI THƯƠNG (Saigon)** : Sự chân thành là một điều đáng quý. Nếu đăng, sẽ chiều ý cháu về cái đề nghị trong phần tái bút. Chờ nhé.

địa chỉ liên lạc với

tuổi ngọc

9B/15 Thánh Mẫu, Chí Hòa

Điện thoại : 40.822

THƯ TỪ, BÀI VỞ XIN GỬI VỀ

TUỔI NGỌC

HỘP THƯ 1146

SÀI GÒN

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

thơ

Thanh Giang Sầu Nhân, Đỗ Chí Tâm, Con Bé Mây Trời, Nguyễn Văn Thiên, My Li, Trầm Thụy Du, Trần Ái Việt, Xuân Linh, My Du, Phan Đông Ngạc, Ngụy Ngọc An, Trầm Tử, Nguyễn Như Mây, Hoài Đơn Phương, Ngý Sơn, Xuân Đường, Thụy Du Ngày Xưa, Đào Nguyên Phương, Huyền Du, Hà Khắc Trức, Trần Thành Thạch, Hàn Lệ Nguyễn, Phan Nguyễn Ở Mai, Nguyễn Văn Thị Thục Hiền, Lê Phước Dạ Đăng, Đăng Minh, Quỳnh Thị Thương Yêu, Trầm Mặc Lệ Chi, Trần Du Tâm Vông, Hồ Ngọc Vũ, Nguyễn Thị Kim Khanh, Phan Minh Châu, Thanh Di Linh, Đinh Thị Tường Hạ, Huy Hạ Bùi Tấn Khứ, Yên Chu, Hoài Mặc Thanh, Ngự Sa Giang, Thương Lệ Bình, Nguyễn Văn Thiên, Nguyễn Minh Tiên, Tôn Nữ Thu Dung, Mây Nguyễn, Lê Thị Cổ Vàng, Phan Chí Trung, Như Phong, Hương Mai, Linh Thanh, Ti B.N.Kh, Thiên Anh, Nguyễn Đình Hiệp, Trần Duyên Hiền, Trầm Du, Lê Nguyên Hồng Linh, Xuân Đường, Bửu Hội, Đan Giao, Hằng Thị Thu Trang, Xuân Qui, Nguyễn Lượng Giác, Phạm Hoàng Nam, Đinh Thị Thùy Nga, Hoàn Ngê Mạc, T. Thy Ngó, Nguyễn Thương Hoài, Xuân Linh, Hoàng Thu. Mạc Lam Giang, Xuân Đường, Phạm Ngọc Hưng, Vương Trầm Ngân, Dương Kim Nguyễn, Nguyễn Quang Trung.

văn

Cao Đức Vinh, Sébast, Trầm Hương, Hồ Thị Trâm Minh, Nguyễn Tiến Cung, Mỹ Trang, Trầm Thụy Du, Ly Hạ, Trần Đình Sơn Cúc, Hoài Đơn Phương, Đào Nguyên Phương, Trọng Nguyễn, Hoàng Du Thụy, Nguyễn Al, Lũy Đức Nghiễm, Phạm Ngụy Nhượng, Quỳnh Châu, Đào Tâm, Mỹ Trang, Phan Nguyễn Ở Mai, Miên Du, Vọng Bắc Hoài Nam, Phạm Khánh Vũ, Trần Du Tâm Vông, Trần Thị Mong Manh, Nhị Nguyễn, Nguyễn Văn Thị Thục Hiền, Nguyễn Hải Đăng, Phan Uyên Hoài, Hoài Mộng Thanh, Ngữ Trương, Hồng Ngọc, Liên Lan, Nghiễm Dung, Biên Đình, Tý Ngọ Nguyễn Thúy Dung, Hoài Đan Tâm, Phi Thừa, Ti N.B.Kh, Trưng Vương, Huyền, Từ Công Lộc, Lê Khai Nguyễn.

CAO LỖI

Số này, loạt bài HỌC SAO CHO GIỎI của Nguyễn Mạnh Côn tạm gác vì lý do đặc biệt. Và phần điểm truyện tranh cũng xin khất tới số sau. Thành thật cáo lỗi cùng bạn ngọc.

T.N.

Rằng được mọi người ái mộ
là nài

thuốc súc miệng

Cepryn



Chuyên trị

■ lở miệng ■ đau cổ họng khi cảm cúm
■ sưng miệng ■ sưng nướu ■ vệ sinh miệng

Sữa MONT BLANC

tươi trắng



MONT BLANC

*của xứ non cao
dồi dào sinh tố cần thiết cho
trẻ con và người có tuổi.*

